

MAURICE ELLABERT

# Kẻ gây hấn



Bồ Giang dịch thuật

TỦ SÁCH BỒ GIANG – SÀI GÒN

BỘ GIẢNG dịch thuật:

---

**KẺ GÂY HẤN**

của

**MAURICE ELLABERT**

TỦ SÁCH BỐ GIẢNG

SÁ-CỐN

Scan và thọc hì n ebook: Thánh viên TVE4U

GIẢI THƯỞNG TIỂU THUYẾT PHIÊU LƯU  
HAY NHẤT NĂM 1967 TẠI PHÁP  
vừa mở đầu cho

TỦ SÁCH BỐ GANG

Tủ Sách Duy Nhất tại Việt Nam  
giới thiệu những tác phẩm lớn  
trong hai lãnh vực văn chương

TRINH THÁM và

KHOA HỌC GIẢ TƯỚNG

XIN MỜI QUÝ BẠN ĐỌC THỬ NGAY CUỐN  
SÁCH NÀY ĐỂ ĐƯỢC SỐNG HAI GIỜ  
TUYỆT THÚ CHƯA TỪNG CÓ, NHƯ CẦM  
TRÊN TAY MỘT QUẢ BOM NỔ CHẬM

Nguyên tác “Le Provocateur” của **MAURICE ELLABERT**

Bồ Giang dịch thuật

Tác phẩm thứ 1 của

TỦ SÁCH BỐ GANG

In lần thứ nhất: Tháng 4-1974

## LỜI TỰ GIỚI THIỆU CỦA TỦ SÁCH BỒ-GIANG

---

Để giúp Quý Bạn thuộc mọi giới công tư chức, quân nhân, sinh viên và học sinh một vài giờ giải trí đầy những bất ngờ vừa kinh hoàng vừa lý thú, chúng tôi xin gửi đến Quý Bạn Tủ Sách Bồ Giang mà tác phẩm đầu tiên là “KẼ GÂY HẤN” của Maurice Ellabert, tác phẩm đã đoạt Giải Thưởng Tiểu Thuyết Phiêu Lưu Hay Nhất Năm 1967 tại Pháp.

Sau đó, Tủ Sách Bồ-Giang sẽ lần lượt phát hành những tác phẩm lừng danh khác đã từng chiếm những giải thưởng đặc biệt trong lãnh vực văn chương trinh thám và khoa học giả tưởng trên khắp thế giới như:

- ◆ Giải Thưởng Edgar của Hiệp Hội Các Nhà Văn Bí Mật Mỹ Châu:
- ◆ Giải Thưởng Nebula và Hugo của Hiệp Hội Các Nhà Văn Khoa Học Giả Tưởng Mỹ Châu.
- ◆ Các Giải Thưởng Quai des Orfèvres. Tiểu Thuyết Phiêu Lưu Hay Nhất Năm, Tiểu Thuyết Trinh Thám Hay Nhất Năm,
- ◆ Giải Thưởng Văn Chương Trinh Thám tại Pháp
- ◆ Các Giải Thưởng Văn Chương Trinh Thám khác tại Anh, Bắc Âu...

Bên cạnh đó, còn có những tác phẩm kỳ tuyệt khác tuy không chiếm giải thưởng nào nhưng vẫn sôi động không kém, sẽ khiến cho độc giả mỗi khi cầm lên tay là phải đọc một hơi từ đầu đến cuối. Đó là trường hợp của **TUẦN TRĂNG MẶT THẮM KHỐC** của **LAWRENCE BLOCK**, tác phẩm thứ 2 trong Tủ Sách Bồ Giang sẽ phát hành vào đầu tháng sau.

Trong giai đoạn đầu tiên, Tủ Sách Bồ Giang sẽ xuất bản mỗi tháng một cuốn. Về sau nếu hoàn cảnh thuận tiện hơn chúng tôi sẽ xuất bản

mỗi tháng hai cuốn hoặc nhiều hơn. Muốn vậy, trong trường hợp Quý Bạn vừa ý với tác phẩm đầu tiên này của Tủ Sách Bồ Giang, chúng tôi ước mong Quý Bạn giúp chúng tôi một việc mọn: **Giới thiệu cuốn sách này với hai người bạn thân cùng sở thích mê đọc sách, nhất là loại kinh dị.**

Được như thế, Tủ Sách Bồ-Giang mới có hy vọng sống còn trong giai đoạn cực kỳ khó khăn này và sẽ tiếp tục phục vụ tận tình với Quý Bạn trong những tác phẩm khác càng ngày càng thêm hấp dẫn từ hình thức đến nội dung.

Chúng tôi xin thành khẩn ghi ơn Quý Bạn.

Gia đình, ngày 11-4-1974

BỒ GIANG và Nhóm Bằng Hữu

## CHƯƠNG 1

---

Người chủ khách sạn của tôi đang chăm chú làm việc tựa hồ cố tính toán để dùng số tiền dành dụm mua lại nhà hàng Ritz hoặc Crillon. Tuy nhiên ông ta vẫn ngẩng đầu lên khi tôi đi qua và cất tiếng gọi tôi:

- Ông Charmoy! Sáng nay có người đến thăm dò tôi về ông.

Tôi quay bước trở lui, có vẻ thú vị.

- Một ký giả chứ gì?

- Chắc không phải. Một người muốn biết rõ tư cách của ông.

Tôi liền bảo:

- Tôi hết lòng tin cậy ở ông. Vì thanh danh khách sạn của ông, lẽ ra ông nên nhờ một tên giết mướn thanh toán bọn nghèo đói như tôi.

- Ông ta cũng đặc biệt lưu ý đến hoạt động kịch nghệ của ông.

- Chắc ông đã hết lời khai ra rằng hiện giờ tôi vô cùng nhàn rỗi?

Viên chủ khách sạn căn nhắc:

- Đâu có phải vì tôi mà lúc này ông không có việc làm? Người đó đã hỏi tôi hiện giờ ông có bận tập một vở kịch gì hay đang quay một cuốn phim nào không. Tôi đã ngầm nói cho ông ta hiểu rằng ông không đến nỗi bận rộn lắm.

- Như thế thì kỳ lạ thật. Không lẽ ông ta đi thăm dò để lập gánh hát?

- Ông sẽ hiểu rõ nếu người ta đề nghị với ông một giao kèo đóng phim với Brigitte Bardot.

Tôi trở về phòng và cố suy đoán nguyên do chính xác về vụ xâm phạm đời tư của tôi một cách kỳ lạ này. Giả thuyết cho rằng đây là một cuộc điều tra để tìm diễn viên sân khấu hoặc màn ảnh tôi thấy



không hẳn là vô lý.

Thật tình tôi có một bản chất lạc quan và tôi sẵn sàng đón nhận những thất vọng của cuộc đời với tất cả bình tĩnh, kể từ khi ban giám khảo Trường Quốc Gia Kịch Nghệ cấp cho tôi một giấy ban khen, đúng với lời ông thầy tử vi đã tiên đoán tôi sẽ đoạt Giải Nhất về ngành hài kịch.

Tôi đã để lại hình và địa chỉ cho khá nhiều nhà sản xuất điện ảnh và các vị giám đốc đoàn ca kịch nên rất có thể một người nào đó vì không tin, vì thận trọng hoặc vì theo một thủ tục bắt buộc, đã đi thăm dò kỹ về tôi trước khi ký hợp đồng với tôi.

Tôi ngủ thiếp đi với những nhận định này. Ngày hôm sau, những tư tưởng đó bỗng trở về trong tâm trí tôi khi tôi nghe nói có ai điện thoại. Tôi vội vàng chạy xuống chiếc tủ được ngụy trang thành một buồng điện thoại.

Tôi nói vào máy bằng một giọng ung dung của kẻ không chờ một ai cả.

- Tôi là Pierre Charmoy, đang nghe đây.

- Tôi muốn nhờ ông giúp một việc.

Tôi không hy vọng lạc quan của mình thành sự thật một cách nhanh chóng như thế.

Tôi bảo:

- Mình sẽ cùng nhau bàn tính. Xin lỗi ông là ai?

Người ở đầu dây đằng kia trả lời ngay:

- Ông dù có biết cũng không lợi gì. Vì vậy xin ông cho tôi được giấu danh tánh,

Tôi chưa kịp trình bày nỗi kinh ngạc của tôi thì người kia lại tiếp:

- Vì lẽ nghề nghiệp của ông là đóng những vở kịch vui, tôi muốn đem đến cho ông một vai trò đặc biệt và hết sức bất ngờ. Đây không phải là một màn trên sân khấu mà ở ngoài đường phố. Tôi xin giải thích: ông hãy đến lưu ngụ trong một đô thị nhỏ, suốt ngày hãy xuất

hiện quan sát thiên hạ và giả vờ tò mò muốn tìm hiểu các hành vi và cử chỉ của họ để làm cho họ phải khó chịu, phải tức tối. Tôi hy vọng ông sẽ đóng được vai trò này.

Biết chắc mình đang bị một kẻ vô danh đùa cợt, tôi trả lời:

- Đó chỉ là trò trẻ con.

Người kia vẫn tiếp lời:

- Có lẽ ông đã hiểu vì sao tôi bày trò lừa phỉnh này?

Tôi thú thật không được hiểu rõ bao nhiêu.

Y liền trình bày rõ:

- Lý do rất đơn giản. Tôi có một mối ác cảm với dân chúng trong vùng đó. Tôi tưởng có thể làm thế cho bố ghét, một lối trả thù mà chắc ông cũng công nhận là không lấy gì làm ác độc, nhưng không kém phần khôi hài.

Tôi tiếp:

- Như mọi soạn giả khác, ông không được khiếm tốn mấy. Và để trình diễn tác phẩm của ông, ông sẽ trả cho tôi bao nhiêu?

- Tùy theo điều kiện của ông. Ông muốn bao nhiêu cũng được.

Câu trả lời quả quyết làm cho tôi sửng sốt mất một lúc lâu mới nói đại một con số:

- Một ngàn quan mỗi tuần chưa kể mọi chi phí.

Người kia im lặng một lát. Tôi vội vàng nói tiếp:

- Đó là giá lương hiện tại của tôi. Lẽ tất nhiên vì đây là trường hợp đặc biệt tôi phải đầu cơ lên giá chút đỉnh. Nếu ông không quyết định ngay, không chừng tôi còn lên giá cao hơn nữa.

Gã đối thoại nặc danh đề nghị:

- Tổng cộng một ngàn quan. Các chi phí của ông chắc sẽ không nhiều lắm đâu. Ông đồng ý chứ?

Tôi la lớn:



- Ô! Đâu có gấp như thế được! Ông phải cho tôi biết rõ các chi tiết đã chứ. Trước hết là thời gian trình diễn?

- Ít ra cũng một tuần. Có lẽ hai.

- Nơi nào?

- Gần Nancy...Foncourt.

Lại im lặng một lát, rồi người kia hỏi:

- Cái tên đó làm ông nhớ tới chuyện gì hay sao?

Tôi bảo:

- Thủy tinh.

- Đúng thế. Đó là xứ sở sản xuất nhiều loại thủy tinh nổi tiếng, ông có quen biết người nào ở nơi đó không?

- Không.

- Càng hay. Như vậy càng đỡ rắc rối. Tôi sẽ trả tiền trước. Ông có thể đi ngay được chứ?

Tuy đã quyết định chấp thuận mọi điều kiện về tiền thù lao và thời hạn, tôi vẫn không muốn tỏ ra mình đã chấp thuận một cách gấp rút tố cáo rằng mình đang túng tiền.

Tôi liền trả lời:

- Tôi đâu đã nói với ông rằng tôi bằng lòng. Nói trắng ra, vai trò do ông đề nghị là một trò hề! Đó không phải kịch nghệ mà chính là làm xiếc. Nói như thế vẫn còn chưa được đúng. Phải bảo là trò múa rối. Vì vậy, tôi do dự. Tôi không muốn giảm giá cũng như làm ô danh nghệ thuật...

Y cắt ngang mục khôi hài của tôi bằng một tiếng cười nhạt xắc láo:

- Với một ngàn quan mỗi tuần, ông nên dẹp quách cái luận điệu đó đi.

Tôi vẫn còn cãi bướng, viện lý do nhiều vận động quan trọng đòi hỏi sự hiện diện của tôi ở Paris và tôi lại hỏi y:

- Người đã đến đây hôm thứ bảy để hỏi thăm viên chủ khách sạn có phải là nhân viên của ông?

Y trả lời:

- Những điều thuận tiện mà tôi được biết về ông trên lãnh vực nghề nghiệp cần phải được nhiều chi tiết khác bổ khuyết cho hoàn toàn đầy đủ. Thế nào mình cùng nhau thỏa thuận chứ?

- Mình sẽ thỏa thuận khi tôi đã nhận được tiền.

- Ông sẽ nhận tiền vào ngày mai. Tôi bỏ tiền vào phong bì gửi ngay tức khắc cho ông. Ông hãy đến Foncourt dùng cơm tối và đi tới Khách Sạn Thương Mãi. Ông cứ ghi tên thật vào sổ và cho biết nghề nghiệp của ông. Phần còn lại, tôi để cho ông tùy nghi hành động.

Lúc này, tôi không còn nghi ngờ thiện ý của kẻ đã điện thoại với tôi và sự việc y muốn giữ kín danh tánh đã xác nhận điều tôi suy nghĩ. Y lại còn nhấn mạnh sự kiện tôi không được tiết lộ lý do thái độ của tôi khi đã đến Foncourt và cũng không được cho bất cứ một ai trong đám bạn bè thân thuộc hay biết sứ mạng dị thường này. Rồi y xác định với tôi một cuộc điện đàm tại chỗ cũ, vào ngày thứ ba tuần tới; đúng mười hai giờ trưa, và y gác máy.

Tối đến, ở tiệm ăn, tôi không bỏ qua một chi tiết nào trong lúc kể lại cho Sylvie nghe vụ đề nghị không mấy bình thường đó.

Nàng quả quyết bảo:

- Gã đó phải tồi tệ lắm mới nghĩ ra một cách trả thù như thế này. Nếu mang lòng thù hận với tất cả người dân trong thành phố thì chắc bởi vì y đã bị xã hội bạc đãi, vừa là một con người giàu tưởng tượng và thâm hiểm.

Tôi đáp:

- Dù tên tồi tệ này có những lý do gì đi nữa, cuộc phiêu lưu vẫn khiến anh thích thú. Anh sẽ khuấy động cả một vùng đã có một không khí buồn chán từ nhiều thế kỷ nay.

Sylvie đầy vẻ nghi ngờ.

- Anh nhớ không được lạm dụng đó. Anh chịu hứa với em anh sẽ

không đối gạt em chứ?

Tôi làm mặt giận:

- Em tin anh theo cái kiểu đó à? Em dám mở miệng nói với anh như thế, sau khi anh vừa tỏ hết lòng tin cậy em bằng cách kể hết câu chuyện cho em nghe, bất chấp những chỉ thị minh bạch của gã đó?

Nàng vừa trả lời vừa đưa tay qua mặt bàn siết nhẹ lấy tay tôi:

- Chà, sung sướng cho cho em quá! Anh không có nói gì với má anh hay sao?

- Ô! Không. Bà cụ đâu còn đủ đầu óc khôi hài để thưởng thức vụ đùa dai cỡ này. Anh sẽ tối tăm mặt mũi với những lời căn dặn phải lưu ý đề phòng và những lời trách móc về cái tính thích phiêu lưu của anh.

Tôi đã giới thiệu Sylvie với má tôi. Bà có cảm tình đặc biệt với nàng, nhưng nhất thiết không chịu thừa nhận rằng một kịch sĩ - dù là kịch sĩ sáng giá đến mấy đi nữa, và tôi lại còn chưa đạt tới mức đó - có thể kết hôn với một người con gái sắp sửa thi ra trường y-khoa và có dự định mở phòng mạch ở tỉnh nhỏ. Sylvie và tôi thì trái hẳn lại, có những tư tưởng lành mạnh và hết sức thành thực: tương lai về sự phối hợp giữa đôi lứa chúng tôi không vượt qua cái bằng bác sĩ của nàng.

Lúc ra tới ngưỡng cửa tiệm ăn, tôi hỏi nàng:

- Em cùng về với anh?

- Tối nay không được, anh à. Suốt tuần vừa qua em đã không về ngủ ở nhà trọ lấy cố phải đi trực đêm ở bệnh viện. Anh đừng có quên bà chủ nhà của em vẫn thường báo cáo tất cả cho gia đình em hay. Em khó lòng tìm cách chạy tội.

Tôi vẫn còn cố thuyết phục:

- Anh sắp sửa phải xa em suốt bảy tám ngày...

Sylvie chặn lời:

- Mình sẽ thừa thời giờ sắp đặt mọi việc cần thiết khi ngày đi của anh đã được xác định. Dù sao vẫn còn một điều chưa rõ rệt và chính

điều đó quyết định việc đi hay không.

Tôi chắc lưỡi.

- Vấn đề tiền! Anh tin chắc ngày mai sẽ có.

Tôi nói đúng. Người đưa thư sáng hôm sau đã mang đến nhà tôi một chiếc phong bì màu xám, gửi từ Nancy, bên ngoài kẻ mấy hàng chữ in rất ngay ngắn đều đặn, rõ ràng được viết bằng dụng cụ vẽ. Chiếc phong bì đựng hai tờ giấy bạc năm trăm quan.

Tôi đến tìm Sylvie tại bệnh viện Cochin và chúng tôi cùng đi ăn trưa, không ngừng bàn bạc nêu ra đủ mọi giả thuyết về nhân cách và những âm mưu thực sự của người bí mật vừa gửi tiền cho tôi.

Tôi đã định sẽ đóng vai trò của mình một cách trọn vẹn để chiếm được lòng tin của kẻ quái dị đang muốn tôi và kéo dài giao kèo thêm một tuần lễ thứ hai. Tôi hứa với Sylvie sẽ điện thoại về cho nàng mỗi ngày, nhưng tôi nghĩ không cần phải báo tin việc tôi đi vắng trong một thời gian ngắn cho má tôi hay.

Trong phòng riêng của tôi, tôi đã cẩn thận sắp đặt các thứ hành lý trước khi đi ăn trưa. Quả nhiên ngay khi cửa vừa khóa, Sylvie đã mở cuộc tấn công "những việc cần thiết" mà nàng muốn có một bảo đảm đầu tiên cho sự trung thành của tôi trong những ngày sắp tới.

Khi tôi bước lên chiếc Triumph của tôi, trể mất hai tiếng đồng hồ so với thời khắc biểu mà tôi đã định trước trong trí, cả hai ống chân của tôi đều mềm nhũn như đã hóa thành bông gòn, và đôi mí mắt chỉ muốn sụp xuống để ngủ một giấc mê say. Tình trạng này quả thật không thích hợp với công việc lái một chiếc xe hơi kiểu thể thao.

Sylvie khuyên tôi nên ngừng xe ở dọc đường để uống cà phê và mở máy quạt thanh thật lớn.

Đến Foncourt, tôi tìm ra Khách Sạn Thương Mại không chút khó khăn. Một thiếu phụ ra tới tận cửa đón tôi và vô cùng kinh ngạc khi tôi bày tỏ ý định lưu trú trong một tuần lễ. Ông chồng của bà ta lúc bấy giờ mới chịu rút khỏi màn ảnh vô tuyến truyền hình để đi xách va-ly của tôi ra khỏi thùng xe rồi mở hai cánh cổng của một kho chứa rơm khá rộng và yêu cầu tôi đậu xe vào trong đó. Đoạn ông ta dẫn tôi lên lầu và để cho tôi tùy ý chọn một căn phòng trong tất cả những căn còn trống.

Ông ta vội vàng giải thích ngay tình trạng ế ẩm này:

- Vào khoảng đầu tuần, chúng tôi hơi khỏe một chút. Nhưng tới thứ bảy thì tất cả phòng đều được các nhà săn bắn mượn không sót một căn.

Các căn phòng này đều có vẻ tao nhã, có thể nói là đơn sơ nhưng đầy đủ tiện nghi. Tôi lấy căn rộng hơn hết và yêu cầu dọn cơm tối. Lúc đó bà chủ trẻ măng liền chỉ cho tôi mấy dãy bàn trống, với một cử chỉ tự nhiên làm tăng thêm duyên dáng của con người nàng, nhất là chiếc cổ trắng mịn và tròn trĩnh không có một vết sẹo nhỏ.

Nàng hỏi tôi:

- Trong lúc chờ đợi, xin nhờ ông điền khuyết tấm phiếu lý lịch.
- Bà vui lòng rót cho tôi một ly whisky.

Nàng rót rượu cho tôi, với một điệu bộ khá trịnh trọng khiến cho mấy người khách ăn khác không khỏi ngoảnh nhìn qua tôi. Tôi trả lại tấm phiếu cho nàng trên đó tôi đã ghi rõ tên tôi với nghề nghiệp kịch sĩ. Tôi quan sát nàng trong lúc nàng vừa bước đi vừa đọc tấm bìa dày để trên chiếc khay, và không hề ngạc nhiên khi bắt gặp nàng vờ quay đầu lại để lén nhìn tôi.

Ăn cơm xong, tôi trở lên phòng ngay tức khắc vì trong lòng chỉ ao

ước nằm lên một chiếc giường nhưng lần này là để ngủ một giấc.

Sáng hôm sau, tôi cố gắng đi ra ngoài sớm, Không chừng đã có một người nào dò xét tôi ngay từ lúc tôi mới xuất đầu lộ diện tại đây. Tôi phải dừng khiến cho y nóng ruột.

Khánh Sạn Thương Mãi và chi bưu điện tọa lạc trên một mảnh đất nhỏ trồng bốn cây dẻ ở bốn góc, gần như ở trung tâm điểm của Foncourt. Tôi bước đi một cách bất định và chẳng bao lâu tới một cư xá công nhân với những con đường kẻ thẳng góc với nhau phân thành khoảng hai chục khóm nhà mà căn nào cũng giống nhau, có vẻ u ám và đầy nhóc bọn trẻ con chạy la hét ầm ĩ. Khu vực đông đảo này một mặt giáp giới nghĩa trang của thành phố khiến tôi có ý nghĩ các người phụ trách việc chỉnh trang đô thị muốn thế để giản dị hóa những vụ tống táng. Đối diện là một con kênh và khu kỹ nghệ, chắc là nhà máy thủy linh. Mặt thứ ba là một con đường sắt của sở Hỏa xa làm ranh giới giữa một khu chung cư xấu xí cũ kỹ tựa hồ đã được dựng lên từ hơn một trăm năm nay và một cư xá tối tân với những biệt thự xinh xắn nằm giữa khoảnh vườn tuyệt đẹp.

Trong vùng còn lại của Foncourt, các ngôi nhà lại còn sang trọng hơn và mỗi nhà theo một mẫu kiến trúc riêng biệt. Hiển nhiên ngày xưa, từ hồi mới thiết lập nhà máy thủy tinh, khu cư xá của công nhân đã được xây cất giữa một thôn làng rộng lớn với những con đường quê nhỏ hẹp và con sông chảy ngoằn nghèo không kém phần mỹ lệ. Trong một hoa viên có tường rào cao bao bọc chung quanh, một tòa lâu đài nhỏ theo kiểu cổ La Mã nằm bên cạnh một ngôi biệt thự tân tiến.

Trong một tiếng đồng hồ tôi đã dạo bộ khắp nơi để biết phương hướng. Rồi tôi khởi sự lái xe hơi chạy từ từ, hết đường này sang đường khác, không bỏ sót một đoạn nào.

Chiếc Triumph của tôi là kiểu xe cũ mà tôi đã mua lại với trọn số tiền thu được do cuốn phim đầu tiên của tôi. Chiếc xe này chạy tới đâu là bị người ta để ý tới đấy bởi vì tôi đã bọc mui bằng một thứ vải nhựa có kẻ ô trắng đen như một bàn cờ tây và chung quanh các đèn ở phía trước tôi lại còn vẽ hình một đôi mắt xếch trông khá kỳ cục.

Vì vậy cuộc đi dạo của tôi đã được thiên hạ để ý và gây ra sự hiếu

kỳ. Gần mười hai giờ trưa tôi mới trở về khách sạn và nói chuyện một lúc với bà chủ nhà duyên dáng.

Tôi đã biết nàng tên Françoise Dammard và vừa được ba mươi tuổi. Ông bố chồng của nàng phụ trách việc làm bếp. Chồng nàng quản lý quầy rượu và đi mua sắm mọi thứ. Còn nàng lo thu dọn nhà hàng ăn cùng các phòng ngủ. Tôi được biết những điều này trong khoảng năm phút trò chuyện, thỉnh thoảng bị gián đoạn vì mấy người khách đầu tiên đến ăn cơm trưa. Tôi trở về bàn tôi đã ngồi hôm qua và ăn xong, tôi đánh một giấc ngủ trưa hai tiếng đồng hồ trong phòng riêng. Rồi tôi lại tái diễn trò xiếc, ngừng lại để xem xét kỹ từng món trong các cửa hàng hoặc quan sát mặt tiền của các ngôi nhà, chăm chú nhìn mọi người với một vẻ gây hấn, thỉnh thoảng bất thần quay lại để bắt gặp những luồng nhân tuyến đang hướng về phía tôi vội vàng tránh sang ngã khác rồi sau đó lại âm thầm theo dõi. Trong những đám năm ba người tụ họp lại ngoài đường phố, tiếng xì xào bàn tán im bật lúc tôi đi qua và ngay sau đó tiếp tục như cũ.

Thoạt tiên Foncourt như chỉ có những người đàn bà, bọn trẻ con, những người lớn tuổi ăn không ngồi rồi và tới chiều, khi tiếng còi nhà máy vang lên mới thêm giới thợ thuyền đàn ông. Tôi ước định đúng lúc mới trở lên xe và, trong một giờ, tôi thờ ơ đi dạo.

Ngay sau bữa cơm tối, Françoise Dammard và chồng nàng cùng đến ngồi chung bàn với tôi. Có lẽ họ đã hay biết những hành vi của tôi và không thể che giấu được hiếu kỳ.

Viên chủ khách sạn mở lời:

- Ông là tài tử sân khấu hay điện ảnh?
- Tôi thường lên sân khấu hơn, nhưng tôi cũng đã đóng nhiều phim.

Cuộc trò chuyện diễn ra khá lâu về thế giới kịch nghệ, rồi Françoise Dammard bắt đầu nói vào vấn đề thời sự nóng bỏng, bằng một giọng vui vẻ:

- Như vậy nghĩa là ông đến đây vài hôm để nghỉ hè.
- Gần đúng như thế.



Nàng lại hỏi tiếp:

- Ông đã biết thành phố này từ trước?

- Thưa chưa.

Dammard xen lời bằng một giọng ít nhẹ nhàng hơn:

- Thế thì tại sao ông chọn Foncourt làm nơi nghỉ mát?

Tôi làm bộ ngập ngừng dường như có chuyện gì khó nói thẳng ra, rồi trả lời với một nụ cười mơ hồ.

- Tôi chọn đại một nơi!

Vẻ khó chịu hiện rõ trên mặt họ và họ không hỏi thêm gì nữa.

Sáng hôm sau, tôi khởi đầu bằng một cuộc dạo phố thật lâu trên con đường chính. Tôi mua nhật báo, thuốc lá, và một vài thứ vụn vặt để có cơ hội bước vào trong các cửa hàng.

Thiên hạ đã tò mò theo dõi tôi từng bước chân. Mới trong vòng một ngày tôi đã làm cho mọi người đều lưu ý đến tôi. Khi tôi tới gần, phản ứng do sự hiện diện của tôi đối với người dân ở Foncourt đều gần như giống hệt nhau, gây ra những cử chỉ tương tự và tạo thành những phản ứng dây chuyền. Tất cả điều đó khiến cho tôi cảm thấy hân hoan hơn hẳn nỗi thích thú mà tôi đã dự trù.

Bây giờ tôi đã quen biết những khuôn mặt hoặc những chiếc xe hơi gặp ở ngoài đường. Đặc biệt hơn cả là tôi đã để ý trông thấy một người đàn bà rất xinh đẹp lái chiếc xe sơn trắng mang số 75 khá nhiều lần, và lần thứ ba nàng đã ném cho tôi một ánh mắt không mấy nhã nhặn. Về tới khách sạn, tôi mới được biết nàng là vợ của một trong hai chủ nhân ông của nhà máy thủy tinh. Tôi tự hứa sẽ tìm nhiều cơ hội khác để cho cô nàng bày tỏ thái độ kiêu kỳ hơn nữa.

Trước khi ăn trưa, tôi đã lên tới Nancy để điện thoại cho Sylvie.

Nàng hỏi tôi:

- Anh đang tìm dấu vết của gã bỏ tiền ra mượn anh phải không?

- Chưa. Trước hết, anh cần phải tự làm cho mình nổi bật lên đã. Hiện giờ anh sắp sửa thực hiện một cuộc điều tra.

Sylvie lại hỏi:

- Các cô gái ở nơi đó ra sao vậy anh?

Tôi đáp:

-Ồ! như thủy tinh.

Trong buổi chiều tôi tạm nghỉ một lúc ở Khách Sạn Thương Mã và trông thấy Françoise Dammard đang ủi áo quần một mình trong một góc phòng của nhà hàng. Tôi liền ngồi gần nàng một cách quyền hành và bảo nàng:

- Người dân trong xứ của bà thật tò mò vô giới hạn. Ai ai cũng nhìn thẳng vào mặt tôi một cách thiếu lễ độ!

Nàng tức giận đáp lại:

- Ông quả thật là một con người vừa lì lợm vừa kiêu căng. Ông đang làm xáo trộn cả thành phố Foncourt này bằng những cử chỉ kỳ lạ của ông, thế mà ông còn mở miệng phàn nàn.

- Ai đã kể cho bà nghe những chuyện nhảm như vậy. Tôi chỉ đặc biệt lưu ý tìm hiểu địa phương mà tôi đang có mặt. Tôi muốn nghiên cứu thật kỹ. Có lẽ đây là một sự méo mó nghề nghiệp của người trong giới kịch nghệ.

Nàng liền nói với tôi:

- Nếu quả thật đó là lý do thì chắc ông đang hết sức thú vị, nhưng đồng thời ông lại chế riễu tất cả mọi người khác.

Tôi cãi lại lời lẽ của nàng một cách yếu đuối! và ngạc nhiên vì cảm ứng quá bén nhạy của dân chúng đối với thái độ hơi kỳ lạ của một kẻ vô danh, Những phản ứng đối với tôi phải chăng là dấu hiệu chứng tỏ rằng Foncourt không chịu để cho đời sống bình dị của nó bị rung chuyển và đã liên kết ngay để chống lại kẻ gây rối? Phải chăng đã có nhiều nạn nhân của vụ bài bác kẻ lạ này? Chẳng hạn có một ai đã tự cho rằng mình bị dân chúng trong vùng ngược đãi?

Tôi đã tìm cách hỏi khéo vấn đề này với những phương pháp không gây nghi ngờ cũng như ngạc nhiên cho Françoise Dammard. Câu trả lời của nàng làm tôi cực hứng. Rõ ràng không có một người nào

như thế. Tôi tin nàng thành thật, nhưng tôi nhận thấy nhiều điểm khả nghi trong những lời giải thích của nàng.

Tôi gặp lại sự thận trọng này, vào khoảng một giờ sau, trong một cuộc trò chuyện với người chủ ga-ra. Tôi phải chờ đợi ông ta sửa chữa xong một chiếc Austin màu đỏ mà nữ chủ nhân tôi chưa hề trông thấy kể từ khi tới đây. Ánh mắt khá tươi của nàng trong lúc nhìn chiếc Triumph của tôi có thể xem như một lối nhập đề. Tôi liền mở lời khen các loại xe du lịch của Anh Quốc rất thích hợp với giới trẻ trung hoạt động. Người thiếu phụ tuy đã tới khoảng bốn mươi nhưng rất duyên dáng có vẻ thích thú với lời tán tụng kín đáo này. Cuộc đối thoại tuy ngắn ngủi, nhưng tôi tin tưởng sẽ có cơ hội tốt để nối tiếp.

Lúc nàng đã đi, tôi bảo viên chủ ga-ra:

- Ông có một bà khách hàng đẹp quá! Bà ấy người vùng này?

- Đó là bà bác sĩ Fontan.

- Ông bác sĩ là một người đàn ông diễm phúc.

Viên chủ ga-ra khẽ nhăn mặt.

Tôi liền hỏi:

- Tôi nói sai sao? Thế nghĩa là trái hẳn lại?

Ông ta cãi:

- Tôi đâu có nói như thế. Ông suy luận mọi việc quá nhanh... Ông cần tôi việc gì đây?

- Thay nhớt máy, bơm mỡ. Như thế, bà Fontan...

Nhưng tôi không thu lượm được một chuyện mờ ám nào để có thể phanh phui ra cho to chuyện.

Tối đến, sau khi ăn cơm xong, tôi lại đi dạo đêm, và lần này hướng về phía khu cư xá mới. Xuyên qua kẽ hở của những cánh cửa lá sách đóng kín, tôi trông thấy trong đa số các ngôi nhà một thứ ánh sáng màu trắng phát ra từ những màn ảnh vô tuyến truyền hình. Tới trước một căn nhà, tôi chợt dừng bước ngạc nhiên: có một người nào đang đàn vĩ cầm một bài hòa nhạc của Paganini<sup>[1]</sup>. Má tôi là một tay vĩ

cầm nhà nghề và tôi biết khá nhiều âm nhạc để có thể đánh giá trị một màn trình diễn nhạc. Người đang đàn ở đây quả thật là một tay chuyên nghiệp, có lẽ chưa tới mức cao siêu nhưng rõ ràng có đầy kinh nghiệm. Sáng hôm sau, tôi liền hỏi thăm Dammard trong dịp ông ta dọn điểm tâm cho tôi.

Ông ta bảo tôi:

- Ông ấy đàn hay đâu có gì là lạ, bởi vì ông ấy đã từng đoạt Giải Nhất ở Trường Quốc-Gia Âm-Nhạc. Trước kia ông ấy đã ở trong nhiều ban nhạc lớn, sau phải bỏ đàn vì kém sức khỏe. Ông chủ nhà máy thủy tinh là một người bạn cũ của ông ấy và đã thuê ông ấy làm nhân viên kế toán.

Tôi than:

- Sa sút đến thế là cùng! Ông ấy được bao nhiêu tuổi rồi?

- Khoảng chừng bốn mươi lăm năm mươi.

- Ông ấy tên gì?

- Montbertaut,

Tôi cố ghi nhớ cái tên này. Một ý tưởng vừa loé lên trong đầu tôi. Má tôi năm nay bốn mươi bảy tuổi. Bà cũng đã đoạt được một Giải Nhất sau khi học vĩ cầm ở Trường Quốc Gia Âm Nhạc Paris. Montbertaut rất có thể là bạn cùng lớp với bà. Tôi quyết định hỏi ngay má tôi, liền đi Nancy để điện thoại.

Ngạc nhiên với câu hỏi của tôi, má tôi xác nhận quả thật hai người ngày xưa đã cùng học chung một lớp. Bà muốn biết tôi đã gặp ông ta ở đâu và trong trường hợp nào. Tôi nói do một sự tình cờ.

Bà quả quyết bảo tôi:

- Ông ấy không phải là một con người đứng đắn. Con nên tránh xa. Má tôi không ngạc nhiên khi nghe nói ông ta tự xưng đã chiếm Giải Nhất, nhưng thật sự ông ta đã nói dối. Ngay cả một cái chứng thư ông ta còn không có.

Tôi lại hỏi:

- Ông ấy có biết con không?

- Làm sao biết được! Má không hề gặp lại ông ta kể từ lúc mãn khóa Trường Âm Nhạc.

- Ông ấy có thể biết má có một người con trai?

Chắc chắn tôi đang làm cho má tôi hết sức bối rối và câu trả lời của bà trở nên lúng túng. Tôi liền âm yếm nói cho má tôi yên tâm:

- Có gì đâu mà má phải xấu hổ? Ông ấy đã biết rõ má sắp có con chứ gì?

Má tôi nhìn nhận tôi nói đúng và tôi vội kết thúc cuộc điện đàm. Tôi không muốn tới phiên mình phải trả lời những câu hỏi.

Tôi rời khỏi sở bưu điện Nancy, hai tay xoa vào nhau một cách khoan khoái. Tôi thầm cảm ơn nhạc sư Paganini đã gián tiếp giúp tôi khám phá mối dây liên lạc giữa Foncourt và tôi: Đó là Montbertaut người mạo danh Giải Nhất Trường Quốc Gia Âm Nhạc Paris, nhưng rất có thể chỉ là kẻ chủ chốt của một âm mưu mà tôi lại là người thực hiện.

Tôi lên xe đi, trong lòng gay cấn như một con chó săn đã nhặt được con thú đầu tiên trong mùa.

Ngày trình diễn thứ ba, có vẻ buồn chán lúc tôi mới ngủ dậy, vừa có một nét bất ngờ. Sau khi đi dạo một tiếng đồng hồ để thực hiện bản hợp đồng một cách chu đáo, tôi trở về Khách Sạn Thương Mãi. Trong lúc mời ông cụ Dammard một ly Cotes-du-Rhone tôi đã moi được một chuyện đáng kể.

Tôi nói với ông cụ:

- Hôm qua cháu vừa nghe được tiếng đàn của một tay vĩ cầm lừng danh ở khu cư xá mới. Ông chủ khách sạn cho cháu hay đó là một kế toán viên của nhà máy. Ông nhạc sĩ ấy ở đây lâu rồi, phải không cụ?

- Mới năm năm nay thôi. Pierre Valonne đã thu dụng ông ta cùng bà vợ rồi về sau, cả người con gái lớn.

Tôi làm như đã biết.

- Pierre Valonne tức là chồng của người đàn bà lái chiếc 404 màu trắng.

- Không phải. Bà đó là bà vợ của Paul Ternant, người hùn vốn với Valonne.

- Montbertaut thường đến đây chơi không?

- Vâng, khá thường.

- Có dịp xin cụ chỉ cho cháu nhìn lên ông ta một chút. Không biết hình dáng ông ta ra sao?

Ông cụ liền mô tả cho tôi nghe, với một vẻ không được niềm nở.

Tôi lại hỏi:

- Cô con gái của ông ấy chắc cũng là một nhạc sĩ.

Ông cụ cười riếu cợt:

- Cô ta quá bận rộn với bọn con trai,
- Chà! Một cô gái hư hỏng theo đợt sóng mới.

- Cũng gần đúng như vậy. Cô ta đã làm cho cha mẹ hết sức bức mình. Theo lời người ta đồn đãi, Montbertaut ít khi nói nhiều về những công việc làm ăn... nhưng ông ta lại thích tìm hiểu công việc của kẻ khác.

Trong lúc trò chuyện, tôi có cảm tưởng rằng tuy Montbertaut có những liên lạc xưa cũ với chủ nhân của hãng thủy tinh khiến ông ta gây được một uy thế nhưng ông ta vẫn chưa được dân chúng ở Foncourt biết nhiều.

Thấy còn khá lâu mới tới giờ cơm trưa, tôi lại ra đi lê bước trên những con đường phố và chân tôi vô tình hướng về phía cư xá. Tôi nhận thấy căn nhà của viên thư ký kế toán không một chút khó khăn. Sau tấm màn của một khung cửa sổ, tôi trông thấy bóng dáng bất động của một người đàn bà. Nếu Montbertaut chính là người đã nói chuyện điện thoại với tôi, có lẽ bà vợ của ông ta cũng tham dự vào âm mưu này và dò xét cái cách tôi thi hành công việc đã được giao ước? Phải chăng Montbertaut chính là con người đó? Tôi đã tin chắc điều này sau cuộc nói chuyện với má tôi, nhưng bây giờ tôi bỗng nghi ngờ. Có thể một kẻ có điều kiện sinh sống tầm thường lại chịu hy sinh một số tiền quan trọng như thế để được hưởng cái thú chọc tức những người dân cùng chung thị xã.

Dù sao đi nữa, dù không phải là người chi tiền, Montbertaut cũng đã nằm trong cuộc âm mưu. Nhất định chính ông ta đã đề nghị cho tôi lãnh nhiệm vụ kỳ quặc này.

Một giờ sau, tại Khách Sạn Thương Mãi, tôi đang ngồi ăn cơm thì Françoise Dammard đến bảo tôi:

- Ông Charmoy, có người muốn nói chuyện điện thoại với ông.

Tôi kinh ngạc, đi ngay ra hành lang tới máy điện thoại gắn trên tường. Tôi nhấc ống nghe lên và nói vào máy:

- Tôi nghe đây.



- Pierre Charmoy?

- Chính tôi.

- Tôi là Henri Batz, ở Nancy. Tôi muốn gặp mặt ông chiều hôm nay.

Tôi hỏi:

- Gặp mặt? Về chuyện gì?

Câu trả lời như một quả tạc đạn:

- Ông đừng đóng kịch với tôi làm gì vô ích. Hãy để dành trò đó cho Foncourt.

Tôi bật một tiếng cười nhỏ, vì không biết làm gì khác hơn.

Người ở đầu dây nhấn mạnh:

- Ông hãy đến văn phòng tôi và lúc hai giờ rưỡi.

- Tôi sẽ đến. Theo địa chỉ nào?

Tôi ghi chú lại và trở về bàn sau khi đã lật cuốn niên giám địa phương: Henri Batz có tên trong đó với danh nghĩa chủ nhân địa ốc.

Tôi liền đi Nancy và theo địa chỉ được biết, tìm thấy những căn phòng rộng rãi sang trọng. Trong tiền phòng, những mô hình và những họa đồ kiến trúc tối tân cho thấy các dịch vụ quan trọng của Công ty Địa Ốc Lorraine.

Một nữ thư ký hỏi:

- Ông Charmoy?

Tôi thích thú gật đầu.

- Xin mời ông đi theo tôi.

Một lát sau tôi đã đứng trước mặt Henri Batz. Theo cử chỉ ông ta mời tôi ngồi mà vẫn không rời khỏi bàn giấy, tôi hiểu ông ta không có ý định bắt tay tôi. Tôi ngồi vào một chiếc ghế bành bằng da trắng và vừa châm một điếu thuốc lá vừa quan sát ông ta. Khuôn mặt đã có nhiều nếp nhăn và mái tóc hoa râm cho biết ông ta khoảng chừng

năm mươi tuổi nhưng hình dáng vẫn còn trẻ. Thân thể cao lớn lực lưỡng, ánh mắt vô cùng tinh anh, đúng là một mẫu người doanh nghiệp chính hiệu.

Ông ta chăm chú nhìn tôi và hai người nhìn nhau như thế có tới một phút.

Cuối cùng ông ta lên tiếng:

- À, ông Charmoy?

Tôi đáp theo cùng một giọng:

- À, ông Batz?

Ông ta phản công ngay:

- Chúng tôi đã quan sát nhất cử nhất động của ông kể từ khi ông tới Foncourt. Chúng tôi đã hiểu ngay rằng, sở dĩ ông xuất đầu lộ diện để gây hấn mọi người như thế là vì ông tìm cách gây xì-căng-đan. Chúng tôi không biết ông làm công việc đó để được hưởng những lợi lộc gì. Vì vậy chúng tôi muốn tìm hiểu rõ về điểm này,

Tôi hỏi:

- Trước hết tôi có thể biết ông nhân danh cho ai được không? Hai tiếng “chúng tôi” mà ông vừa dùng, theo tôi nghĩ, để chỉ số nhiều. Nhưng ở đây, tôi chỉ thấy có một mình ông.

- Tôi nhân danh cho một số người đã ủy nhiệm cho tôi lo việc tiếp xúc với ông, để tìm hiểu ý định của ông.

Tôi không sao hiểu được ông ta muốn gì. Nhưng tôi đã nhất quyết tìm biết những điều thật sự tôi còn chưa nghĩ ra. Phải chăng đây là một vụ lùm lẩn? Tôi không tin, bởi vì Batz biết mọi hành vi cử chỉ của tôi.

Tôi hỏi lại, để kéo dài thời gian:

- Biết những ý định của tôi à? Quả thật là một dự tính đầy xa vọng.

- Chúng tôi khởi đầu bằng cách tiếp xúc trước với ông. Ông nên hiểu rõ sự cố gắng của chúng tôi.

Mỗi câu nói mới của Batz lại khiến cho đầu óc tôi tối mù thêm một chút. Chỉ có một sự kiện nổi bật: một con người quan trọng, đại diện cho những người khác mà tôi có thể tin tưởng quan trọng không kém, đang điều đình với tôi.

Tôi liền bảo:

- Bởi vì các ông đã khởi sự bằng cách này thì xin hãy đi cho tới cùng. Tại sao tôi phải bực bực các ý định của tôi mà lại không phải là các ông?

- Chính những ý định của ông làm căn bản cho những ý định của các bạn tôi. Ông đang sửa soạn gây một vụ xì-căng-đan, điều đó ai ai cũng đều thấy quá rõ. Nhưng mưu tính của ông sai lầm. Làm cho cả Foncourt lưu ý tới ông là việc dễ. Nhưng rồi sau đó? Ông nên coi chừng những phản ứng trở ngược lại. Ông đã tính trước rồi chứ?

Vẫn không có gì sáng sủa hơn. Tôi liền quyết định chọc tức Batz và lấy giọng tinh quái:

- Tôi đã tính trước mọi việc! Không lẽ tôi nhắm mắt làm càn cho vui. Nhờ ông nhắc lại với các bạn ông điều đó và hãy cùng với họ đợi chờ những diễn biến tiếp theo.

Có lẽ tôi đã nhầm đúng bởi vì tôi chợt để ý thấy hàm răng của ông ta thoáng ngiêng lại. Ông ta im lặng một lúc rồi nói nhanh:

- Ông hãy cho biết những điều kiện của ông để ông rời khỏi Foncourt.

Tôi sửng sờ như phỗng đá! Một người đã muốn tôi đến và những người khác - bây giờ thì đã rõ như ban ngày - đề nghị trả tiền cho tôi bỏ đi. Tôi bỗng có cảm tưởng cần phải tiến sâu vào công việc nghiêm trọng này. Tôi khai thác ưu thế của mình, trả lời:

- Những điều kiện của tôi à? Tôi e các ông khó lòng theo nổi.

- Ông làm to! Ông chớ tưởng có thể làm “săng ta” vô tội vạ. Đó là một lầm lẫn lớn.

Batz vẫn không hề cau mày, nhưng giọng nói ông ta bắt đầu cứng.

Phải, sự lầm lẫn mỗi lúc một thêm lớn. Thái độ khôn khéo hơn hết

là chấm dứt ngay cuộc đối thoại như của hai kẻ điếc này và hãy giải thích lẫn nhau cho cả đôi bên đều hiểu. Trong vụ này, tôi thấy dù có khôn ngoan đến đâu cũng bằng thừa. Một sự tầm thường làm cho tôi mất ít nhiều hương vị của cuộc phiêu lưu. Tôi gạt bỏ giải pháp này và chọn con đường liêu lĩnh. Trò chơi đã bắt đầu, tôi vẫn sẽ tiến tới.

Tôi nói:

- Thưa ông, tôi đã đến tận văn phòng ông theo lời mời của ông. Ông là người đi mặc mặc cả, vậy ông cứ mặc cả đi! Tôi sẽ nghiên cứu những đề nghị của ông.

Batz đáp:

- Tôi không được đề cử về vụ này.

Tôi bèn đứng dậy thong dong bảo:

- Thế thì, bởi lẽ về phần tôi tôi không có gì để nói chuyện cùng ông...

Ông ta nháy ra khỏi ghế và phóng tới trước mặt tôi.

- Ông đừng nên làm anh hùng rơm. Ngày hôm nay ông đã được dịp may gặp phải một kẻ đối thoại dễ dãi. Ông chớ có bỏ qua dịp tốt hiếm có này.

Mới nghe tôi dọa bỏ đi, Batz đã hoảng lên. Mặc dầu lời nói có ngụ ý gì đi nữa, rõ ràng ông ta đang van lơn tôi và khiến cho tôi không khỏi cảm thấy một chút khoan khoái vì kiêu ngạo.

Tôi vui sướng mặc dầu còn chưa chắc chắn. Tôi hết sức khoan khoái được sống trong hoàn cảnh đột biến. Như thế thú vị hơn là đóng những màn ca kịch đã thuộc lòng từng chữ, bởi vì ngay cả sơ lược cốt truyện tôi cũng không biết. Con người tôi bỗng trở nên quan trọng. Hoàn cảnh cũng biến thành gay cấn hấp dẫn. Thêm vào sự bí mật đầu tiên: "Ai đã mượn mình đến Foncourt?" lại còn sinh ra hai bí mật khác: "Mình có thể làm cho bọn người nào lên ruột? Tại sao thái độ của mình có thể khiến cho bọn người này lên ruột?"

Batz lại tiếp lời, với một giọng đột nhiên bớt gay gắt hơn:

- Tôi rất có cảm tình với ông, ông có biết không? Tôi đã xem ông

trình diễn nhiều lần trên sân khấu. Không ai có thể chối cãi rằng ông có tài. Ông hãy còn trẻ và sẽ có thừa thời gian để làm một nghề đáng được trọng vọng... với điều kiện ông đừng phạm phải những sai lầm, đừng tự dẫn thân vào những âm mưu đen tối không có đường thoát.

Tôi vẫn không để cho ông ta mổ xẻ vấn đề một cách vô ích.

Ông ta kết thúc bài luận trẻ con bằng một câu hỏi bất ngờ:

- Cuộc phiêu lưu mà ông hiện đang theo đuổi rất nguy hiểm, tôi xin nhắc lại điều đó với ông. Như vậy ông còn định tiếp tục đi sâu vào để làm gì?

Nói một câu trả lời, dù mơ hồ đi nữa, tôi vẫn thấy là cả một vấn đề tế nhị và bất cần. Thế là tôi quay trịch sang một bên.

- Xin ông cùng bạn bè của ông cứ việc tìm lý do.

Lần này ông ta ném vào tôi một ánh mắt thiếu hiền lành.

- Tôi sẽ tường thuật thái độ của ông. Nếu chúng tôi nhận thấy nên tiếp xúc lại với ông, tôi sẽ điện thoại tới khách sạn. Nhưng ông sẽ phải hối tiếc vì thái độ coi thường của ông hôm nay. Ông tưởng ông mạnh lắm thì phải? Ông nên chuẩn bị để thất vọng. Bởi vì ông sắp sửa đụng với một sức mạnh lớn hơn rất nhiều. Ông sẽ nhìn nhận ông đã tính toán sai lầm trong lúc tới Foncourt. Không chừng, ông lại còn vô phương trang trải sở hụi.

Tôi đáp:

- Các ông sẽ giúp đỡ tôi mà. Ban nãy hình như ông đã ngụ ý hứa điều đó.

- Thật vậy sao?

- Thế không phải ông đã yêu cầu tôi cho biết những điều kiện để tôi rời khỏi nơi này hay sao?

Đôi mắt của Batz sáng lên. Ông ta liền hỏi:

- Bây giờ ông đã nghĩ đến vấn đề tiền đấy à?

Phản ứng của ông ta trước mắt tôi như phản ứng của một người vừa cất được một gánh nặng: chỉ chừng đó cũng đủ làm cho tôi vui thú.

Tôi bảo:

- Nhất định rồi. Những còn nhiều điều khác nữa.

Tôi đứng dậy, thưởng thức tác dụng lời hăm dọa của tôi. Batz lại trở về với bộ mặt lạnh lùng đi mở cửa. Trên ngưỡng cửa, tôi khẽ nói với ông ta, vì cô thư ký đang chờ để dẫn tôi ra ngoài:

- Tuy còn trẻ nhưng kiên trì phải không ông?

Ông ta trả lời:

- Quá trẻ và khờ khạo.

- Ông bà có biết Henri Batz?

Cả hai vợ chồng Dammard đều gật đầu.

- Cái hăng “Địa ốc Lorraine” đó có vẻ khá lớn?

Dammard nói ngay:

- Vâng, lớn nhất vùng này.

- Chắc không phải chỉ có một mình ông ta là chủ? Ông có biết những người hùn hạp với ông ta?

Viên chủ khách sạn có vẻ mơ hồ:

- Có thể xem đó là một nhóm tài phiệt ở Nancy. Cái tên Batz vốn đã lừng danh ở khắp vùng này. Ông cha ngày xưa làm ngành bảo hiểm. Còn ông con, tức Henri, thì đã hành nghề kiến trúc xây cất nhà cửa từ mười lăm năm nay.

- Ông ta có đến Foncourt chứ?

- Lẽ tất nhiên là có.

Nói đoạn, Françoise Dammard giải thích thêm:

- Ông ta thường đi sắn với gia đình Valonne. Hai bên thân nhau lắm.

Ông chồng của nàng lại nói tiếp:

- Nghe nói Pierre Valonne và Henri Batz là hai người hạn học ở Paris.

Batz là bạn của Valonne từ thời thơ ấu, rồi Valonne lại là bạn của Montbertaut, và ông này lại là bạn đồng môn với má tôi ở trường Quốc Gia Âm Nhạc. Sự tương quan thật quá sức rõ ràng. Sự can thiệp của Batz cũng không sáng tỏ hơn được. Cả ba người đàn ông này đều ở



chung trong một đám, nhưng tôi vẫn không hiểu nổi tại sao người này thì mời tôi đến đây còn người kia thì lại mời tôi bỏ đi.

Tôi liền lái những câu hỏi về mấy người thuộc công ty thủy tinh hiện ở trong khuôn viên của nhà máy hoặc đang sống an nhàn trong những ngôi biệt thự có tường cao bao bọc chung quanh, những nhân vật mà tôi nóng lòng muốn tìm hiểu. Tôi cũng nhắc lại người đàn bà lái chiếc xe hơi màu trắng mà tôi đã gặp mấy lần ngoài đường phố.

- Ông cụ của ông cho tôi biết đó là bà Ternant.

Dammard trả lời:

- Vâng, và chồng bà ta là anh vợ của Pierre Valonne.

Françoise Dammard tiếp lời chồng giải thích cặn kẽ hơn:

- Tất cả nhà máy thủy tinh đó đều thuộc công ty “Valonne và Ternant”. Về phía gia đình Valonne có ông cụ tên Antoine và người con trai tên Pierre. Còn về phía gia đình Ternant thì chỉ còn người con trai tên Paul và cô em gái của ông này nguyên là bà vợ của Pierre Valonne. Ông theo kịp tôi chứ?

Tôi cười nhẹ:

- Rõ ràng quá mà. Hai gia đình đã phối hợp hôn nhân với kinh doanh để cho tiền của khỏi bị phân tán. Nhưng tại sao bà lại nói... “nguyên là vợ”? Họ đã bỏ nhau rồi hay sao?

Françoise Dammard vội vàng nghiêm giọng chữa lời:

- Bà Valonne vừa từ trần năm ngoái.

Dammard hỏi:

- Ông đã gặp cụ Antoine trong lúc ông... đi dạo phố?

- Tôi cũng không rõ. Hình dáng ông cụ ra sao?

Người thiếu phụ trẻ đẹp xen lời:

- Ô! Nếu đã gặp chắc chắn ông phải để ý ngay, ông cụ người cao lớn, rắn rỏi, thường cỡi ngựa đi dạo vào mỗi buổi sáng và những lúc đi săn, luôn luôn ngon lành như một người hầy còn trẻ. Năm nay ông cụ

đã bảy mươi bốn tuổi đấy!

Tôi liền hỏi tới:

- Có phải ông cụ là người đã thiết lập nên nhà máy?

Viên chủ khách sạn lắc đầu với vẻ đáng tiếc:

- Không, người thiết lập là ông tăng tổ của ông cụ. Thì ra ông không biết rằng nhà máy thủy tinh ở Foncourt xưa cũ không kém cái đô thị này?

Tôi chỉ muốn tìm hiểu về Pierre Valonne, nhưng để cho đừng quá lộ liễu tôi đành phải lắng tai nghe kể cái lịch sử dài dòng của nhà máy thủy tinh, về phần này, ông chủ khách sạn của tôi quả thật vô cùng uyên thâm và lợi khẩu xứng đáng làm một nhân viên quảng cáo đại tài cho công ty “Valonne và Ternant”.

Khi mới quan sát qua những người dân trong thị xã, tôi đã có cảm tưởng Foncourt sống nhờ nhà máy thủy tinh, và bây giờ thì tôi biết chắc mình đã nghĩ không lầm. Khắp mọi nơi đều nhan nhản những dấu vết của dòng họ Valonne. Họ gần như là chủ của tất cả những ngôi nhà xinh đẹp trong vùng, tất cả đất đai và rừng cây ở chung quanh. Cụ Antoine, ông già đã trên bảy mươi tuổi mà vẫn có tài bắn súng trăm phát trăm trúng, một mình sống trong một ngôi nhà vĩ đại như một tòa lâu đài và người con của ông cụ, tức Pierre Valonne, kể từ khi góa vợ cũng ở cô độc trong một biệt thự rộng mênh mông đã được xây cất để dùng từ lúc thành hôn, xa hơn công viên của thị xã chừng một trăm thước.

Tôi khôn khéo bày tỏ ý kiến, đoán biết mình sẽ tới đâu:

- Đáng lẽ họ nên sống chung để nhường lại ngôi nhà cho những người khác. Chỉ cần một ngôi nhà đó cũng đủ cho cả trăm gia đình hiện đang chui rúc trong những cư xá rũ rích.

Viên chủ khách sạn có vẻ mất tự nhiên vì những lời ám chỉ của tôi tỏ ý thắc mắc về thứ bậc của người dân Foncourt. Ông ta xác nhận ngay rằng đề xướng của hai cha con Valonne không bao giờ gây ra những lời chỉ trích, bởi vì tất cả các đề xướng đó đều hướng về lợi ích chung...

Tôi liền bẻ lại:

- Không ai dám phê bình thẳng thắn ra miệng nhưng chắc chắn sau lưng vẫn có nhiều người âm thầm bất mãn?

Bà chủ quán trẻ đẹp vội vàng bảo:

- Xin ông chớ có ý nghĩ lệch lạc như vậy.

Tôi đáp:

- Tôi vẫn khó lòng tin tưởng các vị chủ nhân ông ở Foncourt được toàn thể dân chúng có thiện cảm như vậy. Chắc chắn họ cũng có một số người thù ghét.

Về điểm này tôi không thâm hoạch được gì hết. Tựa hồ tôi đã cố tình muốn họ thú nhận tính nết xấu xa hoặc tì vết tồi tệ nào của gia đình chính họ. Tôi chỉ còn nước đi thăm hỏi ở một chỗ khác, chẳng hạn những người dân sinh sống tại khu cư xá cũ mèm kia. Với một vài chai lade, tôi có thể tìm cách cho những người không đến nỗi thuộc vào hạng gia nô ở chỗ đó chịu hé môi.

Tôi xoay qua hướng khác:

- Sao không hề nghe ông bà nhắc nhở tới thành phần thứ hai, tức gia đình Ternant? Thiên hạ cũng tôn sùng những người này không kém họ Valonne?

Françoise Dammard trả lời:

- Hai ông bà Ternant thì lại khác. Người ta ít khi gặp họ vì họ sinh sống tận Paris.

- Nhưng họ có nhà cửa ở đây chứ?

- Chỉ có một ngôi nhà nghỉ mát. Họ thường đến đây trong mùa săn mà thôi. Một đôi khi Suzanne Ternant ở lại chừng một tuần, nhưng ông chồng bà ấy thì chỉ có mặt vào ngày chủ nhật.

- Thế ông ấy không phụ trách việc nhà máy hay sao?

Dammard giải thích:

- Không, ông Ternant điều khiển, sở thương mại ở Paris và thường đi

khắp các quốc gia trên thế giới để tìm kiếm thêm thị trường, vấn đề sản xuất là lãnh vực chuyên môn của nhà họ Valonne, tức là ông Pierre, từ khi cụ Antoine hưu trí.

- Batz cũng lui tới nhà Ternant.

- Lễ tất nhiên. Hai vợ chồng rất thân nhau.

- Còn Montbertaut, ông ta xoay xử như thế nào giữa những người đó?

Viên chủ khách sạn bĩu môi.

-Ồ! ông ta đâu có được gặp họ. Pierre đã giúp cho ông ta một chỗ làm, nhưng không bao giờ thèm tiếp ông ta tại nhà.

Tôi nghĩ đến chi tiết này, trong buổi còn lại, lúc đang đi dạo ở Foncourt. Có lẽ tôi đã hấp tấp đặt cho Montbertaut một chân ở trong cái đảng mà ông ta thật tình không có lối vào. Phải chăng sở dĩ Valonne đã tìm cách tránh xa ông ta vì lo ngại con người hèn hạ này có thể sắp đặt một âm mưu làm hại cho chính kẻ đã bảo bọc ông ta? Có lẽ tôi sẽ biết được điều đó nếu tìm cách nói chuyện được với Montbertaut. Tuy nhiên tôi do dự chưa muốn khiêu khích ông ta ngay lúc này, bởi vì Batz đã cho tôi hay rất có thể sẽ có một cuộc tiếp xúc mới. Không chừng ông ta khôn khéo đợi chờ một vài hôm để điều tra xem tôi đã biết được những gì?

Mặc dầu vậy, khi màn đêm buông xuống tôi vẫn rảo một vòng quanh ngôi nhà Montbertaut đang lưu ngụ. Tôi hy vọng nghe được tiếng nói của ông ta nhưng tôi chỉ nghe những tiếng la hét om sòm của bọn trẻ con.

Ngày hôm sau, trước khi ra đi, tôi cho hai vợ chồng Dammard hay rất có thể tôi sẽ có một cú điện thoại quan trọng. Tôi yêu cầu họ nhắn lại người nào điện thoại cho tôi hãy gọi lại vào khoảng một giờ sau. Vì lý do đó tôi sẽ đều đặn ghé về khách sạn.

Ông cụ Dammard tỉnh khôn hỏi:

- Như thế, ông cứ ở đây chờ đợi không phải khổ khổ hơn hay sao?

Tôi đáp:

- Không thể được, vì cháu phải vận động.

Điều cốt yếu là tôi cố không thay đổi thái độ.

Bây giờ tôi biết rõ cả hai phe chống đối nhau đều đang chú ý quan sát tôi. Ngoài người đã đem tiền mượn tôi làm công việc hiện tại, lại còn thêm những kẻ đang tìm cách buộc tôi phải bỏ rơi tất cả. Tôi phải hết sức giữ kín ý định của mình đối với cả hai phe.

Tôi chợt trông thấy bà vợ của ông bác sĩ trong một nhà sách, liền vội vàng bước tới gần. Tôi bắt chuyện với nàng về cuốn sách mà nàng đang lật ra xem và chúng tôi trao đổi nhau một vài câu bình thường.

Rồi tôi hạ thấp giọng hỏi nàng:

- Hôm nào có dịp tôi xin được mời bà uống với tôi một ly?

Nàng không hề cau mày, điềm nhiên trả lời:

- Chiều hôm nay... nhưng phải tới Nancy.

- Cám ơn bà. Tôi sẽ gặp bà vào giờ nào?

- Ba giờ Công viên Léopold.

Sau bữa cơm trưa, không nghe tin tức gì về Batz, tôi liền đi Nancy và tôi trông thấy bà vợ của ông bác sĩ lái chiếc Austin màu đỏ của nàng đến đậu bên cạnh xe của tôi.

Mấy phút sau, chúng tôi bước vào trong một quán rượu khá vắng vẻ và kín đáo.

Tôi cúi mình chào nàng trước khi ngồi xuống,

- Tôi xin tự giới thiệu: Pierre Charmoy, kịch sĩ.

Nàng cười nói:

- Chắc ông đã biết tôi là ai?

- Nhưng tôi chưa được biết tên riêng của bà.

- Anne-Marie; Dấu hiệu đặc biệt: Hiếu kỳ.

- Xin bà miễn tìm lời biện hộ về sự việc bà đã sốt sắng nhận lời

mời của tôi.

Nàng đáp ngay:

- Còn ông, ông chớ nên nghĩ rằng sự sốt sắng của tôi phát xuất từ một nguyên do lãng mạn. Thật tình giữa lúc tôi muốn được nói chuyện với ông ở một nơi không có ai để ý thì ông lại đáp ứng đúng nguyện vọng của tôi. Sự hiện diện của ông ở Foncourt khiến cho tôi thắc mắc, cũng như tất cả mọi người ở nơi đây. Tôi có cảm tưởng tôi sẽ có thể biết được lý do về hành động của ông, một cách dễ dàng hơn những người khác. Không hiểu cảm tưởng của tôi đúng hay sai?

- Căn cứ vào sắc đẹp của bà? Mình hãy thử xem sao.

Nói đoạn, tôi tỏ lời tán tỉnh nàng một hồi, kể cả những lời hơi khinh bạc.

Nàng phản đối:

- Ông Charmoy, xin ông nên nhớ tới thực tại thì hơn. Trước hết, tôi là một người đàn bà đã có chồng. Hơn nữa, tôi đã bốn mươi tuổi, còn ông thì... bao nhiêu rồi nhỉ?

- Hai mươi sáu.

- Như vậy ông phải xem tôi như một bậc đàn chị.

Tôi vờ kêu lên:

- Bà nói không đúng!

Nàng nhìn tôi một cách nghiêm nghị hơn và hỏi tôi:

- Thế nghĩa là ông đã nghe người ta nói xấu tôi nhiều lắm?

- Không đâu. Chỉ có một vài lời bóng gió.

- Lời gì?

- Tôi không muốn nhắc lại lúc này. Tuy nhiên, tôi xin bày tỏ nhận xét của tôi về bà. Bà là một người đàn bà mà cả Foncourt đều muốn công kích. Bà cần sống theo thời trang, và hưởng mọi lạc thú của chốn trần gian. Bà vừa chán cuộc đời tỉnh nhỏ vừa mẫn nguyện vì được làm vợ một ông bác sĩ nổi danh và có nhiều thân chủ. Nói tóm lại: bà

đang cố bơi lội trong cuộc sống tầm thường gần như vô vị.

Nàng vừa mỉm cười vừa nhìn thẳng vào mặt tôi một vẻ đặc biệt lưu ý.

- Lối suy diễn của ông kể ra cũng khá hay. Tôi nhìn nhận ông nhìn gần đúng sự thật. Và bởi vì tôi đã chán ngấy cái đô thị này, tôi lại càng ước mong được biết ông đang định tìm gì ở nơi đây.

- Có lẽ trước sau gì tôi cũng nói hết cho bà nghe. Nhưng trước hết xin bà hãy giúp tôi tìm hiểu về xứ sở của bà, khác hơn cái bộ mặt bên ngoài của nó. Bà có vui lòng?

- Nghĩa là ông đề nghị một cuộc trao đổi với tôi chứ gì? Tôi đồng ý.

Thế là tôi đã đạt được mục tiêu. Lại còn nhanh chóng hơn cả lòng mong ước của tôi. Chúng tôi cùng duyệt qua những nhân vật đáng lưu ý nhất của Foncourt và tôi đã hiểu ngay rằng Foncourt cũng không ra ngoài lệ thường. Như bất cứ một thị xã nào khác. Ở nơi này cũng có đủ những cuộc phân tranh, những mảnh khoe, những mối hận thù và những màn thanh toán nhau. Tuy nhiên tất cả đều ngấm ngấm vì uy quyền của ông cụ Antoine Valonne, cựu giám đốc nhà máy thủy tinh.

Về Batz, nàng mô tả cho tôi nghe một cách khe khẽ hơn: thiên hạ thì thầm bàn tán với nhau rằng trong một số lãnh vực làm ăn ông ta rất có thể gặp phải nhiều khó khăn trầm trọng, nếu ông ta không chịu hạn chế lòng tham.

Tôi lại hỏi thêm:

- Còn Montbertaut? Chắc bà biết rõ về ông này?

- Chỉ bề ngoài thôi. Người ta nói ông chơi vĩ cầm hay lắm.

- Sự thật ông ta với Pierre Valonne đối xử với nhau ra sao?

Nàng xác nhận với tôi rằng cuộc sống của ông ta ở ngoài vòng họ Valonne cũng như họ Ternant.

Tôi tiếp tục dò hỏi:

- Xin bà cho tôi biết rõ hơn về các vị chủ nhân. Tôi chỉ thấy qua bà Ternant. Hình như bà ta có lối sống khá bình dị.



- Bà ấy chỉ biết chiều theo ý chồng, ông chồng là một con người vô cùng nghiêm khắc. Chẳng hạn ông ấy không bao giờ để cho bà vợ tham dự vào công việc sở. Dầu vậy, bà vợ có năng khiếu về kinh doanh. Nhưng trong dòng họ Ternant, người đàn bà không có quyền hành gì trong mọi công việc làm ăn. Vì thế, bà vợ chỉ còn biết dồn mọi hoạt động vào việc chơi thể thao và đi săn bắn. Tôi không tin bà ấy sống hạnh phúc. Kể ra điều đó cũng an ủi tôi một vài phần!

Cuối cùng tôi hỏi:

- Chắc có người thù ghét họ?

Lần đầu tiên nàng tỏ vẻ ngần ngại.

- Các ông lớn đều có kẻ thù. Tại sao ông hỏi tôi câu này?

- Để thử đập vỡ cái bề ngoài vững chắc của họ.

- Ông hy vọng tìm thấy gì phía sau cái bề ngoài đó?

Tôi bảo:

- Lúc này còn quá sớm tôi chưa tiện nói ra.

- Thế thì đây chỉ là một giao ước bịp bợm hay sao? Ông đã yêu cầu tôi kể hết cho ông nghe, nhưng ông lại không chịu trả lời tôi như ông đã hứa.

Tôi liền đáp:

- Tôi chỉ xin dời lại cái lúc tôi kể để còn mong được gặp lại bà.

Tôi chợt trông thấy sắc mặt nàng biến đổi trong một giây lát. Rồi nàng nói:

- Ông Charmoy, tôi không phải là người dễ bị lừa phỉnh như ông tưởng đâu. Ngay từ lần đầu tiên tôi gặp ông ở ga-ra, ông đã gây thắc mắc cho tôi. Hình như trông ông hơi giống một người nào, từ nét mặt cho tới cử chỉ hay giọng nói. Kể từ khi tôi theo ông vào trong cái quán này, quan sát ông kỹ hơn, tôi đã trông thấy rõ tất cả sự thật.

- Tôi giống một người mà bà quen biết?

Nàng trả lời bằng một giọng gay cấn:

- Phải. Và ngay khi khám phá ra người đó là ai, tôi đã biết ông định làm gì ở Foncourt.

Tôi vội vàng hỏi, cố che giấu nỗi hiếu kỳ cực độ:

- Xin bà cứ nói tiếp!

- Ông đã đến đây để khiêu khích ông thân của ông.

Tôi đã từng tập quyền Anh và tôi biết cái cảm giác gây ra do một cú đấm thật mạnh và hoàn toàn trúng đích. Câu trả lời của bà bác sĩ Fontan đối với tôi không khác một quả đấm trực tiếp khiến tôi bị tắt thở và làm tê liệt mọi cơ năng trong người tôi. Tất cả chắc hẳn đã bộc lộ trên mặt tôi bởi vì bà vợ của ông bác sĩ kêu lên một cách đắc thắng:

- Tôi đã đoán đúng! Pierre Charmoy, ông bị lột mặt nạ mất rồi.

Nàng nói tiếp, trong lúc tôi vẫn im lặng:

- Nhưng tôi sẽ giữ bí mật cho ông, nếu ông muốn.

Tôi liền gọi chiêu đãi viên đến trả tiền nước vừa cố điều hòa hơi thở vừa bảo:

- Xin bà giữ kín điều này.

Tôi phóng xe, đạp lút chân ga, bất chấp sự lưu thông tắc nập của buổi chiều thứ bảy. Tuy nhiên khi về tới thủ đô, tôi đành phải lái từ từ theo đoàn xe cộ đang nối đuôi nhau. Trong lòng tôi như có lửa đốt.

Lúc tôi đến nhà má tôi - tôi đã báo tin tôi đến bằng điện thoại - bàn ăn đã được dọn sẵn chén đĩa cho hai người. Tôi liền bày tỏ ngay ý định không ăn cơm tối.

Má tôi hỏi, hết sức ngạc nhiên trước thái độ của tôi:

- Con từ đâu về đây?

- Từ Foncourt, ở Meurthe-et-Moselle!

Khuôn mặt của bà chợt tái xanh không còn một giọt máu.

Tôi nói tiếp:

- Mới nghe nhắc tới tên đó, má đã giật mình. Có phải bởi vì nơi ấy, có nhiều người liên quan với mình?

- Con muốn nói gì vậy?

Tôi liền nói tung ra một mạch. Tất cả những gì tích tụ lại trong lòng tôi kể từ sau cuộc nói chuyện trong quán rượu tại Nancy đột ngột tuôn ra một cách hung hãn. Tôi chưa hề dùng cái giọng nói này trước mặt má tôi.

- Con đến đây không phải để chơi trò đoán mò. Thời gian lừa phỉnh đã chấm dứt, vì nó đã kéo dài tới mức cuối. Bây giờ, má cần kể hết cho con nghe. Má hãy nói ngay: người đó là ai?

Má tôi vẫn còn xanh như tàu lá, sững sờ trước mặt tôi. Tôi hỏi lại, với một giọng lớn như hét:

- Người đó là ai?

Bà tiến hai bước về phía một chiếc ghế bành và ngồi xuống. Ngay

cả hai bàn tay đang run nhẹ của bà cũng tái mét. Cuối cùng bà lên tiếng.

- Con hãy cho má biết con đến Foncourt để làm gì?

Tôi nói lại:

- Con mới là người cần được má giải thích trước.

Bà cương quyết bảo:

- Má muốn con trả lời má trước đã.

Đối với má tôi, cơn giận của tôi không thể nào đi xa hơn được. Tôi hiểu điều đó và cố tìm lại đôi chút trầm tĩnh.

- Hôm thứ hai có một người đã gọi điện thoại cho con ở khách sạn.

Bà lắng nghe câu chuyện do tôi kể lại, với ánh mắt thần thờ, đôi môi mím chặt và mấy ngón tay co quắp trên vạt áo. Tôi không giấu bà một chi tiết nhỏ nào.

- Bây giờ tới phiên má. Ai là cha của con?

- Pierre Valonne.

Lời xác nhận này khiến lòng tôi nhẹ nhõm. Trên suốt đường về, tư tưởng của tôi đã đưa tôi tới suy diễn này, nhưng tôi vẫn còn đầy nghi hoặc. Tôi chỉ lo sợ mình là con của Montbertaut.

Tôi hỏi tiếp:

- Bây giờ, xin má cho con biết tại sao má đã dối gạt con? Tại sao má đã bịa ra một người cha chết vì chiến tranh?

Lúc này bà mới nhìn thẳng vào mắt tôi.

- Để cho con khỏi phải thắc mắc trong lòng. Để cho con khỏi phải khổ sở. Để giản dị hóa cuộc đời của con. Má đã thành công.

- Má làm sao hiểu được lòng con? Con đã cố tránh không nhắc nhở tới người cha đó, người mà con đã tưởng là thật, có lẽ chính vì thận trọng, vì ngại ngùng chứ đâu phải thờ ơ. Dù sao, bây giờ, con muốn biết mọi chi tiết.

- Đó là một dĩ vãng chỉ dính dáng đến má...

Tôi lại trở nên bực tức.

- Chứ không dính dáng tới con? Kết quả của cái dĩ vãng đó không phải là con đây hay sao? Má nên kể hết sự thật cho con nghe. Một người cha bị mất tích trong chiến cuộc mà không sao tìm thấy một mảnh vụn nào để đem chôn dưới một nắm mồ, điều đó đáng được giữ kính cẩn và im lặng. Hơn nữa má đã đương đầu với cảnh ngộ một cách đầy tiết liệt. Má đâu cần phải hy sinh quá nhiều. Má lại còn nói ba con định kết hôn với má vào kỳ nghỉ phép sắp tới! Và con đã tin tưởng... Nhưng một người cha hãy còn sống sờ sờ, sống sung túc giữa đồng bạc vàng đầy nhóc tung tóe khắp nơi thì chính là một đề tài đáng đem ra bàn luận thật nhiều mới phải. Con xin im lặng để nghe má nói đây.

Má tôi tựa gáy lên lưng chiếc ghế bành và khởi sự nói. Giọng nói của bà lúc đầu hơi khó nghe, nhưng mỗi lúc một rõ dần.

- Hồi đó má đang học năm cuối cùng ở Trường Quốc Gia Âm Nhạc. Má đã gặp Pierre Valonne trong một buổi hòa nhạc. Pierre học ở Trung Tâm Kỹ Thuật, mới hai mươi hai tuổi, còn má thì hai mươi. Cả hai người đều say mê nhau. Má đã tình nguyện làm người tình của Pierre không hề tính toán xa gần. Cả hai đều sống trong hạnh phúc như những cặp thanh niên thiếu nữ đang ở lứa tuổi đôi mươi và bắt đầu tìm hiểu cuộc đời. Con thừa hiểu đó là chuyện thường tình. Cũng như con với Sylvie bây giờ vậy.

Tôi nóng nảy hỏi:

- Con hiểu rồi! Nhưng sau đó?

- Ngày má biết mình đã có thai, má vô cùng hoảng sợ. Cả Pierre cũng thế. Má lại không muốn làm theo lời Pierre khuyên nhủ. Pierre có tiền, công việc đó khá dễ, nhưng má sợ và má nói thẳng với Pierre.

Tôi hỏi:

- Rồi sao?

Má tôi thở dài:

- Rồi, Pierre không gặp má nữa.

Tôi lớn tiếng:

- Ông ta bỏ rơi má như một cô gái hèn hạ. Dứt khoát và không thêm phân trần. Thì ra con là con của một kẻ đê tiện.

Má tôi liền ngẩng đầu lên, trả lời:

- Lỗi không phải hoàn toàn do ba con. Ba con đã nhận được mệnh lệnh của gia đình bên nội con: ba con không thể nào chống cự lại.

Tôi nói tiếp:

- Thế thì vừa đê tiện vừa hèn nhát.

- Ông nội con là một người cha độc tài...

- Bây giờ vẫn vậy! Nhưng đó không phải là một lý do biện hộ. Và má cũng không được can đảm. Dòng họ Valonne vừa giàu vừa có thế lực. Má đã không biết cách phản công. Má đã sống vất vả suốt đời với cây đàn vĩ cầm khổ sở của má, trong lúc đáng lẽ làm một người đàn bà bơi lội giữa đồng tiền. Con cũng vậy, lẽ ra con phải sống một cách phong lưu.

Lần đầu tiên má tôi có vẻ bất mãn rõ rệt:

- Má giàu lòng tự trọng hơn con. Má đã sống vất vả như con vừa nói để nuôi con khôn lớn và cho con đi học đến nơi đến chốn, nhưng má không phải mang ơn một người nào. Đó là một danh dự...

Tôi lại lên tiếng, ngắt lời:

- Lối lý luận của má không ai nghe nổi! Ngay cả trên sân khấu, người ta cũng sẽ huýt sáo phản đối. Người ta bỏ rơi má với một đứa con nhỏ dại mà má vẫn khoan khoái đóng vai người hùng? Thật là quá vô lý! Má không hề có một cử động phản kháng hay sao? Má đành để cho người ta nghiền nát mình như vậy?

Má tôi lắc đầu đáp:

- Má đã làm tất cả những gì có thể làm. Má đã đi tìm gia đình ba con và đã gặp bà nội của con lúc đó hãy còn sống. Cả bà nội con và má đã gặp phải những trở ngại quá lớn.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Quá lớn?

Má tôi do dự khiến tôi hăm dọa làm dữ, cuối cùng bà mới chịu nói:

- Để má kể cho con nghe âm mưu mà người ta đã bày ra để chống má. Ba con thì vẫn không hay biết gì, má chắc chắn như vậy. Chỉ có ông bà nội con, nhất là ông nội con. Người ta đã mượn một luật sư thâm độc ngấm ngầm điều tra trong giới bạn bè của má và họ đã thành công, bằng cách dùng tiền để mua chuộc một kẻ làm chứng gian, trong số bạn của má, một kẻ mà má không hề giao du thân mật. Nhưng y lại thú thật bằng giấy tờ hẳn hoi rằng y cũng đã có... giao du thân mật với má...

Tôi giận dữ hét lớn:

- Thì má phải chứng tỏ không đúng như thế.

- Có nhiều bằng chứng khó lòng viện dẫn ra được. Người bạn đó thường đến nhà má, má cũng thường đến nhà ông ta để cùng chơi đàn. Má và ông ta lại cùng học một lớp ở trường Âm Nhạc.

Một tia sáng lóe ra trong đầu tôi:

- Có phải Montbertaut?

Má tôi gật đầu xác nhận. Trong cơn tức giận gần như điên dại, tôi tưởng chừng mình sắp sửa đập vỡ một vật gì trong phòng, hoặc liệng nát tất cả chén đĩa đã được dọn sẵn trên bàn cho một bữa cơm tối nhất định không còn ai có thể nuốt trôi.

Tôi hét to:

- Đồ thói tha, đồ khốn kiếp. Con sẽ bắt y phải đền tội. Con sẽ đâm vỡ đầu y như tương ngay khi con trở về Foncourt. Con sẽ lôi y về đây... con sẽ buộc y quỳ xuống trước mặt má... bò dưới chân má như một con chó. Y sẽ phải thú thật tội dối trá của y cho tất cả mọi người hay biết. Nếu cần con sẽ đưa y ra tòa. Con sẽ làm cho y tiêu tan tất cả những gì y đang có. Y sẽ trở lại cuộc đời lang thang đi kéo đàn trong những quán cóc và sẽ thân tàn ma dại với con.

Một lát sau tôi mới dịu lại và má tôi năn nỉ:

- Má không muốn như thế, Pierre à. Má xin con hãy gạt bỏ ý nghĩ đó đi, Con đừng trở về Foncourt nữa.

Tôi nhìn bà, sửng sốt:

- Má biết má đang nói với con gì chứ?

- Biết chứ sao không, Pierre, má yêu cầu con đừng nên khuấy động tất cả những chuyện ti tiện đã được thiên hạ quên lãng từ lâu.

- Má tưởng rằng con sẽ chịu để yên cho ba con với những chuyện ti tiện ngày xưa, như lời má nói hay sao?

- Má muốn con phải giữ lòng tự trọng.

- À! Về chuyện này con không sao vâng lời má được. Vở kịch đã mở màn, con sẽ thủ vai trò của con cho tới cuối. Hồi thứ hai: hai mươi lăm năm sau, người con trai trả thù mình oan cho người mẹ. Thiên hạ sẽ khóc thét lên ở Foncourt.

- Pierre, má năn nỉ con mà, con đừng làm như thế. Con sẽ không trả thù được gì. Trái lại con chỉ khiến cho má thêm đau khổ.

- Không được! Con phải hành động.

Má tôi nhẹ nhún vai. Bà quá khổ sở, kiệt sức, ngồi lên một chiếc ghế và đốt điếu thuốc lá đầu tiên. Tôi cần phải sắp đặt thứ tự mọi ý nghĩ. Những gì tôi vừa biết hiện giờ có thể giúp tôi trám đầy những khoảng trống cuối cùng của một mê hồn trận mà từ nay chỉ còn mỗi một điểm bí mật: khuôn mặt của kẻ đã mướn tôi đến Foncourt. Tôi phỏng đoán nỗi kinh hoàng gây ra trong nội bộ hai dòng họ Valonne và Ternant khi tôi vừa đến nơi này. Tôi tưởng lượng được cuộc hội thảo khẩn bách để tìm cách đối phó với tôi và cuối cùng đã đưa tới sự việc cho nhà doanh nghiệp ở Nancy đi thăm dò những ý định và đòi hỏi của tôi.

Tôi hỏi:

- Má có biết Batz?

- Biết, ông ta chính là người duy nhất trong bạn bè của ba con mà ba con đã giới thiệu với má.



- À! Bây giờ thì con đã hiểu biết mọi âm của người ta rồi. Đúng là có tiền mua tiên cũng được. Người ta đã mua chuộc Montbertaut. Người ta cũng chuẩn bị để mua chuộc cả con. Nhưng họ đã hỏng chân té nhào.

- Pierre, con muốn tấn công những người mạnh hơn con là một chuyện vô cùng nguy hiểm cho con.

Tôi cười thành tiếng,

- Có lẽ, nhưng dù sao, chuyện lại rất hấp dẫn. Con sẽ tìm cách lừa tất cả vào tròng.

Má tôi lại nhún vai một cách chán nản. Kể bí mật đã nói chuyện bằng điện thoại với tôi chẳng những biết rõ sự thật về tông tích của tôi mà lại còn biết rằng tôi không hay gì về chuyện này. Nên ý định của y là chỉ muốn làm hại Pierre Valonne y chỉ cần kể hết sự thật với tôi. Chắc chắn y đã nghĩ rằng trong trường hợp đó phản ứng hữu lý nhất của tôi là đi tìm gặp ba tôi và giải thích với ông trong vòng thân mật. Nhưng y lại còn có chủ tâm khác: hoặc vui thú với tình trạng hỗn loạn trong gia đình Valonne hoặc để cho gia đình này phải phấp phỏng lo sợ chuyện tai tiếng sẽ xảy ra khi tông tích của tôi được tiết lộ khắp Foncourt. Tôi đã cúi đầu chui vào chiếc bẫy của y. Không chừng tôi chỉ là một đối tượng, một thứ khí giới trong bàn tay của một tên làm tiền,

Tôi nói với má tôi:

- Trước hết má hãy giúp con tìm hiểu lý lịch người đã điện thoại cho con. Ai là người biết rõ con là con của dòng họ Valonne?

Má tôi trả lời:

- Chắc chắn rất ít người biết chuyện này. Vào hồi đó, má và ba con đã dọn ngay nhà sang khu khác, má đã cắt đứt hầu hết mọi liên lạc với bạn bè. Má có thể quả quyết với con rằng về phần má, sự bí mật đã được giữ kín. Ông nội bà nội con có lẽ còn cẩn thận hơn nữa, còn ba con thì, má nhắc lại, chỉ tâm sự với một mình Batz.

- Còn tên luật sư tồi tệ, má còn nhớ tên họ của y chứ?

- Má chưa hề biết.

- Má biết Paul Ternant?

- Không. Ba con hoàn toàn không tin tưởng gia đình họ Ternant. Theo lời ba con thì đó là những người rất nghiêm cách. Họ sẽ vô cùng khó chịu nếu hay biết ba con giao du thân mật với một người con gái.

Tôi tiếp lời:

- Hơn nữa, không chừng họ đang tính chuyện gì cô con gái cho ba con mà chính đương sự là ba con cũng còn chưa biết. Và trong lúc đó, ba con lại lén lút giao du với má.

Một cơn sóng đau đớn lướt qua trên khuôn mặt má tôi.

- Trong chuyện đại dột của má, không phải chỉ một mình ba con mà ngay chính má cũng chịu trách nhiệm.

Tôi lại bảo:

- Bà vợ của ba con đã từ trần năm ngoái. Má biết chuyện đó chứ?

- Không.

- Thế má không bao giờ tìm hiểu về cuộc đời của họ hay nghe người ta nói chuyện về họ hay sao?

- Không bao giờ.

- Rồi trong suốt hai mươi sáu năm vừa qua, từ ông bà nội con cho đến ba con hoặc Montbertaut không hề đòi hỏi tin tức của má?

- Chắc không đâu, Má không hay biết gì về việc đó.

Nghĩ đến chuyện ba tôi chỉ lo xây dựng cho cuộc sống riêng tư của ông mà không thêm biết tới sự hiện diện của tôi, lòng tôi lại tràn đầy ghê tởm. Tôi nói rõ hơn:

- Bà ấy đã chết không để lại một người con nào.

Má tôi vẫn không có một phản ứng và tôi lại tức giận nói tiếp:

- Má nghe con chứ? Con là đứa con duy nhất của Pierre Valonne.

Bà khẽ bảo:

- Con chỉ là con của má.

Sự ương ngạnh này đối với tôi là một nhần nhục vô lý và khiến cho tôi tức giận.

- Con là con của Pierre Valonne. Tất cả mọi người sẽ biết rõ chuyện này.

- Pierre à, nếu con hành động như thế, thì không khác gì con giết chết má trong đau buồn và tủi hổ. Má đã đứt khoát với quá khứ và má sẽ không bao giờ trở lại.

- Vậy thì, con sẽ minh xác với Pierre rằng con chỉ hành động theo ý con và chống lại ý muốn của má.

Má tôi có vẻ chán nản. Bà đã thừa hiểu rằng tôi sẽ không chịu thối lui.

Tôi lại hỏi:

- Má còn giữ một vài bằng chứng liên lạc với ba con không? Thư từ? Hoặc hình ảnh?

Bà đáp ngay:

- Không còn gì cả. Má chỉ có một vài bức thư bình thường, nhưng má đã đốt tất cả lúc sinh ra con.

- Không hề gì. Chuyện đó cũng không khẩn thiết lắm.

Má tôi liền hỏi tôi, với vẻ lo sợ:

- Con hãy cho má hay con đang dự tính gì? Ít nhất má cũng phải biết con định lao đầu vào một cuộc phiêu lưu nào.

Tôi trả lời:

- Con đã lao đầu vào cuộc phiêu lưu đó từ một tuần nay. Má tưởng tới bây giờ con có thể dừng lại được hay sao? Má, má nên thực tế một chút.

- Con sắp trở về nơi đó thật?

- Ngay đêm hôm nay. Phải làm sao, không cho ai biết con đã rời Foncourt. Con sẽ suy nghĩ kỹ, trong lúc đi đường, để tìm ra một hành

động hay hơn hết.

- Pierre, má rất lo sợ cho con.

Má tôi nói bằng một giọng khổ não đến nỗi cuối cùng tôi phải xúc động. Tôi liền bước đến gần bà, vừa đặt cả hai bàn tay lên hai vai bà vừa nói:

- Con đã làm cho má buồn lòng. Nhưng, con ước mong má hiểu cho lòng con?

Bà gật đầu và đột nhiên khóc thốn thức. Vì như thế bà sẽ nhẹ người tôi để cho bà khóc. Khi bà đã dịu cơn sầu khổ, tôi đi rót cho mình một ly whisky. Bà liền bảo:

- Con đừng nên uống rượu trong lúc đi đường.

- Một ly thôi mà. Má cũng uống một chút? Nhiều lúc men rượu lại khiến con nguời trở nên bình tĩnh sáng suốt và cả sức khỏe.

Bà từ chối và yêu cầu tôi hãy thường xuyên gọi điện thoại cho bà, để cho bà hay diễn tiến của câu chuyện. Tôi vui lòng nhận lời, vả lại tôi cần thỉnh thoảng hỏi thăm bà một vài chi tiết về những chuyện đã qua.

Tôi uống một hơi cạn ly và sửa soạn ra đi. Bỗng, một câu hỏi thoáng qua tâm trí tôi:

- Má có thể cho con biết tại sao má đặt cái tên Pierre cho con?

- Đó không phải là ý muốn của má, mà của bà nội con. Khi con ra đời, bà nội con vẫn còn hy vọng sẽ thu xếp được... một cách êm đẹp. Bà nghĩ rằng con phải mang tên ba con.

- Vì mê tín?

- Có lẽ. Nhưng, má đã chịu theo ý bà nội. Thật ra má đã gây nhiều chuyện buồn phiền cho bà.

Tôi nói:

- Riêng con, con không có gì đáng tiếc. Cái tên "Pierre Charmoy" nghe cũng hay hay.

Một lát sau, tôi nói tiếp:

- Nếu có dịp, con sẽ tập cho quen với cái tên mới “Pierre Valonne”.

Vẻ trách móc và lo sợ lại trở về trên mặt má tôi.

Nửa giờ sau, ra khỏi Paris, tôi phóng xe lút ga.

Tôi đẩy cánh cửa nhỏ bên hông vườn và bước nhanh trên lối đi rải sỏi dẫn tới ngôi nhà. Đến đây, tôi gõ cửa khá mạnh và đứng chờ. Có tiếng gót chân vang lên, rồi tiếng ổ khóa xoay và cánh cửa hé mở. Trước mặt tôi hiện ra một cô gái độ chừng hai mươi tuổi mặc một bộ áo quần mát màu sắc sặc sỡ.

Tôi bảo:

- Tôi muốn nói chuyện với ông Montbertaut.

Nàng đáp với một tiếng cười hơi vô duyên:

- Ông ấy hãy còn ngủ.

- Ông ấy cần phải thức dậy để tiếp tôi.

Tôi ngang nhiên bước vào nhà và tự tay đóng cửa lại.

Dù chưa được nghe ai nhắc tới, tôi vẫn có thể biết ngay cô con gái của Montbertaut thuộc vào loại gì. Vẻ trơ tráo của cô ta trong lúc nhìn người lạ và vuốt lại mái tóc bồm xồm thừa đủ để tượng trưng cho "đợt sóng mới" đang bộc phát mạnh giữa giới thanh thiếu niên tại Foncourt và khiến cho các bậc phụ huynh phải hoảng sợ.

- Có phải ông hiện ở Khách Sạn Thương Mãi và ông có một chiếc xe thể thao?

Tôi âm ừ gật đầu cho qua chuyện.

- Ông là tài tử điện ảnh phải không?

Bà Montbertaut bước ra giúp tôi khỏi phải trả lời. Bà ta đi xuống mấy nấc thang cuối cùng với một vẻ do dự đầy nghi ngờ.

Tôi tự giới thiệu:

- Tôi tên Pierre Charmoy. Má tôi nhờ tôi đến đây hỏi thăm ông Montbertaut. Hai người đã học chung một lớp ở trường Quốc Gia Âm

Nhạc. Nhưng mãi tới hôm qua tôi mới hay.

Viviane Montbertaut reo lên:

- Ô! Chuyện ngộ quá quá!

Tôi phụ họa:

- Kể ra sự trùng hợp này cũng khá lạ lùng.

Tôi tiến về phía một căn buồng có cửa mở sẵn.

Cô gái bèn bảo:

- Xin mời ông ngồi, để tôi đi gọi ba tôi.

- Nhờ cô nói với ông ấy tôi là con của bà Gisèle Charmoy.

Tôi cố phỏng đoán tư tưởng của bà Montbertaut. Bà ta vừa ngồi xuống theo tôi, nhưng cách một khoảng xa, ánh mắt nhìn lơ sang chỗ khác và không thốt ra một lời nào.

- Tôi đã có cơ hội nghe được tiếng đàn của ông. Ông đàn hay quá. Ông bỏ chơi vĩ cầm thật là đáng tiếc.

Lúc bấy giờ người đàn bà mới chịu mở miệng.

- Vâng. Đáng tiếc thật.

- Má tôi vẫn tiếp tục hành nghề một cách tốt đẹp. Bà ấy hiện là cây đàn cừ nhất trong ban nhạc của Nhà Trường. Tôi rất vui sướng nhìn nhận điều đó. Nhờ thế, má tôi đã nuôi tôi ăn học, mặc dầu một cách vô cùng chật vật, vì bà ấy chỉ còn có một mình. Ba tôi đã chết trong chiến tranh.

Bà Montbertaut không bộc lộ một phản ứng nào. Trái hẳn lại, hình như những lời tâm sự của tôi khiến bà cảm thấy dễ chịu hơn. Trông bà ta có vẻ rụt rè, hình như vô phương che giấu nổi một sự giả trá.

Tôi tiếp tục phàn nàn về những khó khăn và bất định của nghề đánh đàn. Bà ta nhìn nhận lời nói của tôi bằng cách gật đầu: rõ ràng bà ta không còn e ngại tôi nữa.

Cô gái lại trở xuống một mình. Cô ta đã vội vàng chải sơ qua đầu tóc và kẻ đôi lông mày. Cô ta cho hay:

- Sáng nay, ba tôi bị bệnh. Có lẽ bệnh cúm. Mời ông hãy đến hôm khác vậy.

Tôi đọc rõ trong ánh mắt của bà mẹ một vẻ ngạc nhiên chứng tỏ rằng cô con gái của bà ta đã nói dối. Tôi lạnh lùng bảo:

- Nhờ cô trở lên và cố mời ông ấy xuống. Tôi muốn gặp ông ấy ngay hôm nay!

Cô ta đùn sang bà mẹ:

- Má lên đi, má!

Tôi tỏ vẻ đồng ý và bà Montbertaut đi ngay, chỉ một lát sau bà ta trở xuống, cho biết chồng bà đang cố gắng thức dậy. Quả thật, bóng dáng nặng nề của Montbertaut hiện ra trên cầu thang, ông chủ khách sạn của tôi đã mô tả thật đúng về viên kế toán. Mập mập, xệu xạo, bụng phệ, toàn thân đầy những mỡ, nước da xanh xao, đầu gần như trọc không còn tóc, đôi mắt có nhiều vết nhăn, khối cằm có thành kiến, ai trông thấy ông ta cũng phải gớm nhờm. Ông ta đã khoác bên ngoài bộ pyjama một chiếc áo len và lại còn quàng một cái khăn quanh cổ có lẽ để chứng tỏ ông ta đang bị nóng lạnh thật sự.

Ông ta ngừng chân trên ngưỡng cửa và gượng mỉm cười:

- Xin lỗi tôi phải tiếp cậu như thế này vì, như cậu đã biết, tôi bị cúm nặng.

Tôi vẫn ngồi yên trên ghế, nhìn ông ta và không trả lời.

Ông ta nói tiếp:

- Tôi đã cố gắng hết sức để xuống. Có lẽ cậu khó có dịp trở lại, nên nếu tôi không chịu xuống thì tệ quá.

Tôi vẫn im lặng lặng chú nhìn ông ta trong lúc ông ta tiếp lời, mỗi lúc một mất tự nhiên:

- Tôi hãy còn nhớ rõ má cậu. Tuy nhiên. Trường Quốc Gia Âm Nhạc... thì ra lúc này má cậu đã cộng tác với nhà trường.

Lúc này thì tôi đã chắc chắn rằng giọng nói của Montbertaut không phải là giọng của kẻ vô danh đã điện thoại cho tôi. Biết được điều này



rồi, có lẽ tôi sẽ còn tiến xa hơn, nhưng tôi vẫn bất động để làm cho Montbertaut càng thêm bối rối.

Ông ta thè lưỡi liếm môi và nói tiếp:

- Má cậu có biệt tài về âm nhạc. Ngoài ra bà ấy lại còn chịu khó làm việc và đã đoạt một giải thưởng đặc biệt...

Tôi vẫn giữ nguyên thái độ và tôi trông thấy vẻ sợ hãi hiện rõ trên nét mặt của Montbertaut. Ông ta tìm cách nói lảng bằng cách quay sang bảo cô con gái:

- Tại sao con không đi thay áo cho tử tế?

Cô ta đáp bằng một giọng hỗn xược:

- Ô! Con ăn mặc như thế này đâu có gì là quá đáng?

Ông ta chụp ngay lấy cơ hội này để lấy lại sĩ diện:

- Viviane! Đi thay áo ngay, hiểu chưa?

Cô gái thông thả ưỡn ẹo đi ra. Montbertaut quay về phía bà vợ và nói tiếp:

- Bà hãy để tôi nói chuyện với cậu đây.

Tôi tiếp lời:

- Xin bà cứ tự nhiên cho.

Bà ta ngần ngại và tôi lại nói:

- Ông bà có cô con gái xinh quá. Chẳng hay cô ấy được bao nhiêu tuổi rồi?

Montbertaut trả lời, như nhẹ người vì cuối cùng đã nghe tôi lên tiếng.

- Nó đã mười chín tuổi rồi đó.

Tôi bảo:

- Đó là tuổi nguy hiểm trong thời buổi này. Chắc ông bà giữ gìn hết sức kỹ.

Bà mẹ ngây thơ gật đầu.

- Vâng! đúng vậy.

Tôi đã tìm ra đường lối tấn công, liền nói tiếp:

- Một chuyện đại đột xảy ra. Vào một buổi sáng đẹp trời, các cô bỗng cho hay các cô đang chờ ngày làm mẹ... Các cô lại thường không biết rõ ai là cha của đứa bé.

Tôi trông thấy Montbertaut xanh mặt. Còn bà vợ của ông thì trái hẳn mặt bà ta đỏ bừng. Tôi vội trấn an:

- Xin ông bà hãy yên tâm, tôi sẽ không bao giờ làm bậy một chuyện như thế đối với con của ông bà.

Tôi dừng lại một lát rồi nhấn mạnh:

- Tôi không đến nỗi là kẻ loạn luân.

Đôi gò má của Montbertaut như sâu hoắm hẳn đi và mắt chớp lia lịa. Lần này thì quả thật ông ta không còn một giọt máu trên mặt.

Ông ta ra lệnh cho bà vợ lúc bấy giờ đang ngồi sững sờ nhìn tôi:

- Bà hãy đi đi! Hãy để tôi nói chuyện với cậu này. Bà nghe rõ chứ?

Ông ta lôi bà vợ lên khỏi ghế và đẩy ra khỏi phòng. Rồi, ông ta khép cửa lại và vẫn đứng yên trán ướt mồ hôi trầm giọng hỏi:

- Cậu đến nhà tôi để làm gì?

- Để làm quen với ông. Ít nhất cũng phải như thế mà? Không chừng ông lại là cha của tôi.

Đôi gò má của ông ta lại thóp vào; chắc hẳn đó là một cái tật.

- Cậu không điên chứ? Ai đã bịa chuyện đó với cậu?

- Tôi có những tin tức chắc.

Ông ta quả quyết bảo:

- Quả thật tôi có quen biết má cậu. Nhưng từ trước cho tới sau hai người không hề vượt quá tình bạn.

Tôi công nhận:

- Chính má tôi cũng nói như thế.

- Vậy tại sao cậu còn đến đây?

Tôi cố ý dừng lại một vài giây, mới trả lời:

- Khổ thay lại có một bằng chứng trái ngược, viết trên mặt giấy rõ ràng.

Tôi để ý nhìn hai gò má của ông ta: trên đó lại có mấy nếp nhăn lõm sâu. Sau đó Montbertaut chợt có một cử chỉ tỏ ra ông ta vừa có quyết định giải thích tất cả:

- Cậu đã sai lầm vì không tin lời má cậu. Phải, tôi biết có một mảnh giấy do người ta yêu cầu tôi viết và ký tên. Tôi đã dại dột chấp thuận, để giúp đỡ...và để lấy tiền. Lúc mới hai mươi tuổi đầu, mình thường không biết nhìn xa hiểu rộng. Hơn nữa tôi phải thành thật nhìn nhận cô bạn Gisèle Charmoy hơi khinh rẻ tôi. Vì thế tôi lại càng ít do dự.

Montbertaut đã có lý về một điểm: đáng lẽ tôi phải hoàn toàn tin tưởng má tôi. Niềm thoải mái mà hiện giờ tôi đang cảm thấy chứng tỏ rằng trước đây tôi đã không khỏi nghi ngờ nhiều chuyện. Tôi bỗng tự thấy hổ thẹn. Cơ tức giận của tôi bùng nổ đúng lúc để gạt bỏ cảm nghĩ này. Tôi bất thần đứng dậy nói như hét:

- Montbertaut, ông là một con người bẩn thỉu, một kẻ thối tha và đáng ghê tởm, một tên hèn hạ nhất trên đời!

Viên kế toán khò khò lưng hẳn. Chiếc đầu của ông ta thụt vào trong chiếc khăn quàng màu trắng làm nổi bật bộ râu không cạo từ ngày hôm qua. Sự hung dữ đột ngột của tôi có lẽ khiến ông ta hết sức bất ngờ đến nỗi thở không ra hơi.

Cửa phòng chợt mở và bộ mặt khổ sở của bà vợ ông ta ló vào.

Ông ta la lớn:

- Đi ra! Bà hãy cùng bọn nhỏ lên lầu ngay.

Bà ta nhìn tôi một cách hoảng sợ và thụt trở ra.

Tôi lại tiếp tục:

- Tôi ghê tởm ông. Ông nghe rõ chứ?

- Cậu đừng la lớn như vậy. Mình có thể bình tĩnh nói chuyện với nhau.

Tôi vẫn không đổi giọng:

- Ông đã bình tĩnh sống suốt hai mươi năm trời nay! Nhưng bây giờ thì chấm dứt. Ông sẽ phải đền tội. Tôi đến để đòi nợ ông đây.

Ông ta đưa cả hai bàn tay về phía tôi, với điệu bộ lối bịch:

- Thật ra tôi không chịu hết trách nhiệm về vụ này. Hồi câu chuyện xảy ra, tôi chỉ là một cậu bé học sinh. Cái mưu kế đó không phải do tôi nghĩ ra. Ngoài ra, nếu má cậu tỏ ra quyết liệt hơn một chút, nếu bà ấy cứ đi theo Valonne, chắc chắn tôi đã thú thật tất cả. Trái lại, bà cứ lặng thinh không chịu dính chính... chính bà ấy mới có lỗi.

Tôi gầm lên, trong lúc chụp lấy ngực áo ông ta:

- Tôi cấm ông không được xét đoán má tôi. Ông hiểu chứ?

Mồ hôi chảy thành hàng dài trên mặt ông ta và cằm ông ta run lập cập. Tôi xô ngược ông ta một cách dữ dội. Ông ta phải tựa người vào vách mới không mất thăng bằng.

Tôi ra lệnh:

- Lấy giấy bút ra viết mau!

- Tại sao?

- Ông không được hỏi!

Ông ta ngần ngại đi về phía một cái bàn, trên đó có mấy tập vở học trò. Tôi bước theo sát ông ta xé một tờ giấy trắng và ấn ông ta ngồi xuống, đưa cho ông ta một cây bút mực.

Ông ta lại hỏi:

- Cậu bắt tôi làm gì đây?

- Ông không biết thật à? Ông sẽ phải viết một bản thú tội rành mạch về việc làm bỉ ổi của ông đồng thời tố cáo tất cả những kẻ có liên can trong vụ này.

Ông ta phản đối:

- Cậu không có quyền ép buộc tôi như vậy.

- Tôi không có quyền à? Đừng có nói đùa!

Tôi liền chụp lấy chiếc khăn quàng, ở ngay nơi cần cổ, và tôi vặn mạnh. Ông ta nín chặt cổ tay tôi, đôi mắt như sắp sửa lọt tròng ra ngoài. Tôi hơi nới tay ra và hỏi:

- Ông đã chịu viết chưa?

Tôi phải đợi cho ông ta hết run mới bắt đầu đọc từng câu một cho ông ta viết theo. Nhiều lần, ông ta dờ hẩn cây bút lên cao, khựng khiếp vì một vài tiếng mà ông ta buộc lòng phải viết. Ông ta chỉ viết trở lại lúc nhìn thấy quả đấm của tôi đưa gần tới mặt. Khi tất cả xong xuôi, tôi xấp tờ giấy lại và cất vào trong túi, rồi bảo ông ta:

- Bây giờ, ông hãy trả lời những câu tôi hỏi. Và nhớ đừng nói dối. Ông có gặp lại má tôi kể từ hồi đó?

- Không bao giờ.

- Ông làm sao biết được tôi ra đời?

- Tôi đâu có biết rõ chuyện đó... mãi cho tới ngày cậu thi vào Trường Quốc Gia Kịch Nghệ. Tôi đã đọc thấy tên cậu trên mặt báo.

- Còn Pierre Valonne, ông ấy làm sao biết được?

Montbertaut quả quyết:

- Tôi cũng không rõ. Tôi cũng không gặp lại ông ta trong suốt hai mươi năm.

- Tại sao ông đi tìm lại ông ấy?

- Tôi đâu có đi tìm. Chúng tôi đã gặp lại nhau một cách tình cờ.

- Ngoài đường phố?

- Tôi xin thề với cậu. Trong hộp đêm là nơi tôi đang đánh đàn. Chúng tôi nói một vài câu chuyện. Tôi cho ông ấy hay tôi đang định tìm cách đổi nghề. Ông ấy liền cho tôi một chỗ làm ở đây.

Tôi cười nhạt:

- Như thế tỏ ra ông ấy cũng biết nhớ ơn. Ông có thường gặp ông ấy ở ngoài nhà máy?

- Không bao giờ. Tôi cũng biết giữ thân phận mình.

- Tôi tạm tin lời ông vì phép lịch sự.

Montbertaut cắn môi.

Tôi nói tiếp:

- Trong tuần này ông đã nghe nói chuyện về tôi. Ai là người đầu tiên biết tôi đến Foncourt?

- Ông ấy không hề nói gì với tôi về chuyện của cậu.

- Ông chớ coi thường tôi!

- Tôi xin thề với cậu.

- Thế ông không tham dự một cuộc hội nghị cùng với Batz hay sao?

Ông ta nhất quyết bảo rằng chưa hề nghe nói về việc đó. Tôi lại hỏi Batz có hay biết vai trò ti tiện của ông ta lúc má tôi mang thai và ông ta cam đoan Batz không thể nào biết.

- Có một ai khác, ở Foncourt, Paris hoặc một nơi nào ngoài hai nơi đó, biết tôi là con của Pierre Valonne?

Tôi cố moi móc trí nhớ ông ta, nhưng ông ta cũng có ý nghĩ như má tôi: không ai hưởng lợi khi tiết lộ sự thật.

Tôi bảo:

- Tôi chắc chắn ít nhất là có một người ở đây biết rõ điều đó trước khi tôi đến Foncourt. Một người muốn mưu hại Pierre Valonne. Ông có ý kiến gì lạ không?

Montbertaut ấp úng:

- Không. Không, tôi xin thề với cậu.

Lúc bấy giờ tôi mới chịu tin ông ta.

Ông ta đứng lên khỏi chiếc ghế mà tôi đã ép ông ta ngồi ban nãy, và lo sợ hỏi tôi:

- Tối thiểu, cậu hãy cho tôi biết cậu định làm gì. Tôi đã thành thực với cậu với cậu: cậu phải nhìn nhận điều đó Tôi hiện có bốn đứa con. Bọn chúng không thể bị trừng phạt vì một lỗi lầm trong thời thanh niên của cha chúng. Nếu cậu làm cho tôi mất sở thì thật là vô cùng thê thảm.

Tôi không thể biết rõ nỗi sợ hãi trong giọng nói của ông ta là thật hay giả. Nhưng dù thế nào, tôi cũng nhất quyết đi đến cùng. Tôi liền trả lời:

- Tôi không cần biết. Và vì ông đã thành thực với tôi cũng xin thành thực lại: chẳng những tôi không cần biết, mà tôi lại còn hết sức ước mong ông, vợ ông và cô con gái của ông cuốn gói rời khỏi nơi này.

Ông ta năn nỉ:

- Xin cậu đừng lôi kéo cả gia đình tôi vào vụ này.

- Tất cả phải dính vào chứ! Ngay tức khắc.

Tôi nhảy tới cửa và mở ra. Ngay chân cầu thanh tay níu chặt lan can, bà Montbertaut đang đứng như ngây dại.

Tôi hét lớn với bà ta:

- Bà hãy đưa mấy người con của bà vào đây. Tất cả! Bà hiểu chưa?

Montbertaut phóng theo tôi kêu lên:

- Cậu không được làm như thế. Cậu không có quyền...

Tôi chặn ông ta lại chụp lấy cổ ông ta và siết mạnh chiếc khăn quàng bằng cách xoay một phần tư vòng.

Bà vợ hét to:

- Để tôi kêu cứu.

Tôi đáp ngay:

- Được mà. Bà cứ việc gọi mọi người trong xóm đến để tối đọc cho họ nghe một tờ khai đặc biệt do chính tay chồng bà vừa viết xong.

Nói đoạn tôi rời tay ra. Montbertaut liền ra dấu cho vợ hãy giữ bình tĩnh.

Tôi lại bảo:

- Bà hãy gọi tất cả con cái bà vào đây, hay là bà muốn để cho tôi đích thân đi gọi. Và tôi sẽ nhân tiện mời tất cả xóm giềng.

Bà ta bước tới gần tôi với vẻ hoảng hốt:

- Tôi đã nghe gần rõ đầu đuôi câu chuyện. Tôi xin cam đoan với cậu tôi không hề biết chuyện này. Chồng tôi quả thật có tội, nhưng đó là một lỗi lầm thuở thiếu thời, như ông ấy đã nói. Ông ấy có thể tìm cách chuộc tội. Tôi van cậu, xin cậu đừng nói chuyện này cho các con của chúng tôi nghe. Như thế thì nhẫn tâm quá cậu à.

Tôi lạnh lùng nhìn bà ta và thản nhiên bảo:

- Tôi cho bà mười giây.

Bà ta đành phải tuân lời và một lát sau cả đàn con của Montbertaut cùng đi vào. Phía sau Viviane, lúc này đã hết ưỡn ẹo đôi mông, là một cậu con trai độ chừng mười tuổi và một cô bé nhỏ hơn, và cuối cùng là một gã thiếu niên cao lớn vẻ mặt dần dần khoảng mười sáu mười bảy tuổi. Bọn chúng sắp thành hàng dọc. Cảnh tượng trông vừa khôi hài, vừa đáng thương. Tôi chợt cảm thấy trong lòng dâng lên một niềm thống khoái kỳ lạ. Tôi không hề ngờ rằng trả thù có thể đem đến một nỗi vui thú như thế này.

Tôi nghiêm giọng nói:

- Lúc ba của cô cậu hãy còn trẻ, ông đã đối xử rất độc ác với một người trong gia đình tôi. Ông ấy đã khai dối, gây ra một chuyện vô cùng đáng tiếc. Bây giờ ông sẽ kể hết cho các cô cậu biết ông hối hận như thế nào và yêu cầu các cô cậu luôn luôn nhớ đến tấm gương đó.

Bà Montbertaut hít vào một hơi thở dài, dường như vừa hồi sinh. Tuy nhiên, ông chồng bà ta thì vẫn còn e ngại. Vừa nói lại gần đúng những lời của tôi, ông ta vừa thỉnh thoảng liếc mắt nhìn tôi với vẻ đầy lo lắng. Dù vậy giọng ông ta cũng khá thành thực khiến cho tôi không đến nỗi bất mãn.

Tôi ra lệnh;

- Các cô cậu trở lên lầu đi. Cả bà nữa.



Tất cả kẻ trước người sau kéo nhau ra khỏi phòng và tôi đóng cửa lại: Montbertaut đã cởi chiếc khăn choàng và đang lau đầu cùng mặt. Ông ta hiểu ngay những gì được dành riêng cho mình khi trông thấy tôi đi trở lại về phía ông ta. Ông ta đưa tay về phía trước để tỏ vẻ phản đối.

- Tôi đã làm đúng theo lời cậu muốn. Như vậy còn chưa đủ hay sao?

Tôi mỉm cười, lắc đầu:

- Đủ sao được, Montbertaut, Tôi còn đấm vỡ mặt ông ra.

Hai gò má của ông ta lại hóp vào và ông ta lắp bắp:

- Cậu càng lúc càng đi quá, cậu nên biết...

Tôi bật cười và vì thế làm cú đấm đầu tiên của tôi trở mất mấy giây. Ông ta lãnh trúng ngay bao tử, mặc dầu đã cố tránh né. Ông ta cúi người xuống và tôi lại dựng đứng ông ta lên bằng một cú đấm móc vào cằm.

Mãi đến cú thứ tư, một phát vào bụng kế tiếp một phát vào mặt, ông ta mới ngã quỵ xuống nền nhà làm vang một tiếng thịch. Ông ta không kêu la, chỉ rên rĩ trong cổ họng, ngay cả bà vợ ở ngoài cũng không hay biết gì.

Lúc bước qua hành lang, tôi lớn tiếng:

- Bà hãy lấy khăn ướt vào cho ông ấy.

Trên đường trở về khách sạn, tôi thầm nghĩ: “Thế là xong một mạng”.

Tôi dùng bữa điểm tâm ngon lành mà tôi đã không kịp ăn trước khi tìm gặp Montbertaut, rồi tôi đi Nancy. Tới một phòng điện thoại công cộng, tôi gọi về nhà riêng của ba tôi. Một người giúp việc cho tôi hay Pierre Valonne đi vắng.

Tôi hỏi:

- Bao giờ ông ấy trở về?
- Thưa ông, tôi không được biết.

Sau đó, tôi quay số điện thoại tư của Batz. Ở đây cũng thế, một bà giúp việc cho biết, ông ta đã đi săn ở Foncourt cùng với bà vợ của ông ta.

Tôi liền trở về thị xã. Lúc đó mới mười giờ sáng nhưng, ở Khách Sạn Thương Mãi quang cảnh quá ồn ào náo nhiệt khiến cho tôi khó lòng lân la trò chuyện với hai vợ chồng Dammard. Tôi bước vào phòng ăn và gặp bà chủ quán đang lảng xảng làm việc cùng với một cô bồi bàn.

Người đàn bà bảo tôi:

- Ông Charmoy, xin ông chờ giận tôi nếu trưa nay tôi phải đẩy ông vào trong một góc phòng. Tôi phải dọn tới hơn năm chục người ăn nên mọi người đành chịu chật một tí.

Đây là ngày chủ nhật đầu tiên kể từ khi tôi đến Foncourt. Ngay từ lúc trời chưa sáng tôi đã nhận thấy bầu không khí yên tĩnh của khách sạn bị xáo động vì sự hiện diện của những tay thợ săn. Từ năm giờ rưỡi trở đi tôi không thể nào nhắm mắt được nữa. Nhất là chính tôi cũng đang có nhiều ưu tư trong đầu nên lại càng dễ mất ngủ.

Tôi hỏi:

- Tất cả những người này từ đâu đến đây vậy?
- Đa số từ những nơi rất xa. Nhưng cũng có nhiều người ở Foncourt vẫn đến ăn cơm trưa tại đây. Đó là một cái lệ có từ lâu.
- Nghĩa là họ cốt ăn nhậu hơn là đi săn.

Françoise Dammard vội vàng cải chính:

- Ông đừng nghĩ như vậy. Tất cả đàn ông vùng này đều là những tay thợ săn say mê.

Tôi chủ tâm hướng về gia đình Valonne. Điều này tương đối không có gì khó khăn. Tôi được biết mỗi chủ nhật trong biệt thự của Valonne có chừng hơn mười người khách, tất cả đều là những tay súng cừ khôi do chính ông cụ Antoine Valonne tuyển chọn hết sức khắt khe vì ông cụ vốn không thích chứng kiến những vụ bắn hụt con mồi.

Tôi hỏi tới:

- Người con trai của ông cụ cũng ở trong nhóm?
- Lẽ tất nhiên. Cả hai ông bà Ternant cũng thế.
- Chắc tất cả đều hiện diện buổi sáng hôm nay?

Cô gái bồi bàn thêm mắm thêm muối vào câu chuyện của tôi và bà chủ khách sạn:

- Dạ, hôm nay, ông Pierre không đi săn. Ông ấy hiện ở bên Đức.

Françoise Dammard giải thích:

- Con nhỏ này biết tất cả những chuyện xảy ra ở đó. Chị ruột của nó hiện giúp việc cho cụ Antoine.

Cô gái nói rõ thêm với vẻ kiêu hãnh:

- Ông ấy đi vắng suốt tuần sau.

Sau khi tìm hiểu tạm đủ tôi để cho hai người đàn bà làm công việc của họ và trở ra xe hơi, trong lòng bức tức. Tôi thừa sức hiểu cuộc du lịch của ba tôi chỉ là một cách lánh mặt. Mấy lời hăm dọa mà tôi đã cố tình nói toạc ra trước mặt Batz chính là nguyên nhân gây ra sự trốn tránh này. Người ta đang tính toán gì đây? Chỉ cốt kéo dài thời gian?

Hay họ nghĩ rằng trong thời gian vắng mặt đó, họ sẽ tìm được cách vô hiệu hóa hành động của tôi?

Tôi đậu chiếc Triumph bên cạnh nhà thờ và đi bộ tới gần cổng sắt của tòa biệt thự. Trong sân có nhiều chiếc xe hơi nhưng không thấy hóng dáng người nào. Tôi bước dọc theo bức tường hoa viên, tới chiếc cổng thứ hai: cổng vào nhà riêng của Pierre Valonne. Nơi đây tất cả cũng yên lặng.

Từ khi tôi đến Foncourt, tôi vẫn thường ngắm kỹ tòa biệt thự uy nghi này. Bây giờ, bỗng nhiên nó như mang một vẻ khác lạ trước mắt tôi. Tôi cảm thấy trong lòng tôi dâng lên một cơn tức giận: mới hôm qua nó còn xa lạ, thế mà lúc này nó lại như muốn thách đố tôi. Tôi bất thần quay đi và trở lên xe.

Tôi lái xe một hồi lâu, không chủ đích. Tối hôm qua, trong lúc từ Paris trở về đây, tôi đã lập xong chương trình hành động: trùng trị Montbertaut rồi tìm gặp Pierre Valonne. Tôi đã thực hiện xong quyết định đầu tiên, nhưng phần thứ hai lại bị kẹt. Đà tiến bất thần bị chặn đứng, tôi sinh ra lúng túng, nóng lòng tìm một giải pháp thay thế. Tâm trí mỗi lúc một thêm tư tưởng đến ba tôi. Tôi không thể nghĩ ra một hình ảnh nào, bởi vì tôi không hề biết diện mạo của ông. Đột nhiên, tôi như không chịu đựng nổi vì nhận thấy đối với mình, người cha này không phải bằng xương bằng thịt mà chỉ bằng huyền thoại do má tôi un đúc thời xa xưa.

Tôi trở về Foncourt và hỏi Françoise Dammard:

- Bà có một bức hình nào của ông Pierre Valonne không?
- Thưa không, ông hỏi làm gì?
- Tôi sẽ giải thích với bà sau. Bây giờ tôi muốn tìm một bức hình của ông ấy.

Nàng cười, có lẽ vì nghĩ rằng ý muốn lạ lùng của tôi thích hợp với độ kỳ dị thường ngày của tôi.

- Nhật báo Est Republicain có đăng một bức hình của ông ấy cách đây vài tháng, ông vào trong nhà xe tìm thử xem.

- Vâng, cảm ơn bà. Xin bà giữ kín việc này cho.

Tôi liền đi vào nhà kho được dùng làm nơi chứa những đồ lĩnh kỉnh vừa để các loại xe. Tôi đã thấy mấy chồng báo cũ ở trong đó từ trước nhưng không đặc biệt lưu ý. Tôi dỡ ra từng tờ một, đọc tất cả những ghi chú ở dưới các bức hình đàn ông. Sau hơn một tiếng đồng hồ tìm kiếm, cuối cùng tôi đã đạt được mục đích. Đó là một mục thể thao hàng tuần: ông Pierre Valonne, nối tiếp thân phụ ông; được bầu làm Chủ tịch Hội Thể Thao và Thể Dục Foncourt. Bức bình khá rõ. Tôi xem xét hết sức tỉ mỉ và nổi khó chịu đang đè nặng tâm hồn tôi tan biến dần trong vòng một phút sau. Tôi cẩn thận xé quanh bức hình và cất vào ví. Đoạn tôi vào phòng ăn.

Bầu không khí tẻ nhạt suốt tuần hôm nay bỗng đầy những màu sắc ồn ào và náo nhiệt. Tài dầu bếp của ông cụ Dammard và những ly rượu vang rót đầy mậ đã góp phần không ít vào sự đổi thay này. Ở một bàn bên cạnh bàn của tôi, tôi nhận ra mấy thương gia của Foncourt. Họ trao đổi nhau những lời riếu cợt về tôi trong lúc ăn trưa, thỉnh thoảng lại cười ngất khiến cho nhiều thực khách khác quay lại nhìn thẳng vào tôi. Mặc dầu đang bận tâm suy nghĩ nhiều chuyện, tôi không thể không trả lời những cử chỉ khiêu khích đó. Tôi vừa định lên tiếng thì một người trong bọn họ hỏi tôi:

- Thế cậu không đi săn hay sao?

- Có chứ. Con mồi thứ lớn.

Một người khác hỏi tiếp:

- Cậu đã trang bị đầy đủ dụng cụ?

- Khỏi cần. Không giấy phép, không khí giới. Tôi bắt mồi bằng mưu kế. Chỉ cần có bộ óc là đủ. Ở Foncourt hình như không ai quen dùng lối này.

Người hỏi tôi đầu tiên hiểu ngay ngụ ý của tôi, liền bảo đồng bạn:

- Ông bạn trẻ này muốn chơi trò ma mãnh ở đây, nhưng lại không dám xông ra giữa đồng. Chắc vì sợ đạn lạc.

Lời nói đó khiến nhiều kẻ chung quanh cười ồ.

Tôi đáp lại:

- Buổi chiều hôm nay các ông cũng không dám đâu. Sau khi ăn nhậu theo cái kiểu này, tôi e các ông sẽ bị bội thực.

Vừa rời khỏi bàn, tôi quay trở lại tòa lâu đài của cụ Antoine Valonne. Lần này, tôi đếm thấy trong sân có chừng một chục chiếc xe hơi, đa số thuộc loại có thùng, Phía sau song sắt của một chiếc cũi, tôi trông thấy nhiều con chó đang ngủ lim dim bên cạnh những máng đựng thức ăn đã cạn trơn. Tôi ngồi dưới bóng nhưng cây giẻ gai trong công viên, trên một chiếc ghế dài, từ đây tôi có thể nhìn rõ quang cảnh toàn diện giang sơn của hai dòng họ Valonne và Ternant. Tôi phải đợi chờ mất một lúc khá lâu. Cuối cùng, sân lâu đài nhộn nhịp hẳn lên. Xen lẫn với tiếng chuyện trò là những tiếng gọi nhau và tiếng chó sủa. Những chiếc xe hơi khởi sự chạy theo đuôi nhau. Tôi liền nhảy lên chiếc Triumph của tôi giấu phía sau nhà thờ và tôi chạy theo họ cách một khoảng. Những tay thợ săn bắt đầu xuống xe đi bộ sau khi ra khỏi Foncourt chừng mười cây cây số. Lúc họ đã lên đường, bước vào giai đoạn thứ hai của cuộc bắn giết, tôi đậu xe tôi ở bên cạnh xe họ.

Tôi ngồi gần một lùm cây, từ đó tôi có thể xem xét trọn khu vực. Trong lúc nhìn đám người kia im lặng bước trong những đồng cỏ tranh, tôi nghĩ rằng đáng lẽ tôi phải ở trong đám đó. Tôi là còn trai của một người trong nhóm, có lẽ là người giàu nhất, và lại là cháu nội của một người khác, vị chủ nhân đầy uy quyền trên khắp địa phương này. Đáng lẽ tôi phải đi bên cạnh họ, trên đất của tôi, và gọi họ là “các bạn”. Thay vì như thế, tôi lại rình mò lén lút như một kẻ nhìn trộm đáng xấu hổ.

Tôi ngồi một mình, ít ra cũng một tiếng đồng hồ, rồi bỗng nhiên có hai chiếc chạy tới và dừng lại. Nhiều người đàn bà bước xuống, tất cả đều mặc y phục đi săn. Tôi nhận ra Suzanne Ternant. Bà ta trò chuyện mấy tiếng với một người đàn bà khác, và khi bà này vừa hướng mắt về phía tôi, tôi đã biết ngay đó là bà vợ của Batz, không thể nào sai lầm được.

Tôi đứng dậy và tiến tới gần họ. Một động lực tự nhiên xui khiến tôi

xuất đầu lộ diện, nhưng tôi vẫn còn chưa biết mình sẽ nói chuyện gì. Tôi bèn châm một điếu thuốc lá để kéo dài thời gian. Nếu hai người đàn bà này không chịu tiếp chuyện với tôi, tôi không có cách nào khác hơn gây ra một chuyện lôi thôi để phải rước lấy sỉ nhục! Nhưng tôi nghĩ dù có gây ra được cũng bị dập tắt ngay. Vì vậy, tôi chọn đường lối ồm ờ, như đang đóng một màn kịch vui.

Tôi vờ la lớn:

- Đàn bà ai lại đi săn bắn bao giờ! Huống hồ tất cả quý bà đều xinh đẹp! Tôi thật tình không thể nào hiểu nổi. Săn bắn là công việc của bọn đàn ông chúng tôi. Đó là một thú tiêu khiển đặc biệt dành riêng cho phái mạnh, vì nó quá sức tàn ác. Quý bà còn có nhiều trò tiêu khiển, nhiều thích thú vui khác cơ mà...

Mấy người đàn bà đều ngạc nhiên, dừng sống lại ngay lúc tôi vừa lên tiếng. Đa số cười vang, nhưng hai người mà tôi nhắm vẫn tiếp tục bước không thềm nhìn tôi, và những người còn lại phải rảo chân đi theo. Họ đuổi kịp bọn đàn ông đang ngừng để chờ họ. Rồi họ phân tán ra và tôi đếm được mười lăm người cả thảy. Người thứ mười sáu, một người đàn ông tụt lại đằng sau và đi ngược về phía tôi. Tôi thụt lùi mãi tới bìa rừng để ẩn núp. Tôi nhận diện được người thợ săn này lúc ông ta còn ở cách xa tôi độ chừng năm chục thước. Đó là một cụ già trạc thất tuần, đôi mắt sắc như mắt điều hâu chăm chú nhìn về phía mấy chiếc xe hơi: đúng là cụ Antoine Valonne. Chắc hẳn những người đàn bà đã thông báo sự hiện diện của tôi nên ông cụ mới đi tìm tôi.

Tới nửa đường, ông cụ lấy súng cầm tay, nòng chĩa về phía trước, và tỉ mỉ dò xét khắp chung quanh.

Lần này, tôi có thể nghiên cứu thái độ phải giữ, không cần hấp tấp. Tuy nhiên tôi không trì hoãn, bởi vì cứ một phút trôi qua tôi lại càng khó chịu thêm một chút. Tôi liền thận trọng tiến vào giữa rừng và đi trở ra theo mé bên kia, để bọc quanh ông cụ. Thế là tôi xuất hiện trước mắt ông cụ, tựa hồ vừa dạo bước ra khỏi một vùng che khuất ông cụ, tôi đã vô tình gặp ông cụ.

Tôi tiến bước, với cổ họng tắc nghẽn, ông cụ nhìn trừng trừng vào mắt tôi và không chịu rời ra. Tôi chịu đựng một cách tuyệt diệu luồng

nhãn tuyến của vị chúa tể, một luồng nhãn tuyến lạnh như băng khó lòng hiểu nổi, tựa hồ không phải của con người. Tôi có cảm giác ông cụ vẫn còn nhìn theo tôi khi tôi tới xe, nhưng ông cụ vẫn không có một cử động gì khác lạ hoặc hé môi thốt lên một tiếng nào. Tôi khoan thai gài số cho xe chạy đi và còn thoáng thấy bóng ông nội tôi trong kiếng chiếu hậu.

Lúc còn ở trong lùm cây, tôi đã quyết định không nên bàn luận bất cứ về chuyện gì với ông cụ ngay bây giờ. Như vậy chắc chắn tôi sẽ không bị ảnh hưởng bởi cá tính dễ gây tác dụng của ông cụ. Tuy nhiên, tôi cảm thấy trong lòng đầy hổ thẹn và tức giận.

Tôi không biết làm cách nào hơn để cho người ngoại, ngoài việc phóng xe chí tử.



Sau bữa cơm chiều, để tránh bầu không khí của khách sạn hãy còn ồn ào, tôi lại đi dạo trong vùng. Lại thêm một lần bước chân của tôi đưa tôi đến trước ngôi biệt thự của ba tôi. Tòa nhà tối tăm chỉ lờ mờ hiện ra giữa đám cây cối. Tôi tiếp tục đi tới tận nhà hai vợ chồng Ternant nằm trơ trọi ở mút công viên ngay góc một con đường đá, một ngã tiến vào sâu trong khu rừng và ngã kia chạy dọc theo bức tường bao bọc công viên.

Hôm mới tới đây, tôi đã duyệt một vòng công viên này, nhưng lúc đó tôi còn chưa đặc biệt chú ý mọi chi tiết. Hôm nay, tôi quyết định dạo quanh một lần nữa ngay trong một đêm không trăng, mặc dầu tôi không phân biệt rõ mặt đất, vì ánh đèn công cộng của Foncourt không được mắc ở con đường ít có xe chạy này.

Ngay lúc vừa tiến vào con đường này, tôi chợt biết mình đang bị theo dõi. Theo bản năng tự nhiên, tôi dừng bước ngay để đề phòng. Tôi không có đủ thời giờ để đặt ra giả thuyết nhanh chóng hơn hết. Tiếng chân gấp rút cho tôi biết mối hiểm nghèo đang tới gần và, trong bóng đêm tối như bưng lầy mắt, một khối đen lao vào mình tôi. Sự đụng chạm mãnh liệt đến nỗi tôi té lăn xuống đất. Tôi liền nhanh nhẹn chồm dậy và vùng đại quả đấm ra, nhưng không trúng vào đâu hết. Trái lại, kẻ đột kích tôi, hình như đã quen mắt với bóng tối, ôm ngang giữa mình tôi và cố vật ngã tôi một lần nữa.

Tôi hét lớn:

- Xưng tên ra đi, thằng khốn nạn.

Y không thềm trả lời mà chỉ cố ngáng chân tôi nhưng tôi vẫn khéo tránh cho khỏi ngã. Gã đàn ông chắc chắn cao bằng tôi và có lẽ mạnh hơn tôi nữa. Cả hai đều bị mất thăng bằng, chúng tôi té lăn tròn trên mặt đất lổm chổm đá và tôi cố gắng thoát ra. Y cũng đứng dậy nhanh không kém gì tôi nhưng không sao tránh nổi cú đấm trực tiếp

của tôi tống ngay vào bao tử của y. Y hiểu rằng tôi biết quyền Anh và bắt đầu thận trọng trong lúc tấn công.

Tôi gần giọng hỏi:

- Mà y muốn ăn đòn hả?

Rồi tôi lại xỉ vả y một tràng nhưng vẫn không làm cho y mở miệng.

Cuộc ẩu đả diễn ra được mấy phút. Gã lạ mặt cố tìm cách xáp lá cà để chiếm ưu thế còn tôi thì trái lại luôn luôn giữ một khoảng cách để lừa dịp đánh y.

Nhiều quả đấm của tôi lạc vào trong bóng tối lơ mờ vì tôi không hoạt động dễ dàng bằng tên phục kích tôi. Tuy vậy tôi vẫn đấm trúng một vài quả và đáng kể hơn hết là một cú đấm móc vào mặt y khiến cho y phải thốt ra tiếng rên đầu tiên. Tôi có cảm tưởng đã dành được thế công và thừa thắng xông tới. Y liền húc mạnh đầu vào ngực tôi và tôi bị bắn lùi về phía sau. Có lẽ tôi đang ở bên bờ một cái hố nhỏ bởi vì tôi hụt chân và té nhào xuống treo luôn mắt cá. Một cơn đau điếng làm cho tôi không thể chồm dậy tức khắc. Tôi mở to mắt nhìn vào bóng đêm để cố tìm xem kẻ đột kích ở chỗ nào và tôi ngạc nhiên nghe tiếng bước chân của y nhỏ dần. Không biết tình trạng yếu thế bất ngờ của tôi, y đã bỏ chạy trốn.

Tôi gượng đứng lên không dùng tới chân trái. Tôi bật chiếc quẹt máy soi sát mặt đất, hy vọng sẽ tìm được một dấu vết do gã đàn ông bỏ lại. Không tìm thấy gì, tôi đành lên đường trở về. Chỉ mới đi được khoảng chừng một trăm thước kể từ lối vào thị xã tức là từ nhà của ông bà Ternant, tôi đã cảm thấy khó khăn khổ sở đến nỗi tôi không muốn trở về Khách Sạn Thương Mại bằng những phương tiện riêng của mình. Tôi ngồi phịch xuống đất và chính lúc đó trong đầu óc tôi bỗng lóe lên một ý nghĩ có lẽ phi lý nhưng tính chất táo bạo của nó lại khiến tôi thích thú: yêu cầu ông bà Ternant giúp đỡ. Tôi liền đi tới cổng biệt thự của họ và bấm chuông. Ngọn đèn trên cổng bật cháy và một nữ gia nhân mang tạp dề trắng hiện ra.

Tôi bảo:

- Tôi vừa té và vừa bị thương ở chân, không thể đi được.

Lời giải thích của tôi chỉ được đáp lại bằng một cái gật đầu. Tôi liền nói tiếp:

- Tôi muốn điện thoại về khách sạn để nhờ người ta đến tìm tôi. Nhờ cô nói lại ông bà chủ của cô.

Lúc bấy giờ cô ta mới lên tiếng:

- Ông chủ đi vắng rồi.

- Bà Ternant không đi vắng chứ?

Cô ta nói, như miễn cưỡng:

- Vâng.

- Thế thì nhờ cô vào nói với bà ấy.

Cô ta trở vào nhà và ít nhất là hai phút trôi qua. Rồi, Suzanne Ternant xuất hiện và đi ra tận cổng.

Bà ta lạnh lùng hỏi tôi:

- Thật sự ông muốn gì?

Tôi trả lời:

- Tôi vừa bị treo xương. Tôi phải ráng hết sức mới đi tới được đây. Tôi xin nghỉ chân ở đây một lát, để báo tin cho ông bà Dammard.

Tôi xô dịch ghế vào trong vùng có ánh sáng, và kéo lai quần lên cao. Tôi ngạc nhiên nhận thấy mắt cá của tôi sưng phồng lên khá lớn. Được dịp tôi nói ngay:

- Thưa bà. Đây là bằng chứng xác thực nhất.

Bà ta im lặng một lát. Tôi có thể đoán được tư tưởng của bà ta: tôi đang đặt bà ta vào một tình thế thật sự khó xử. Nếu lúc này tôi không đau đớn và dao động vì cuộc phục kích bí mật vừa xảy ra, chắc hẳn tôi phải cảm thấy vô cùng thú vị.

Bà ta bỗng bảo:

- Mời ông vào. Marthe, em hãy đỡ ông ấy đi.

Cô gái giúp việc tới gần và đưa cánh tay cho tôi. Tựa vào cô ta tôi

bước vào tiền đình. Tôi đang ở trong thành trì của kẻ thù. Tuy không hiểu chiến lược nhưng dù sao tôi cũng vào đây rồi. Quả thật là một chiến thắng vừa bất ngờ vừa mỹ mãn.

Suzanne Ternant chỉ đường đi vào bếp, có lẽ để hạ nhục tôi, sau khi bà ta vừa quyết định xong. Tôi vẫn thản nhiên bước vào và khi thấy một máy điện thoại tôi liền tiến tới không đợi mời. Tôi gọi về khách sạn và ông con Dammard trả lời tôi. Ông ta hứa sẽ đến ngay, rồi hỏi tôi:

- Ông hiện ở đâu?

Tôi nói trước khi gác máy:

- Nhà bà Ternant.

Đoạn tôi cho bà chủ nhà hay:

- Ông ấy sẽ đến liền.

Bà chủ nhà bất đắc dĩ bảo tôi:

- Ông ngồi xuống đi.

Tôi làm theo lời và cởi giày ra. Lúc bấy giờ tôi mới trông thấy áo quần tôi lấm đầy bụi bặm, đất cát và một cái túi áo bị rách toạc ra. Những dấu vết này hiển nhiên chứng tỏ một cú té nặng trong một trường hợp nguy hiểm. Tôi nhận thấy không nên che giấu sự thật làm gì vô ích.

- Thật ra không phải tôi tự nhiên té. Có kẻ đã tấn công tôi trong lúc tôi đi dạo trong vùng này.

Suzanne Ternant chăm chú nhìn tôi với một vẻ lạnh lùng và kiêu ngạo. Bà ta không thốt ra một tiếng bình phẩm nào khi nghe tôi kể rõ tự sự.

Tôi nói tiếp:

- Tôi đang cố tìm một lý do cho vụ tấn công này. Bà có ý kiến gì không?

Bà ta trả lời, vô cùng thản nhiên:

- Cũng như ý ông mà thôi. Những hành vi gây hấn của ông đã làm cho nhiều người phải tức giận, cho nên tôi không ngạc nhiên chút nào khi được biết có người ra tay trả thù.

Tôi riều rọt hỏi lại:

- Hình như theo ý bà thì lối tiếp đãi đó là sự thường?

Bà ta trả miếng ngay, bằng một giọng gay gắt:

- Tôi không cần phải cho ông biết cảm nghĩ của tôi. Ông hỏi ý kiến của tôi về nguyên do vụ ông bị tấn công, nên tôi nói cho ông biết, ông đừng hòng mong ước gì hơn. Tôi vẫn thường sẵn sàng giúp đỡ những người gặp nạn, nhưng không phải ai được vào dưới mái nhà của tôi là có quyền quấy rầy tôi.

Nói đoạn bà ta ngoay ngoáy bỏ đi ra khỏi nhà bếp và cô gái giúp việc vội vàng chạy theo. Thoạt tiên tôi không khỏi tức giận, nhưng càng suy nghĩ lòng tôi càng dịu lại. Tôi đã vào được trong nhà Suzanne Ternant kể như tôi đã thắng được một bước. Tôi không thể tin tưởng sẽ thắng thêm bước thứ hai nếu cứ nhắm mắt hành động. Tôi đốt một điếu thuốc lá và cố quên cơn đau. Dammard đến rất mau. Có lẽ tính chất của ngôi nhà mà tôi vào ẩn trú tự nó giải thích rõ sự hấp tấp của ông ta.

Suzanne Ternant đưa ông ta đến tận tôi. Tôi không chịu mang giày và tựa mình vào vai ông chủ khách sạn.

Bà chủ nhà góp ý:

- Ông nên dẫn ông này đến ông thầy mần ở Villers.

Dammard tán thành không lấy gì làm sốt sắng, nhưng có vẻ tôn kính.

Tôi mỉm cười cáo từ:

- Tôi xin cảm ơn bà đã cho tôi vào tạm trú trong nhà lại còn giúp thêm ý kiến.

Trên đường về, tôi đã được giải thích về sự tương phản của viên chủ khách sạn. Ông thầy mần, một bưu tín viên hồi hưu mà sự khéo tay đã được ca tụng khắp vùng này, có ác cảm với những người ở Foncourt.

Dammard cho tôi hay:

- Tôi sẽ đợi ông ở ngoài. Mong ông đừng giận tôi.

Trong lúc ông thầy mần trở tài chữa trị, tôi đã đo lường được mối ác cảm mãnh liệt của ông ta đối với dân chúng trong vùng lân cận. Ông ta cho hay sau khi hành nghề chính của mình suốt hai chục năm trời ở Foncourt, ông ta đã có đủ thời giờ xét đoán tâm tính của những người dân sinh sống tại đây.

- Tất cả chỉ là một lũ nô lệ, ông à. Những kẻ sống lệ thuộc như vào thời phong kiến. Bọn chủ nhân của họ dày xéo họ mà họ vẫn một mực liếm gót giày của chủ.

Ông thầy mần là một mẫu người đẹp trai, dễ xung động và hung dữ.

- Ai chỉ ông đến gặp tôi?

- Một người có vẻ hâm mộ tài nghệ của ông mặc dầu ông không có thiện cảm với gia đình người đó: bà Ternant.

Vẻ ngạc nhiên của ông ta làm tôi thích thú, nhất là tôi biết chắc chắn Suzanne Ternant phải lo lắng cho tôi lắm mới chịu hạ mình nhìn nhận giá trị chữa trị bệnh của ông ta.

Ông ta hỏi tôi, đầy vẻ nghi ngờ:

- Ông thường lui tới giao thiệp với gia đình đó?

- Không. Sau khi bị té, tôi đã gõ cửa nhà họ lần đầu tiên.

Ông ta bảo tôi ngồi xuống và sau khi liếc xem qua mắt cá của tôi ông ta quả quyết cho hay ngày mai tôi có thể chạy bộ như lúc bình thường, ông ta xoa nắn một cách chớp nhoáng nhưng rất đau đớn, rồi nói:

- Bây giờ ông hãy đứng dậy và đặt bàn chân xuống.

Tôi vẫn còn cảm thấy đau nhức, nhưng đã có thể bước. Tôi lắng nghe lời căn dặn của ông ta để làm tiêu vết bầm và hỏi ông ta:

- Ông với các bác sĩ trong vùng có thân mật với nhau không?

Ông ta đáp ngay:

- Một số đồng nghiệp giới thiệu khách hàng cho tôi. Một số khác thì vẫn để tôi yên thân... nhất là viên bác sĩ ở Foncourt. Phải nhìn nhận ông này rất tốt và không có tâm tính như những người khác.

Tôi gật đầu:

- Tôi đã nghe nói về ông ấy, và tôi lại quen biết cả bà vợ.

Ông ta nheo mắt một cách tinh quái,

- Chà, người đầu mà đa dâm quá! Anh chồng đáng thương Fontan đã điêu đứng với chị vợ này. Nếu ông ta động được bà ấy một vài trận đòn thì mới mong nguôi giận được.

- Lạ thật! Thế mà ở Foncourt tôi không nghe người ta nói bóng gió xa gần gì về vụ đó.

Ông ta lớn tiếng:

- Dĩ nhiên. Thiên hạ đâu có đại gì tâm sự với người lạ. Nhất là chuyện lại dính dáng tới ông chủ của họ.

- Ông chủ nào?

- Valonne con. Ông này chính là người đã từng dăng dện với Anne-Marie.

Tôi không khỏi đau lòng khi được biết khám phá mới lạ đó.

Vị bưu tín viên về hưu, tức ông thầy mần, nói tiếp:

- Pierre Valonne chuyên môn chạy theo tán tỉnh đàn bà đẹp, nhưng thường thường ông ta không dám hẹn hò với ai ở gần đây, tối thiểu cũng tận Nancy.

Tôi cảm thấy cực kỳ thích thú, mặc dầu nổi khó chịu đè nặng lên lòng tôi. Bỗng nhiên cùng một lúc tôi hiểu rõ nguyên do sự thận trọng của vợ chồng Dammard và những lời nói úp mở của bà vợ viên bác sĩ. Tôi cũng khám phá ra vì sao không có ai nhận thấy những nét giống nhau giữa tôi và những người trong gia đình Valonne, mà Anne-Marie Fontan lại thấy rõ: tôi đã bị lật mặt nạ bởi một nhân tình của ba tôi.

Dèm pha Foncourt là một cái thú đặc biệt của ông thầy mần nên tôi không cần phải khích lệ cho ông ta nói.

- Chuyện đó xảy ra trước ngày ông ấy góa vợ?

- Dĩ nhiên, ông ta mới bắt đầu góa vợ từ năm ngoái nhưng đã phải buồn khổ từ hai chục năm nay. Phải nói rằng ông ta đã cưới một bà vợ không hề biết mở miệng cười đùa: Jeanne Ternant, cô em gái của Paul. Luôn luôn bệnh hoạn, không thể sinh con và ngoài ra, tính tình lại y hệt ông anh, Ông biết ông này chứ?

Tôi trả lời:

- Không. Chỉ có bà vợ ông ta.

- Cái bà Suzanne cũng có tính da dâm mặc dầu bề ngoài có vẻ gắt gỏng. Nhưng chắc hẳn bà ta chỉ đành thao thức với một ông chồng như vậy. Một con người tồi tệ, trưởng thành giữa bọn nguy quân tử, khinh rẻ tất cả mọi người, tính tình hẹp hòi, hay sinh sự, đúng là một tên bủn xỉn vô địch. Thế mà, cô em gái lại giống hệt ông anh. Pierre Valonne đã hiểu ngay và đành phải đi tìm cách tiêu khiển chỗ khác.

- Ông cụ chịu như thế hay sao? Nghe nói ông cụ khó tính lắm mà.

- Đối với ông cụ thì cô con dâu không sinh được cho ông cụ một mụn cháu nào cũng không còn đủ tư cách dâu con nữa. Với cụ Antoine, mọi thứ đều phải có năng suất.

Tôi dò hỏi thêm:

- Vụ giao du thân mật với bà Fontan đã được chấm dứt từ lâu?

- Bảy tám năm gì đó.

- Chính ông ấy cắt đứt liên lạc?

Ông ta cười ầm lên.

- Ông ta không có cách nào khác hơn. Khi viên bác sĩ hay biết câu chuyện, ông ấy đã đi tìm công tử Valonne và hai người đã cãi vã nhau một trận kịch liệt mà ở Foncourt hiện giờ thiên hạ còn nhắc nhở tới... ngoại trừ với những người lạ.

- Bây giờ họ đối xử với nhau ra sao?

- Fontan không bao giờ tha thứ. Kể từ ngày hôm đó, ông ta không chịu săn sóc sức khỏe cho Jeanne Valonne nữa và không hề đặt chân



trở lại nhà họ Valonne. Tôi đã nói với ông rồi thì phải: Fontan mới thật là một người đàn ông,

- Những người khác không được như vậy?

- Những người nào? Bọn Valonne và Ternant? Những kẻ được tôn xưng là người khai phá? Bọn đó mà gọi là đàn ông hay sao? Ông bạn hãy để cho tôi cười một lát! Lão già suốt ngày phi ngựa dạo chơi trên gang sơn của lão trong lúc bọn phu thợ trong nhà máy thủy tinh làm việc muốn thổ huyết, như vào thời Trung Cổ...

Tận đáy lòng tôi công nhận những lời buộc tội xối xả vào đầu vào cổ những con người này. Tuy nhiên nổi khó chịu mà tôi cảm thấy từ lúc đầu cứ gia tăng mãi. Tôi không khỏi khinh bỉ ba tôi, nhưng tôi vẫn bực mình khi nghe ông già bừa bừa hời hợt này hết lời xô xẩy họ Valonne.

Tôi liền hỏi:

- Tôi phải trả bao nhiêu bây giờ?

Ông ta đáp:

- Tùy ý ông. Tôi không có bảng giá.

Tuy nhiên khi thấy tôi ngần ngại, ông ta nói tiếp:

- Khi người ta đến ban đêm, họ thường trả tôi năm chục bạc.

Tôi đưa cho ông ta một tờ giấy bạc một trăm. Số tiền này vừa trả tiền công chữa bệnh vừa trả tiền những tin tức mà ông ta đã kể cho tôi nghe. Tôi bước một cách khỏe khoắn ra xe. Dammard đang nóng nảy chờ tôi trong im lặng.

Trên đường trở về Foncourt, viên chủ khách sạn cố gắng thuyết phục cho tôi tin rằng ông thầy mần chỉ là một kẻ vô nghĩa chỉ biết hận thù và phỉ báng, Nhưng tôi chỉ nghe tiếng được tiếng mất.

Hai câu hỏi đang đảo lộn trong đầu óc tôi: “Ai là kẻ đã theo dõi trong đêm hôm qua để tấn công tôi? Bác sĩ Fontan, kẻ thù ra mặt của Pierre Valonne, có phải là người vô danh đã nói chuyện với tôi bằng điện thoại?”

Françoise Dammard mang khay đựng điểm tâm vào tận phòng tôi và đánh thức tôi dậy. Nàng mở các lá sách và và hỏi thăm sức khỏe của tôi. Tôi xuống giường và yêu cầu nàng dìu tôi đi vài bước. Mắt cá của tôi hãy còn đỏ bầm nhưng tôi đã có thể bước đi không mệt chút khó khăn. Tuy nhiên tôi không cho nàng biết điều đó ngay để hưởng cái thú được choàng một cánh tay quanh cổ nàng và tựa sát người vào bà chủ khách sạn trẻ đẹp.

Nàng hiểu ý tôi nên mỉm cười bảo:

- Ông Charmoy, ông lạm dụng tình thế rồi đấy. Chồng tôi đã có ý ghen ông. Ông ấy sẽ không bằng lòng nếu biết tôi vào đây. Thôi, xin mời ông nằm lại lên giường để tôi đặt khay thức ăn cho ông.

Tôi nghe lời nàng ngay rồi nhớ lại mối ưu tư hiện tại, tôi hỏi nàng:

- Bà có nghi ngờ một người nào âm mưu tổ chức vụ tấn công đêm hôm qua?

Nàng lắc đầu.

- Tôi không nghi ai hết.

- Chắc chắn tôi đã bị theo dõi từ khi rời khỏi khách sạn.

- Rất có thể người ta đã gặp ông ngoài phố và nắm lấy cơ hội này để chặn đánh ông giữa đường trong đêm tối không có đèn. Giữa ông với tôi, tôi xin nói thực: ông đã làm cho nhiều người bức tức nên trong bọn họ có kẻ đã quyết định cho ông một bài học.

- Bà Ternant đã nói với tôi như vậy và chắc chồng bà cũng thế. Bây giờ lại thêm bà, chắc chắn tôi phải tin.

Nàng ra khỏi phòng tôi. Sau khi ăn điểm tâm xong, tôi đốt một điếu thuốc lá và trầm ngâm suy nghĩ.

Cuộc gặp gỡ giữa tôi với Pierre Valonne đành phải dời lại ít nhất là

cuối tuần và bây giờ tôi phải tiếp tục đóng vai trò của mình. Không nên làm cho kẻ mướn tôi sinh ra nghi ngờ. Không chừng chuyện xảy ra đêm hôm qua đã khiến cho y phải thắc mắc. Lúc này tôi mới thấy hối hận vì đã quá lưu tâm đến gia đình Valonne. Nếu kẻ bí mật hay biết tôi đã khám phá ra sự thật về ba tôi, y sẽ không có lý do gì để trả tiền cho tôi nữa: y thừa hiểu rằng tôi sẽ ở lại Foncourt dù phải chi phí mọi thứ bằng tiền của tôi. Ngay sáng hôm nay, tôi sẽ cố gắng sửa chữa lại lỗi lầm đã gây ra hôm chủ nhật.

Tôi thận trọng kiểm soát lại tình hình. Tôi hiện nhắm ba mục tiêu. Mục tiêu chính là cuộc hội kiến với Pierre Valonne. Nhờ còn khá lâu mới tới lúc đó, tôi sẽ có đủ thì giờ để tìm phương thế hay hết và đồng thời, chuẩn bị đề tài chờ cuộc tiếp xúc chính yếu này.

Chiếc ví của tôi đang nằm trong hộc bàn ở đầu giường. Tôi lấy ví và rút mảnh giấy cắt từ tờ Est Republicain ra. Lại thêm một lần, tôi ngắm nghía bức ảnh thật lâu. Rồi tôi đọc bài báo: ông Pierre Valonne nối tiếp thân phụ ông... Tôi so sánh hình ảnh sống thực của Antoine Valonne, đã khắc vào tâm khảm tôi, với bức hình in lại trên miếng giấy mà tôi đang cầm giữa mấy ngón tay: rõ ràng hai hình ảnh đó rất giống nhau. Tôi tự nhiên nhòm dậy trên giường để nhìn ảnh mình trong tấm gương soi của chiếc tủ kính. Với tôi, tức vòng xích thứ ba, sự giống nhau của nét mặt không còn nữa. Tôi lấy làm lạ tại sao Amie-Marie Fontan lại có thể khám phá ra mối liên hệ giữa tôi với những người trong dòng họ Valonne.

Ký ức về cuộc gặp gỡ của tôi với ông cụ đặt cho tôi một câu hỏi trong đầu: Tại sao Antoine Valonne không bắt chuyện với tôi? Tôi tự ngừng lại ở một lời giải thích: tôi đã từng từ chối một cuộc tiếp xúc khi tôi gạt ý Batz, một người đối thoại “ân cần”, cho nên bây giờ ông cụ không chịu hạ mình nói chuyện với tôi. Ông cụ chỉ đến để ngăn ngừa mọi chuyện tai tiếng lộn xộn có thể xảy ra gây buồn phiền cho những người khách của ông cụ. Ông cụ đã đạt được ý muốn không một chút khó khăn, vì tôi đã bỏ đi.

Tôi cất bức hình trở vào ví và đứng dậy để đi cạo râu.

Tôi còn có mục tiêu thứ hai là tìm cho ra lý lịch của kẻ bí mật đã

nói điện thoại với tôi. Nhờ y tôi đã làm sáng tỏ được một điểm trọng yếu của đời tôi nên tôi không có ý định tìm cách trả thù y. Nhưng y đã đùa cợt tôi và ý nghĩ sẽ trả đũa lại y bằng một vụ làm tiền tình vì không đến nỗi làm tôi không vui thích. Kể từ khi gặp ông thầy mần, tôi đã ghép giọng nói vô danh với bác sĩ Fontan. Tôi quyết định kiểm chứng lại mỗi nghi ngờ của mình: với thương tích hiện tại, tôi sẽ có một lý do tuyệt diệu để đến nhờ vị bác sĩ chữa bệnh.

Cuối cùng mục tiêu thứ ba của tôi là khám phá ra kẻ đã chặn đánh tôi. Thêm vào những giả thuyết đã được đề ra lại còn có một suy định riêng đáng lo ngại hơn: phải chăng người ta đã cố tìm cách gây kinh hoàng cho tôi bằng cách chứng tỏ cho tôi rằng những ngày lưu ngụ của tôi trong vùng này gồm có nhiều nguy hiểm! Lẽ dĩ nhiên tôi nghĩ ngay đến những người trong dòng họ Valonne, tuy không hoàn toàn thỏa mãn với phỏng đoán này: nếu họ tưởng tôi sắp sửa mở màn một vụ bôi xấu ở Foncourt, chắc chắn họ phải hiểu rằng một sự hăm dọa theo kiểu đó chỉ càng khiến cho tôi có quyết định mau chóng hơn.

Để khởi động chậm mạnh mắt cá, tôi dùng xe hơi để chạy vòng quanh thị xã. Rời khỏi khách sạn muộn hơn những buổi sáng khác, tôi kéo lại thời gian bằng cách gia tăng hoạt động. Tôi lại khoan khoái nhận thấy vẻ ngạc nhiên cùng với nỗi bất mãn hoặc tức tối của những người bị tôi tò mò quan sát một cách tinh quái.

Những cảnh sát viên ở Foncourt chỉ nhìn tôi mà không hề nói với tôi một tiếng nào. Hai người trong bọn họ đi qua trước mặt tôi, trong lúc tôi đang ngồi trên một chiếc ghế dài.

Tôi liền nói với họ:

- Thưa quý ông, tôi xin khai báo với quý ông, đêm hôm qua, trên con đường dọc theo tường lâu đài, tôi đã bị một người đàn ông chặn đánh, hình như muốn cho tôi chết ngay tại chỗ. Tôi đã đuổi y trở về nguyên quán với mấy quả đấm mà y sẽ khó lòng quên được. Gã đó là một tên cao lớn. Tôi không thể khai gì rõ hơn với quý ông vì trời tối đen như mực. Nếu quý ông gặp một người dân Foncourt nào bầm một con mắt mở ra không được, quý ông có thể hỏi thăm y.

Hình như sự mở lời của tôi làm cho họ bối rối. Một người trong bọn

hỏi tôi có muốn nạp đơn kiện cáo gì hay không.

Tôi quả quyết bảo:

- Thưa không. Tôi nghĩ sự trừng trị của tôi cũng đủ cho tôi vui lòng rồi.

Họ liếc nhanh nhau và chăm chú nhìn tôi. Người vừa hỏi tôi lại hỏi tiếp sau khi trầm ngâm một lát:

- Nếu ông không muốn thừa kiện thì kể lại chuyện đó với chúng tôi để làm gì?

Tôi trả lời:

- Để cho, nếu những lời bàn tán về vụ ẩu đả đó đến tai quý ông và người ta còn cố tình tố ngược lại tôi chính là kẻ gây sự, lúc đó quý ông đã có sẵn một quan niệm.

Viên cảnh sát thứ hai nhún vai:

- Không phải vì chúng tôi đã nghe lời khai của ông mà chúng tôi có được một quan niệm.

Họ lại tiếp tục đi tuần và tôi chắc chắn rằng họ không muốn bàn luận, cố tình tránh kéo dài cuộc tiếp xúc. Khi các nhà đại diện pháp luật trong một vùng vốn nổi danh là yên tĩnh giả vờ coi thường một sự việc đáng để ý thì chỉ là vì họ cần phải tuân theo những chỉ thị nào đó. Tôi dám quả quyết rằng họ đã nhận chỉ thị của cấp trên về chuyện của tôi. Một trong các chỉ thị đó là đừng nên tỏ ra hiếu kỳ đối với tôi, có lẽ để tránh trường hợp tôi phát sinh ra những lời giải thích quá tường tận. Thêm một lần nữa, bóng dáng của dòng họ Valonne nổi bật lên, nhưng theo chiều ngược lại, vẫn không có gì minh bạch.

Trước khi ngồi vào bàn ăn, tôi dạo đi bộ một hồi trên con đường phố chính của thị xã. Tôi chợt trông thấy Suzanne Ternant, liền đi về phía bà ta, nhưng bà ta vội vàng bước lên xe hơi, không đáp lại cử chỉ chào hỏi của tôi. Có lẽ nhìn thấy tôi đã có thể hoạt động lại, bà ta hối hận đã chỉ đường cho tôi đến ông thầy mần.

Tôi đến phòng mạch của vị bác sĩ không sớm lắm, để khỏi ở trong số những người đầu tiên và do đó thời giờ quan sát, trong phòng đợi có

tất cả tám người và tôi phải sốt ruột chờ gần hai tiếng đồng hồ mới được vào phòng chẩn bệnh. Thời gian chờ đợi này không có ích lợi gì cho tôi hết: viên bác sĩ, trong lúc gọi từng người bệnh vào, không hề thốt ra một lời nào đáng kể.

Fontan bảo tôi ngồi xuống và lấy một tấm phiếu bằng giấy bìa dày.

- Ông tên gì?

- Pierre Charmoy.

- Máy tuổi?

- Hai mươi sáu.

- Địa chỉ?

- Khách Sạn Thương Mãi.

Ông ta rất trầm tĩnh. Còn tôi thì thần kinh căng thẳng.

Ông ta lại hỏi tôi:

Ông đau ở đâu?

- Tôi vừa bị té, đau ở mắt cá.

- Ông hãy cởi giày ra.

Tôi không tin giọng nói của kẻ đã nói điện thoại với tôi. Tuy nhiên, câu nào của ông ta cũng cụt ngủn, nên công việc nhận giọng của tôi không phải dễ dàng gì. Tôi đưa chân cho ta sờ nắn xem xét.

Ông ta bảo:

- Ông thầy mần đã sửa gân lại rất hay.

Tôi đáp bằng một tiếng cười khẽ, và nói:

- Tin tức ở đây nhanh chóng thật. Dù sao tôi cũng phải nhờ đến bác sĩ khám lại cho an tâm.

- Lẽ ra ông không cần phải đến đây.

Bây giờ tôi đã biết chắc ông ta không phải là người bí mật nói điện thoại: ông ta nói chậm hơn và giọng trầm hơn. Tôi thất vọng gần như tức tối.

Ông ta lại nói tiếp, một cách chế riếu:

- Trừ phi ông bị thương ở chỗ khác... trong vụ té này.

Tôi liền hỏi:

- Có lẽ bác sĩ đã nghe chuyện tôi vừa bị chặn đánh?

Ông ta điềm tĩnh trả lời:

- Đó chỉ là lời đồn.

- Không chừng bác sĩ đã biết ai là kẻ tấn công tôi? Rất có thể y cũng cần phải nhờ bác sĩ săn sóc.

- Không, nhưng tôi không phản đối chuyện đó.

Tôi vừa mang giày trở lại vừa bảo:

- Tâm tính gì mà kỳ lạ quá.

Ông ta lạnh nhạt đáp:

- Ông hãy nghĩ lại những gì ông muốn. Tôi là y sĩ chữa bệnh cho giới thợ thuyền, cho những người bình dân. Tôi hiểu rõ sự hiện diện của ông khiến cho họ tức giận. Thái độ của ông ở đây là một hành vi khiêu khích thường trực. Nhất định người ta phải tìm cách chặn đứng, dù phải dùng lối cưỡng chế.

Tôi không thể không cảm thấy có cảm tình với Fontan, mặc dầu ông ta có vẻ khó chịu đối với tôi.

Tôi trả lời:

- Bác sĩ biện giải hơi nhanh. Tôi có quyền tự do sống theo ý tôi muốn và nhìn lối sống của thiên hạ trong vùng này như một khán giả lịch duyệt. Đó là những nghiên cứu hữu ích cho nghề nghiệp kịch sĩ của tôi,

Ông ta đột nhiên nổi giận:

- Trước mắt những người mà ông khinh rẻ họ như thế, ông chỉ là một thanh niên ăn không ngồi rồi suốt ngày lái chiếc xe hơi thể thao dạo quanh một cách hợm hĩnh và miệt thị họ bằng cách phơi bày sự nhàn rỗi của mình. Họ đã chán ngán không muốn thấy ông nữa. Ông

nên cẩn thận đề phòng: không ai có thể đoán trước phản ứng của những người bị đẩy tới mức chịu đựng cuối cùng.

Tôi chua cay bảo:

- Tôi sẽ nghe lời bác sĩ. Tôi sẽ mượn một khẩu súng của ông bà Dammard để mang theo trong mình mỗi lần đi đâu ban đêm.

- Vậy ông hãy rời khỏi Foncourt đi. Nếu ông muốn dùng thì giờ nhàn rỗi để nghiên cứu các tập quán, ông nên đến một nơi nào khác rộng lớn hơn.

Tôi vặn lại:

- Nhưng chính nơi đây tôi lại vô cùng hứng thú trong những lúc quan sát. Tôi cần phải khám phá những gì ở phía sau những bức bình phong, hoặc dỡ những nắp bình nước thánh của những mục phù thủy. Những mối thù hận của dân chúng trong vùng đang được hâm nóng để chờ cơ hội tốt...

Ông ta chặn lời tôi với một giọng gần như hung dữ:

- Đó chỉ là những sáo ngữ! Đó là chuyện trong tiểu thuyết! Con người ta bao giờ cũng phải tranh đấu. Phải để cho những người có liên hệ với nhau được tự do phát biểu đúng nguyện vọng của họ. Nếu ông đến đây để tìm hiểu những chuyện thù hận và khêu chọc lên, ông còn đáng tội hơn bất cứ những gì mà tôi đã tưởng.

Tôi chợt có cảm tưởng cơn giận của ông ta, không phải của người bảo vệ sự an bình cho giới bình dân, đúng hơn là phản ứng của kẻ đang bị hăm dọa sẽ không còn yên thân. Có lẽ đức hạnh - hoặc vô hạnh - của bà vợ ông ta chính là nguồn gốc của phản ứng này. Dù sao thái độ của ông ta hình như - chứng tỏ ông ta không biết gì về chuyện bí mật của đời tôi: nếu ông ta biết được lòng oán hận của tôi đang hướng về những người thuộc dòng họ Valonne chắc hẳn ông ta sẽ bớt tức giận.

Tôi nhìn Fontan, không bằng một vẻ thách đố, mà với vẻ quả quyết. Tôi có cảm tưởng ông ta cố tránh một cuộc tranh luận và hiện giờ chỉ muốn tống khứ tôi đi càng nhanh càng tốt. Vì tôi không còn gì muốn thăm hỏi ông ta nữa, tôi chuẩn bị cáo từ.



- Tôi phải trả bao nhiêu cho bác sĩ, về những lời khuyên... ngoại khoa vừa rồi?

Vừa nói mấy tiếng đó, tôi vừa rút ra khỏi túi một chiếc phong bì màu xám, với mặt ghi địa chỉ xoay về phía ông ta, chiếc phong bì đã mang đến cho tôi ở Paris tất cả số tiền công của tôi, và xấp giấy bạc ló mép ra ngoài. Tôi đã nghĩ ra lối kiểm chứng này trước khi đến đây, nhưng tôi chỉ thử cho vui, bởi vì tôi tin chắc kẻ đối diện không phải là người đã viết và gửi phong thư này cho tôi. Phản ứng của Fontan bỗng khiến tôi choáng váng. Khuôn mặt ông ta chợt hiện rõ vẻ cảm kích, trong lúc mắt nhìn sững một lát vào chiếc phong bì. Ông ta trấn tĩnh lại khá nhanh và xé tấm phiếu mà ông đã ghi chép từ đầu cuộc nói chuyện với tôi rồi liệng những mảnh vụn vào sọt rác vừa trả lời:

- Tôi không lấy tiền khi khuyên khách hàng theo kiểu này.

Suốt cả buổi sáng, tôi rảo quanh thị xã để chứng tỏ tôi tận tâm đến mức nào trong việc thực hành bản hợp đồng đã ký kết với người bí mật. Nhất định ngày mai y sẽ bắt liên lạc lại với tôi. Chắc chắn y đang canh chừng tôi, hoặc có một người nào đó làm công việc này cho y. Tôi đã quyết định trở về Paris tối hôm nay, rời khỏi Khách Sạn Thương Mãi với tất cả hành lý và để cho thiên hạ nghi ngờ rất có thể tôi sẽ trở lại.

Tuy nhiên tôi muốn gặp Anne-Marie Fontan trước khi đi. Tôi gọi điện thoại cho nàng từ sở bưu điện, biết chắc viên bác sĩ hiện đi vắng vì tôi đã gặp ông ta ngoài phố. Nàng cho tôi hay nàng vừa đi xa trở về và bằng lòng gặp tôi chiều nay ở Nancy. Hoàn toàn miễn nguyện, tôi lại tiếp tục đi dạo.

Tôi tránh xa vùng phụ cận lâu đài là nơi người ta đã trông thấy tôi quá nhiều hôm chủ nhật, và tôi dạo quanh không ngừng, lúc thì đi bộ, lúc thì chạy xe, trên khắp các con đường phố của thị xã xưa cũ và những xóm lao động. Lúc này những ý tưởng bật ra trong lúc tôi đi dạo một đôi khi vô hại nhưng thường thường đáng cay.

Trên một bức tường, một tấm giấy quảng cáo cho biết một phim đang chiếu ở Nancy. Đó là một phim Western và hình vẽ cho thấy một gã “cao bồi” đang đi một mình với một vẻ vô cùng thận trọng, trên con đường phố chính của một đô thị cổ điển miền Viễn Tây. Tôi chợt so sánh cái cảnh đó với cảnh của tôi hiện tại và không khỏi cảm thấy thú vị: tôi cũng là một kẻ cô đơn trong một vùng thù nghịch, bị toàn thể dân chúng nghi ngờ theo dõi. Tôi tưởng tượng mình đang đội một chiếc nón rộng vành, gót giày mang đinh thúc ngựa vang động trên lề phố Foncourt. Khách Sạn Thương Mãi biến thành một quán rượu và chiếc Triumph của tôi cũng trở thành một con tuấn mã hung hăng.

Khi tôi trở về ăn trưa, trời bắt đầu mưa và tôi để xe ở ga-ra.

Françoise Dammard, với sắc mặt gay cấn, dẫn tôi ra xa và khẽ bảo tôi:

- Tôi được biết một người làm việc ở nhà máy thủy tinh có một miếng bằng dán trên mặt. Ông ta cho hay vừa bị té.

Tôi hăm hở nói:

- Ai vậy?

- Chắc ông sẽ ngạc nhiên: Montbertaut, ông nhạc sĩ vĩ cầm.

Tôi cười ồ lên:

- Lão già đó nếu cả gan tấn công tôi thì đã không còn sống sót để trở về.

Nàng gật gù.

- Tôi cũng lấy làm lạ. Như thế thì lão phệ đó bị té thật.

Tôi lắc đầu:

- Không phải, chính tay tôi đã để nhẹ ông ta một trận. Nhưng ở ngay nhà ông ta.

Tôi nói tiếp trước vẻ nghi ngờ của nàng:

- Tôi sẽ giải thích lý do với bà sau.

Sau bữa ăn trưa, lúc đi ra ga-ra, tôi thấy cửa mở toang và cả bốn bánh xe của tôi đều xẹp lép. Tôi liền chạy vào báo tin cho Dammard và dẫn ông ta tới tận nơi. Về bản khoản bồi rỗi của ông ta không làm người được cơn giận của tôi.

Tôi lớn tiếng:

- Ông hãy cố tìm xem ai đã làm vụ này.

Không có dấu vết bánh xe bị đâm thủng và các nắp van nằm trên mặt đất. Viên chủ khách sạn đi mượn một máy bơm ở tiệm sửa chữa xe hơi và, mười lăm phút sáu, thì tất cả trở lại bình thường.

Tôi đến quán rượu hơi trễ và nói rõ lý do với Anne-Marie Fontan. Nàng không hay biết vụ tôi bị tập kích và tôi kể lại cho nàng nghe, với những diễn biến kế tiếp, kể cả việc tôi đến nhờ ông chồng của

nàng khám bệnh. Tôi hỏi nàng có nghĩ ra các lý do khiến cho viên bác sĩ có ác cảm với tôi.

Nàng trả lời:

- Những điều mà ông ấy đã cho ông biết theo ý tôi đều hữu lý. Ông ấy thật tình tôn trọng những người thuộc giới bình dân và không chấp nhận thái độ khiêu khích họ của ông.

Tôi nói:

- Tôi tin bà. Dù sao, ông ấy không có vẻ nhận thấy tôi có một nét nào giống với những người trong dòng họ Valonne. Tất cả mọi người khác cũng thế. Như vậy, bà phải quen biết ba tôi nhiều lắm mới có thể nhận ra những mối tương quan?

Anne-Marie Fontan nhìn thẳng vào mặt tôi với vẻ nghi ngại. Tôi nhận thấy nàng quả thật quyến rũ. Không bận tâm tới dư luận, với một lối sống tự nhiên tuy hơi táo bạo nhưng không có gì tồi bại, nàng đúng là một người đàn bà trời sinh ra để hưởng lạc thú, để yêu đương, để sống một cách tận cùng. Tất cả con người nàng nói lên những điều đó.

Nàng hỏi tôi:

- Ông muốn ám chỉ gì vậy?

- Về chuyện đã xảy ra hồi xưa giữa bà và ba tôi.

Nàng chột mím một nụ cười buồn và đáp:

- Tôi không hối hận vì cậu biết chuyện đó. Như thế sẽ đơn giản hóa cuộc nói chuyện giữa cậu với tôi.

- Xin bà hãy kể cho tôi nghe về vụ giao du này Tôi cần biết nhiều chi tiết về ba tôi.

Nàng liền bảo:

- Bây giờ tôi đề nghị cậu một giao ước. Nhưng tôi muốn, cuộc giao ước này phải chân thật. Mình nên xử sự thẳng thắn với nhau: cậu sẽ giải thích vì sao cậu đến Foncourt và đáp lại, tôi sẽ nói những điều giúp cho cậu.

Đề nghị của nàng đối với tôi quả thật hấp dẫn nhưng tôi quyết định

sẽ không hoàn toàn trao đổi mọi điểm vì có nhiều phát giác khiến cho tôi khó chịu. Tuy vậy tôi vẫn vờ chấp thuận cuộc giao ước.

Tôi kể rằng má tôi đã nói thật tên họ của ba tôi ngay từ lúc tôi tới tuổi biết nghĩ nhưng vì muốn chiều ý má tôi nên mãi đến bây giờ tôi vẫn không tìm cách xuất đầu lộ diện với ba tôi. Kế đó, tôi thuật lại vụ tiếp xúc bằng điện thoại của kẻ bí mật đã làm tôi đổi ý.

- Khi đã đến Foncourt, tôi được tiếp xúc với Henri Batz, và thế rồi tôi bị lôi cuốn vào guồng máy này. Bây giờ tôi nhất định tìm gặp Pierre Valonne, nhưng khi mới đến tôi chưa có quyết định đó.

Lối giải thích này vẫn giữ nguyên vẹn được lòng tự ái của tôi. Anne-Marie Fontan lắng tai nghe hết sức say mê.

Khi tôi dứt lời, nàng hăng hái bảo:

- Lúc này tôi có thể nói tất cả sự thật với cậu. Tôi đã không nhìn ra cậu vì cậu không có một nét nào giống ba cậu. Khi tôi nhận lời gặp cậu hôm thứ bảy, tôi đã được biết cậu là ai... nhờ một bức thư nặc danh.

Tôi kinh ngạc, hỏi ngay:

- Bức thư nói gì?

- Tôi không kể lại cho cậu nghe được. Thư tuy ngắn nhưng đầy tính chất nhục mạ.

Tôi cứ nài nỉ mãi khiến nàng cuối cùng phải khẽ nói vào tai tôi:

- *Vậy bà hãy ngủ với Pierre Charmoy đi. Sau ông cha bà lại lấy luôn cậu con.*

Tôi sinh ra bối rối. Tôi cố suy nghĩ và một tư tưởng đến trong trí:

- Bà còn giữ bức thư đó?

- Vâng. Nếu biết trước, tôi đã đem theo.

Tôi liền rút chiếc phong bì màu xám ra khỏi túi.

- Nó có giống cái này không?

Nàng mở to mắt và cố nén một tiếng kêu sững sốt. Tôi đã nghĩ

đúng: chính kẻ bí mật liên lạc bằng điện thoại với tôi đã gửi bức thư khiêu khích và tố giác kia.

Nàng kể tiếp:

- Thư này đã được gửi vào hôm thứ năm tại Nancy, ngay hôm tôi quen biết cậu ở tiệm sửa chữa xe hơi. Tôi tin chắc kẻ đó đã gửi cho tôi sau khi trông thấy cậu nói chuyện với tôi. Tôi đã đào óc cố nhớ lại những người đã đi qua trước mặt mình.

Tôi quả quyết:

- Đây chỉ là một chuyện ngẫu nhiên. Bức thư đó là một phần kế hoạch của kẻ đã muốn tôi đến Foncourt. Có lẽ y tưởng rằng bà sẽ đồn đãi khắp vùng điều phát giác chấn động này. Kẻ âm mưu nội vụ nhất định thù ghét Pierre Valonne ác liệt lắm. Bà hãy giúp đỡ tôi cố tìm cho ra y. Tôi đã nghi ngờ chồng bà.

- Ông ấy không bao giờ hành động theo lối đó.

Bỗng tôi hỏi:

- Ông ấy có lúc nào xem xét kỹ những phong bì thư gửi đến cho bà hay không?

- Dĩ nhiên có. Sau khi người bưu tá đi rồi ông ấy vẫn lựa xem thư gửi cho ai.

- Hôm thứ sáu, ông ấy có trông thấy phong bì thư đặc biệt đó?

- Phải. Ông ấy đã đưa lại cho tôi cùng với mấy bức thư khác.

Lúc này tôi mới hiểu được lý do phản ứng của viên bác sĩ lúc tôi lấy chiếc phong bì ra khỏi túi ngay trong phòng mạch của ông ta. Mấy ngày trước đã bắn khoăn vì bức thư gửi đến cho vợ ông ta, nên ông ta đã không sao che giấu được nỗi ngạc nhiên khi nhận thấy tôi có một bức tương tự. Tôi lấy làm lạ tại sao ông ta lại không đặt một câu hỏi nào về chiếc phong bì kỳ lạ đó.

Sau khi do dự một lát, Anne-Marie Fontan nói:

- Chồng tôi cố tỏ ra cao thượng bằng cách xử sự như đời sống trong gia đình chúng tôi vẫn bình thường và tư cách tôi vẫn gương mẫu. Tôi

đã có lỗi rất nhiều với chồng tôi, nhưng ông ấy đối với tôi thì lại không có một điều gì đáng trách.

- Ngoại trừ cái lỗi đã không đem hạnh phúc đến cho bà.

Nàng nhún vai với vẻ nhần nhịn và nói tiếp:

- Lỗi không phải ở ông ấy, mà do nghề nghiệp của ông ấy. Ba tôi là một y sĩ ở Foncourt, ông cụ ao ước nhường phòng mạch lại cho một người con rể. Tôi đã kết hôn với một y sĩ để thỏa mãn ý nguyện này nhưng tôi đã phải trả giá quá đắt. Tôi chỉ giải thích cho cậu hiểu chứ không phải tìm cách tự biện hộ đâu.

Tôi nhắc lại chủ đích của mình:

- Xin bà hãy nói chuyện về ba tôi. Mong bà cứ thẳng thắn, vì chỉ nhờ một mình bà tôi mới có thể tạo ra một ý niệm trước khi gặp mặt ông ấy. Bà đã quen biết ba tôi từ lúc nào?

- Từ lúc tôi hãy còn bé tí teo. Tôi ra đời tại Foncourt. Pierre lớn hơn tôi tám tuổi: trẻ con cách biệt nhau nhiều như thế thường rất ít khi chơi thân với nhau. Tôi còn nhớ rõ thời đó, bởi vì Pierre là con trai của Antoine Valonne, tức là một thứ trời con đối với bọn trẻ khác trong vùng. Tôi chỉ thật sự quen biết ông ấy sau chiến tranh, lúc tôi định cư ở Foncourt với chồng tôi. Ba tôi vẫn thường lui tới nhà gia đình Valonne: chúng tôi đã tiếp tục thói quen này. Chúng tôi cùng đi săn hoặc phi ngựa. Chuyện đó đã kéo dài suốt mười năm mà không có gì xảy ra. Chồng tôi đã gây được chút tiếng tăm. Ông ấy được nhờ săn sóc sức khỏe cho bà vợ của Pierre.

- Tôi nghe người ta nói bà này gần như không bao giờ được khỏe mạnh.

Anne-Marie Fontan xác nhận với tôi tất cả những lời thổ lộ của ông thầy mần: Pierre Valonne không được vui thú trong gia đình nên đã đi tìm an ủi ở chỗ khác.

Nàng kể tiếp:

- Một hôm, ông ấy bỗng tỏ lời tán tỉnh tôi, dường như vừa bất ngờ phát giác sự hiện diện của tôi... Cuộc giao du giữa chúng tôi đã kéo

dài được một năm. Chúng tôi thường hẹn gặp nhau ở Nancy và ở Paris. Một đôi khi, chúng tôi trốn đi xa hơn bằng máy bay, về Miền Nam hoặc ra ngoại quốc. Chúng tôi cùng vào các hộp đêm, các nhà hàng khiêu vũ. Ông ấy thích thế. Trong những khoảng thời gian đó, ông ta có cảm tưởng đang được sống.

- Rồi chuyện đó đã chấm dứt như thế nào?

- Do một vụ xì-căng-đan. Cậu đã nghe kể vụ này rồi chứ?

- Chỉ mơ hồ thôi.. Chồng bà đã được người ta cho hay nỗi bất hạnh của ông ấy?

Anne-Marie Fontan gật đầu.

- Phải, ông ấy đã được người ta mách lại, nhưng lúc đó ông ấy vẫn không nổi giận. Ông ấy chỉ nghĩ rằng Pierre đã phản bội sự tin cậy của mình và làm to chuyện, tìm gặp Pierre gây sự để buộc Pierre phải đoạn tuyệt với tôi.

- Pierre Valonne đã đoạn tuyệt bà không hối tiếc?

Nàng đáp ngay:

- Khoan khoái thì đúng hơn. Thật ra, cuộc yêu đương vụng trộm này đang khiến cho ông ấy phập phồng lo sợ. Ông ấy bảo tôi đã bất cẩn...

- Bà bất cẩn thật?

Nàng mỉm cười thú nhận:

- Phải. Sự giao du giữa tôi với Pierre đã khiến cho lòng tôi tràn đầy kiêu hãnh.

- Chắc bà đã giận ông ấy nhiều lắm?

- Lẽ tất nhiên, lúc đầu tôi hết sức giận vì ông ấy đã gây nhục nhã cho tôi. Nhưng về sau, tôi đã thông cảm.

Tôi không đồng ý.

- Dù sao, ông ấy đã thiếu can đảm.

- Ông ấy đã tỏ ra biết lẽ phải.



- Đó chỉ là vì bà muốn biện hộ cho ông ấy.

Nàng giải thích rõ hơn:

- Bất cứ ai cũng khó lòng giận Pierre được. Cậu có biết ông ấy rất có duyên?

Thái độ của nàng đáng lẽ tôi phải không đồng ý. Nhưng trái lại, lời bênh vực đó lại khiến cho tôi vui lòng. Tuy nhiên, tôi bắt buộc nói khác đi:

- Tôi đã nghe nhiều ý kiến về gia đình Valonne. Người ta cho rằng họ vô nhân đạo, người con cũng như ông cha.

- Antoine Valonne có lẽ xứng đáng với lời phê bình đó, nhưng với Pierre thì không đúng. Pierre rất xã giao và khoan dung. Tôi dám quả quyết với cậu ông ấy là một con người đáng quý. Ông ấy chỉ có một điều đáng tiếc là quá phức tạp ông cụ. Chỉ những người hiểu rõ lịch sử gia đình Valonne mới thông cảm được điều này. Thật ra, ông ấy phức tạp không phải vì sợ sệt, mà phức tạp vì truyền thống gia tộc. Đó là một chuyện khác hẳn.

Tôi phản đối:

- Đối với những người phải chịu đựng thì kết quả vẫn chỉ là một.

Nàng lắc đầu và đột nhiên hỏi tôi:

- Má cậu và ông ấy đã xa nhau vì một thỏa thuận chung?

Tôi nhìn nhận lời nàng đúng.

Anne-Marie Fontan lại hỏi:

- Bà ấy không bao giờ muốn nhờ cậy ông ấy hay sao?

Tôi bảo má tôi là một con người có nhiều tự ái không bao giờ cần tới chuyện đó và tôi nóng lòng rời khỏi vùng đất hiểm nghèo này nên vội vàng hỏi nàng:

- Sau khi đoạn tuyệt với bà, ông ấy còn có những vụ giao du khác?

- Tôi không biết rõ... nhưng tôi nghĩ là có.

- Bà không tìm cách dò xét?

- Có chứ! Cậu nghi ngờ đúng lắm. Nhưng, không kết quả.

Tôi lại hỏi cầu may:

- Có lẽ ông ấy đã trở nên khôn ngoan hơn?

Nàng cười đáp:

- Trừ phi ông ấy rút kinh nghiệm trong bài học vừa qua để thận trọng gấp đôi.

Cuộc liên minh của chúng tôi bị bế tắc. Anne-Marie Fontan sẵn lòng giúp tôi và chúng tôi cùng cố gắng đoán xem kẻ đã gọi tôi đến Foncourt là ai nhưng đành chịu. Kể đó chúng tôi ước hẹn sẽ gặp lại nhau vào ngày mốt, ngay sau khi tôi từ Paris trở lại Foncourt.

Lúc đi qua cửa quán rượu, chúng tôi chợt trông thấy chiếc xe hơi của Fontan ngừng ngay phía trước quán. Viên bác sĩ ung dung nhìn chúng tôi từng người một, rồi rồ máy chạy đi.

Tôi bực tức bảo:

- Chắc chồng bà vừa nhận được một cú điện thoại nặc danh.

Anne-Marie Fontan nhún vai và quả quyết với tôi rằng nàng không xem việc này quan trọng một chút nào cả. Chúng tôi từ biệt nhau ở trên lề đường và tôi trở về Foncourt. Tôi yêu cầu Dammard tính toán tiền bạc khiến ông ta vô cùng ngạc nhiên;

- Ông đi?

Tôi vừa chạy lên cầu thang vừa trả lời:

- Tôi sửa soạn va-li xong sẽ đi ngay.

Khi tôi trở xuống, cả gia đình đều đông đủ và tôi đọc thấy trong ánh mắt của Françoise Dammard một vẻ thất vọng làm cho tôi cảm thấy lòng tự ái được vuốt ve.

Một trong những thực khách hiện diện lên tiếng, trong lúc tôi bắt tay gia đình chủ nhân khách sạn:

- Ông ta đã chán Foncourt rồi. Chắc ông ta thấy không còn gì đáng xem nữa.

Tôi vừa đi ra vừa đáp:

- Đúng thế. Bây giờ, tôi đã biết hết rồi.

Lúc chuông đồng hồ báo reo vang, tôi đành phải bật đèn và đẩy thân hình bất động và ấm áp đang nằm dài sát bên cạnh tôi về phía mép giường. Sylvie cần nhần, cố gượng lại bằng cách níu chặt tấm ra, rồi cuối cùng đứng dậy duỗi thẳng tay chân trong ánh sáng mờ mờ của một bóng đèn không có gì che đậy, như chính con người của nàng.

Tôi bảo:

- Em hãy đi săn sóc loài người đang đau đớn nhanh lên.

Nàng gất gỏng:

- Sáng nay cho chết hết cả đi.

Chúng tôi đã làm tình quá nhiều và chuyện trò quá nhiều, mãi tới hơn một giờ sáng. Tôi đã kể lại, không bỏ qua một chi tiết nhỏ nào, những gì đã xảy kể từ khi tôi đi Foncourt và những phát giác của tôi đã khiến Sylvie vừa ngạc nhiên và kinh hãi. Tôi đã rất xúc động vì nàng chịu khó tìm hiểu thật rõ các vấn đề của tôi.

Một lát sau, nàng chợt bảo, lôi tôi ra khỏi tình trạng nửa mơ nửa tỉnh:

- Em đi nghe anh. Anh cố đương đầu với tên đó sao cho thật hay.

Tôi trả lời trước khi hôn nàng:

- Em cứ tin anh đi. Em vặn dùm cho đồng hồ reo lúc mười giờ. Anh cần phải bồi dưỡng lại.

Nàng phát mạnh một cái vào mình tôi, sỉ vả:

- Còn em không cần hay sao?

Tôi ngủ thiếp lại ngay và chỉ mở mắt ra khi tiếng chuông reo vang. Tôi chợt trông thấy một chiếc phong bì trên sàn bên cạnh cửa và tôi nhảy chồm dậy bởi vì tôi đã nhận ra màu sắc của nó. Thư được gửi ở

Nancy chiều hôm qua, bên trong ngoài hai tấm giấy năm trăm quan còn có một nửa tờ giấy trắng trên đó chỉ viết mỗi một câu ngắn “Hãy tiếp tục”.

Tôi vừa vui thú vừa lo lắng. Căn cứ vào vụ trả tiền công lần thứ hai này, tôi có thể tin chắc mình chưa bị bại lộ ở Foncourt. Tuy nhiên, vụ trả tiền trước này và nhất là hiệu lệnh ngắn ngủi kèm theo đây, dường như ngầm cho hay cuộc hẹn qua máy điện thoại đã được hủy bỏ. Kế hoạch đã được dựng lên để lật mặt nạ kẻ nói điện thoại với tôi thế là kể như hoàn toàn thất bại.

Ngày hôm qua, tôi đã mượn của một anh bạn kịch sĩ, chiếc máy thu âm của anh ta và bộ phận cần thiết để ghi lại tiếng nói trong ống nghe. Sau bữa cơm chiều, Sylvie đã giúp tôi thí nghiệm cái dụng cụ này. Từ một tiệm cà phê bên cạnh, nàng đã gọi điện thoại cho tôi ở khách sạn và tôi đã ghi lại cuộc nói chuyện của chúng tôi vào cuốn băng nhựa, một cách kín đáo, bằng cách mang chiếc máy thu âm bên dưới lớp áo mưa. Một lát sau, trong phòng tôi, chúng tôi cùng thích thú lắng tai thưởng thức kết quả hoàn hảo của cuộc thu băng.

Theo ước định, người bí mật sẽ gọi tôi vào lúc mười hai giờ trưa. Tôi chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng và nóng nảy chờ đợi suốt cả buổi trưa, cố gắng đọc sách, cứ giật mình thon thót mỗi lần có tiếng chuông reo lên từ dưới tầng trệt và hút thuốc là liên miên hết điếu này đến điếu khác. Vào lúc 8 giờ tối, khi Sylvie trở về, tôi đã mất hết hy vọng. Rõ ràng kẻ bí mật đã gửi chỉ thị bằng thư đã cẩn thận tránh một cuộc nói chuyện lần thứ hai.

Tôi bảo:

- Ngày hôm qua, anh đã đi khỏi Foncourt vào lúc năm giờ rưỡi, và bức thư đã được bỏ vào thùng bưu điện ở nhà ga Nancy vào lúc tám giờ. Y đã viết sau khi biết chắc anh đã đi. Y có một lý do để nghi ngờ anh. Anh có thể dựng lên một mưu mô nào đó để thòp cổ y: chẳng hạn dẫn lại đây một người ở Foncourt có thể nhận ra giọng nói của y.

Sylvie góp ý kiến với tôi rằng nếu tôi không trở về Foncourt, người bí mật sẽ liên lạc với tôi đã hỏi lý do.

Tôi cãi bướng:

- Mục đích chính của anh là gặp mặt Pierre Valonne. Anh đã có tiền rồi thì nên đi vào ngày mai là hơn.

Sylvie bảo, không phải là vô lý:

- Như vậy anh vẫn không tiến hộ được bước nào. Ba anh mãi đến cuối tuần mới có mặt ở Foncourt. Anh còn những ba ngày nữa. Nếu gã đó không thấy anh trở về Foncourt, em cá với anh y sẽ điện thoại.

Nàng đã thắng.

Y điện thoại hỏi thăm tôi vào buổi chiều ngày hôm sau. Tôi liền vào phòng điện thoại, cho máy khâu băng chạy ở ngang tầm thắt lưng, một tay áp bộ phận bắt tiếng vào ống nghe và tay kia đỡ ống nghe lên.

Tôi vẫn tắt bảo:

- Pierre Charmoy, tôi nghe đây.

- Ông đã nhận được thư của tôi rồi chứ?

Tôi reo lớn, theo giọng ngạc nhiên và mừng rỡ:

- A! Ông đấy à. Tôi đã bắt đầu cảm thấy nóng ruột vì đợi ông quá lâu.

- Ông đã nhận được tiền rồi, tại sao lại chưa đi?

- Mình đã ước định ông sẽ điện thoại cho tôi nên tôi cứ phải đợi chờ mãi tới bây giờ.

Người bí mật lạnh lùng trách:

- Đáng lẽ ông phải hiểu tôi đã viết thư cho ông tức là khỏi cần gọi điện thoại.

Tôi điều cốt cãi lại:

- Nhưng tôi có chuyện cần phải nói với ông.

- Chuyện gì?

- Tôi không đồng ý về số tiền công. Tôi đã hiểu rõ những nỗi khó khăn của vai trò tôi đang đóng... Tôi phải công nhận vai trò này không phải là không nguy hiểm. Bây giờ tôi đã biết tôi đang lâm nguy và ông

phải trả công cho tôi thật đích đáng mới được.

- Ông không nên quan trọng hóa. Chỉ có một chuyện lôi thôi nhỏ đã xảy ra.

- Khi một tên khổng lồ nhảy bổ vào người ông giữa đêm tối, với ý định giết người, ông không thể gọi đó chỉ là một chuyện lôi thôi nhỏ.

- Thôi được, bây giờ ông muốn gì?

Tôi quả quyết bảo:

- Gấp đôi tiền công, nếu không tôi bỏ cuộc.

Người bí mật nổi giận:

- Nhưng còn số bạc một ngàn quan?

- Tôi lấy để bồi thường cho... chuyện lôi thôi nhỏ vừa rồi.

- Ông bắt lương quá.

Tôi vừa cười rộ lên vừa liếc mắt qua khe áo mưa nhìn cuộn băng của máy thâu âm đang quay đều.

Rồi tôi nói:

- Ông quả thật là con người có đầu óc hoạt kê. Bắt lương thật sao? Còn ông? Nếu ông là người lương thiện tại sao ông cứ giữ kín danh tánh một cách quá sức thận trọng như thế này?

- Tôi đã trả tiền công cho ông thêm một tuần nữa thì ông phải đi.

- Tôi đã nói phải hai nghìn quan mới được.

- Tôi nhất định không chịu.

Tôi lớn tiếng cố đẩy y tới thế đường cùng:

- Được rồi! Ông hãy đi tìm một tên gốc khác để bảo y đưa đầu cho dân chúng Foncourt đua nhau đánh đập. Ông không phỉnh gạt nổi tôi một lần thứ hai nữa đâu.

Người bí mật khó chịu thật sự.

- Ông nói quá đáng. Trả một ngàn quan mỗi tuần cho một công việc như vậy không thể gọi là lợi dụng ai cả. Ông đừng ra ngoài đường ban

đêm chắc chắn sẽ không việc gì mà sợ. Thế nào, bao giờ ông lại đi.

- Bao giờ ông gửi cho tôi một phong bì nữa?

Còn kè về chuyện tiền bạc như thế, tôi tin tưởng ngay trang được những ý định thật sự của tôi.

Y đành bảo:

- Còn ba ngày nữa thì hết tuần lễ này. Vậy ông hãy đi Foncourt từ đây cho tới chủ nhật, tính vào số tiền ông vừa nhận được.

- Thế thời gian tôi mất công chờ đợi ông ở đây, ông không tính tới hay sao? Ông không bằng lòng thì thôi vậy. Nếu ông cho rằng tôi lường gạt ông, ông cứ kiện tôi đi.

Gã kia nghiêng rằng, dần giọng:

- Ông quả thật có khiếu làm tiền. Ngày mai ông sẽ nhận thêm một ngàn quan.

Tôi mừng thầm trong ruột nhưng vẫn cố nghiêm giọng:

- Ông là người rất biết điều. Tôi sẽ đi ngay sau khi nhận được tiền.

- Không, ông hãy đi ngay tối hôm nay. Ông phải tin tôi chứ?

- Tin thế nào được. Phải có tiền trước đã.

Người bí mật cộc cần bảo:

- Tôi sẽ gửi tiền ngay bây giờ. Ông ráng có mặt ở Foncourt vào trưa mai.

Tôi gác điện thoại và đi lên phòng. Đóng cửa cẩn thận, tôi vặn nhỏ máy thu âm lắng tai nghe lại cuộn băng vừa được thu lại hết sức rõ. Rồi tôi sửa soạn va li.

Má tôi đã đến thăm tôi ngày hôm trước. Tôi đã hứa với bà tôi sẽ báo tin cho bà hay ngay sau khi tôi nói chuyện với người bí mật và thu được những lời đối đáp vào cuộn băng. Suốt buổi chiều, bà cùng với dàn nhạc bạn thu một đĩa hát ở phòng thu băng Wagram. Vì thế tôi phải đến đó để gặp bà.

Vào lúc giải lao, trong một phòng dành riêng cho nghệ sĩ ở cuối



một hành lang dài có vẻ dơ bẩn, tôi cho máy thâu băng chạy, lần này vặn lớn, và tôi vô cùng hồi hộp dò xét sắc mặt của má tôi. Bà lắc đầu nhiều lần và khi nghe xong cuộn băng, bà quả quyết:

- Má không biết giọng nói này. Hoàn toàn không biết.

Tôi liền nói:

- Má cứ nghe lại một lần nữa xem sao?

Tôi lại cho máy chạy thêm một lần nữa nhưng vẫn không có kết quả gì hơn.

- Không, Pierre à, má chưa hề nghe tiếng nói của người này.

Tôi bảo:

- Không sao. Ngày mai, ở Foncourt, con sẽ biết rõ.

Bà hỏi tôi, với vẻ khổ sở:

- Con nhất định đi nữa?

- Với cái này trong tay, mà má muốn con buông rơi tất cả?

Ra phố, tôi mua một chiếc khăn choàng thật đẹp bằng lụa và hai tá hoa hồng. Tôi trở lại phòng thâu băng Wagram và đưa bó hoa cho một nữ nhân viên của hãng đĩa mà dàn nhạc của má tôi đang cộng tác để nhờ cô ta trao lại cho má tôi. Sau đó tôi đến Xóm La Tinh và đón chờ Sylvie ở cổng Y Khoa Đại Học Đường. Thời gian nằm lì trong khách sạn để kiên nhẫn chờ đợi đã được đền bù một cách xứng đáng, đúng như lời tiên đoán của Sylvie. Trông thấy tôi, nàng hỏi ngay:

- Y đã điện thoại cho anh rồi?

- Đúng.

Chúng tôi cùng vào trong một tiệm cà phê. Trong một buồng điện thoại ở dưới hầm, tôi vặn cho nàng nghe cuộn băng rồi tháo ra khỏi máy và bỏ vào túi.

Khi đã ngồi vào bàn trong tiệm tôi bảo nàng:

- Em hãy đem trả giùm anh cái máy thâu băng cho anh bạn của anh. Còn anh, anh phải đi ngay.

Sylvie ngạc nhiên hỏi:

- Anh không chờ nhận tiền?
- Không. Ngày mai em hãy ghé khách sạn và lấy thư cho anh.

Tôi lấy chiếc khăn choàng ra khỏi túi và đưa tặng Sylvie.

Sau khi dỡ ra xem, nàng bảo tôi:

- Đẹp ác! Anh thật là tình. Một thứ tình đầy những tiền, thấy rõ.

Chúng tôi chia tay trước tiệm cà phê và tôi lái xe về phía Porte de Vincennes. Chuyển ra đi này thật nhanh chóng và thú vị. Tôi đang nắm trong tay một vật bằng chứng mà giá trị trước mắt tôi mỗi lúc một tăng. Cuốn băng này sẽ giúp tôi tìm ra lý lịch kẻ đang tin tưởng điều động được tôi ở Foncourt và tới lúc cần sẽ khiến cho y phải chùng hững. Đây cũng là một bằng chứng cho thiện ý của tôi khi tôi cần phải giải thích cho Pierre Valonne về nguyên do thái độ của tôi.

Với hành lý xách trên tay, tôi vừa bước vào Khách Sạn Thương Mãi vừa lớn giọng lên tiếng:

- Chào quý vị.

Sự xuất hiện của tôi gây xôn xao ngay tức khắc, Françoise Dammard, chồng nàng và một vài người khách đang ngồi xem truyền hình đều nhìn tôi sững sốt. Ông cụ Dammard chợt từ nhà bếp đi ra và bước về phía tôi, với một nụ cười ngượng nghịu khó lòng che giấu nỗi vẻ bất mãn.

Ông cụ bảo:

- Ông Charmoy, chúng tôi không thể đón tiếp ông lưu ngụ tại đây được.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Hôm nay mới thứ năm mà tất cả phòng đều có người muốn hay sao?

Ông con ấp úng:

- Vâng, tất cả đều đã có người giữ chỗ.

Tôi giở giọng phúng thích:

- Giữ chỗ nhưng mãi tới chín giờ rưỡi tối vẫn không chịu đến ở là một điều trái luật lệ khách sạn. Như thế phòng lại được xem như còn trống và tôi sẽ lấy một căn, nếu có thể. tôi lấy lại căn phòng cũ.

Tôi xách va li lên tay và bước về phía hành lang. Cả hai vợ chồng Dammard cùng ngăn tôi lại.

Bà chủ khách sạn trẻ đẹp hơi hạ thấp giọng, thú thật:

- Không phải như thế. Chúng tôi không muốn để ông ở tại đây nữa. Đó là tất cả sự thật, ông Charmoy, mong ông đừng giận chúng tôi. Chúng tôi là dân buôn bán và chúng tôi không thể liều lĩnh đem chuyện rắc rối đến cho các khách hàng thường xuyên. Họ sẽ giận chúng tôi nếu chúng tôi để cho ông ở đây.

Tôi không ngờ tới sự đón tiếp quái dị này và tôi cảm thấy cơn giận bùng bùng nổi lên.

Viên chủ khách sạn lại nói tiếp lời vợ, như đổ thêm dầu vào lửa:

- Dân chúng ở Foncourt đều bất mãn vì đâu cũng gặp ông. Ông đã khiêu khích hầu hết mọi người. Ông nên đi nơi khác.

Tôi hét to:

- Tôi sẽ ở Foncourt ngay tại khách sạn Thương Mãi này. Tôi thách tất cả các ông tìm cách gì ngăn cản được tôi, dù các ông có đi gọi cảnh sát chẳng nữa. Nếu các ông lo sợ khách hàng trả thù, các ông cứ bảo rằng tôi đã ép buộc các ông phải để cho tôi ở. Những vị hiện diện tại đây sẽ làm chứng.

Những người bị tôi chỉ đích mặt liền len lén quay về phía màn ảnh truyền hình lúc đó đang chiếu một cảnh chẳng nghĩa lý gì so sánh với cảnh gay cấn trong phòng. Tôi lại cầm va li lên và, không thấy ai phản đối nữa, tôi xách lên tận căn phòng cũ. Rồi trở xuống ngay, yêu cầu dọn cơm tối.

Françoise Dammard bảo tôi:

- Ông cứ ở đây đêm nay nếu ông muốn, nhưng xin ông hứa với tôi ngày mai ông sẽ đi.

~ Tôi nói: ~

- Ngày mai, trời sẽ sáng. Tôi sẽ nghiên cứu lại vấn đề dưới mọi góc cạnh. Lúc này xin nhờ bà cứ hãy cho tôi ăn tối và rót cho tôi một ly vang trắng thượng hảo hạng: như thế món thích hợp với buổi tối hôm nay vì tôi cần phải ăn mừng.

Hai người đàn ông nhìn tôi một lát mà tôi không sao đoán nổi thực sự họ đang nghĩ gì. Rồi họ cùng bỏ đi một cách không vui vẻ, một người về phía nhà bếp, người kia về phía hầm rượu.

Vào lúc tám giờ, có tiếng người gõ gấp rút lên cửa phòng tôi, mà tôi đã cẩn thận khóa lại. Tôi đi ra mở và trông thấy Françoise Dammard không mang theo chiếc khay đựng thức ăn điểm tâm theo thường lệ.

- Ông Charmoy, tôi có thể nói với ông vài tiếng?

- Nhiều hơn nữa cũng được. Bà vào đây đi.

Tôi khoác áo ngủ và kéo cho lá sách mở ra. Bà chủ khách sạn trông bộ còn lúng túng hơn cả hôm qua. Tôi nhìn nàng, với vẻ thú vị, không cần dè dặt trước nỗi bối rối của nàng.

- Họ biết phái bà làm nữ đại sứ, phải không, Françoise? Hôm nay, chắc chồng bà thỏa thuận cho bà vào phòng tôi. Tôi dám cá dù bà ở đây với tôi suốt một tiếng đồng hồ đi nữa, ông ấy cũng không hó hé. Công tác được yêu cầu kia mà! Người ta dám hy sinh cả danh dự của vợ để giữ vững uy tín thương mại của cơ sở.

Nàng khẽ bảo:

- Xin ông đừng chế nhạo tôi.

Tôi nói như hét:

- Chồng bà là một con người không ra gì. Ông ta lại dồn cho bà một thử thách nữa.

- Ông Charmoy, ông chớ nên tàn nhẫn, nghi oan cho người khác như thế. Tôi xin thưa thật với ông bất cứ ở đâu, người ta cũng cảnh cáo chúng tôi, để chúng tôi từ chối không cho ông trú ngụ nếu ông còn trở lại đây.

Tôi quá hiểu những lý lẽ của nàng và bỗng nhiên tôi lo ngại vì dấu hiệu hành động cừ địch này dường như đã bất ngờ tiếp theo kích động bên ngoài, mãi tới lúc này chỉ gồm những cử chỉ tức tối nóng nảy. Françoise Dammard kết luận bằng một đề nghị:

- Nếu ông hứa với tôi ông sẽ rời khỏi khách sạn, tôi sẽ tiết lộ với ông một điều rất quan trọng đối với ông.

Tôi vừa bảo, vừa choàng một cánh tay quanh cổ nàng:

- Để rồi xem.

Nàng hơi cứng sững người nhưng vẫn không hề tỏ vẻ cự tuyệt mà chỉ nói:

- Tôi biết ai là người đã chặn đánh ông đêm hôm ấy. Và lần này hoàn toàn chắc chắn.

Nỗi kinh ngạc và hiếu kỳ khiến tôi tạm ngừng cử động mà tôi vừa khởi phát để kéo người đàn bà trẻ đẹp vào lòng.

- Ai vậy?

- René, người mã phu của cụ Antoine.

Tôi thụt lùi đột ngột đến nỗi Françoise Dammard mất thăng bằng. Tôi dần giọng hỏi lại:

- Bà chắc không sai lầm chứ?

Nàng quả quyết đúng. Từ tối chủ nhật, gã gia nhân của lâu đài Valonne không còn thấy bóng dáng trong thị xã. Mỗi ngày, y vẫn tiếp tục luyện đàn ngựa của vị chủ nhân công ty thủy tinh nhưng y không bao giờ chịu rời cặp kiếng đen.

Antoine Valonne đã ra lệnh trừng phạt tôi, không còn có thể nghi ngờ gì nữa. Ông cụ đã cho một tên nô bộc hèn hạ sửa trị tôi, như ở vào thời thượng cổ bán khai! Tôi bưng bưng nổi giận.

Françoise Dammard, khỏi cần đợi tôi hỏi, kể cho tôi nghe mọi chi tiết về tên mã phu:

- Tuổi y khoảng chừng ba mươi. Y là chồng của một cô giúp việc trong gia đình Valonne và cha mẹ của cô này cũng là gia nhân của họ. Cô ta nguyên là đầy tớ của bà Pierre và hiện giờ cả hai vợ chồng đã về ở nhà riêng. Từ khi bà Pierre chết, hai vợ chồng gã mã phu này dọn tới khu cư xá của gia nhân, gần chuồng ngựa. Kể ra y không đến nổi tệ ác, chỉ hơi dằn dặt.

- Tôi có thể gặp tay đôi với y ở đâu?

Nàng nói:

- Mỗi buổi sáng, trước tiên y phi ngựa cùng với cụ Antoine trong hoa viên. Sau đó, vào khoảng mười giờ, y vào rừng bằng một con ngựa khác. Y ra cổng ở gần nhà ông bà Ternant và phi ngựa theo con đường ngay phía trước mặt nhà ông bà này.

- Một mình?

- Gần như luôn luôn vậy. Nếu không đi cùng với bà Ternant.

Tôi bảo:

- Tôi sẽ xử tội y.

- Ông nên cẩn thận, ông đừng làm cho những khó khăn của ông ở đây càng thêm nguy kịch.

Tôi hứa với Françoise Dammard điều nàng yêu cầu tôi và nàng đi ra với vẻ khoan khoái. Tôi cạo râu và thay quần áo một cách nhanh chóng, rồi tôi đi xuống để lái xe ra khỏi ga ra. Tôi nhận thấy chiếc xe thùng của khách sạn không còn trong đó: chắc chắn Dammard đã đi ngay sau khi bà vợ của ông ta đã trấn an về những ý định của tôi.

Tôi sắp sửa lên đường thì một tư tưởng chợt thoáng qua trong trí và tôi kín đáo trở về khách sạn. Ông cụ Dammard đang ở trong bếp, cô con dâu ông cụ thì ở ngoài nhà hàng ăn. Cánh cửa căn buồng nhỏ được dùng làm văn phòng mở ra phía hành lang như thường lệ. Tôi bước vào phòng và lấy một trong ba khẩu súng săn trên giá khí giới. Tôi tháo khẩu súng ra hai phần, nòng và báng rời nhau, để có thể giấu dễ dàng hơn dưới chiếc áo mưa, đoạn tôi trở ra xe.

Tôi rời khỏi Foncourt và đậu chiếc Triumph vào một con đường mòn trong rừng, rồi băng rừng bằng chân, tôi đi tới một đoạn đường hẹp mà một buổi sáng tôi đã trông thấy một kỵ mã phóng qua.

Sau khi chờ đợi một hồi lâu, ẩn núp trong bụi cây, tôi trông thấy thấy kẻ tôi đang chờ đợi tới gần dần. Y phi nước kiệu trên mình một con ngựa ô có khoang trắng ở chân và mang một cặp kiếng đen. Cầm súng trên tay, tôi nhảy ra khi con ngựa còn ở cách chừng mười thước

tây. Trước sự bất ngờ này, con ngựa nhảy ngược lên một chút và ngừng lại.

Tôi hét lớn với gã ngồi trên lưng ngựa:

- Xuống ngay, không tôi bắn bây giờ.

Lời hăm dọa có một hiệu quả tức khắc: y nhảy xuống đất.

Tôi chỉ một cây nhỏ, bảo y:

- Buộc cương vào đó.

Y tuân lời tôi và tôi lại ra lệnh y bỏ kiếng đeo mắt ra. Khi y đã cầm kiếng trên tay rồi, tôi mới trông thấy rõ ánh mắt hoảng hồn của y. Khuôn mặt của y tái mét, vết máu bầm lớn quanh mắt và trên gò má bên trái của y trông còn ghê sợ hơn nữa.

Tôi cười khẩy:

- A! tên khốn kiếp, mình lại chạm trán nhau nữa rồi. Chắc thiên hạ đã bảo tôi hơi mạnh tay phải không? Nhưng như thế vẫn còn chưa ăn nhằm gì. Bây giờ, cuộc khiêu vũ mới thật sự mở đầu.

Lúc bấy giờ y mới mở miệng ấp úng:

- Ông muốn làm gì tôi? Tôi đâu có quen biết ông. Tôi không có gì nói với ông hết.

Tôi hét:

- Đừng làm hộ ngại thơ nữa mà tôi bắn gãy giò ngay bây giờ. Tại sao đêm hôm đó, anh dám chặn đánh tôi?

Y lắp bắp:

- Tôi đâu có muốn làm hại ông. Tôi xin thề với ông.

- Hãy trả lời câu hỏi của tôi. Ai đã sai anh chặn đường gây sự với tôi?

Y lắc đầu, kinh hoàng cực độ.

Tôi lại hét:

- Anh hãy dang ra để cho tôi khỏi làm con ngựa bị thương trong lúc



bắn vào thân hình của anh.

Có lẽ y tưởng tôi đã quyết định thực sự bởi vì, vẫn đứng nguyên ở chỗ cũ như bị chôn chân xuống đất, y ghen ngào thốt lên:

- Ông Montbertaut.

Tôi sửng sốt như ngây dại nhiều giây, vì sự phát giác quá sức bất ngờ. Chiếc gong kèm vô hình đang kẹp chặt lồng ngực của tôi đột nhiên buông ra khiến tôi cảm thấy nhẹ nhõm cả người. Hai cha con Valonne không dính dáng tới âm mưu này. Tôi chỉ muốn bật cười lên thật lớn.

Tôi nói như reo to:

- Ông bạn già Montbertaut của tôi! Trời đất ơi! Ông ta đã yêu cầu anh hôm nào? Có phải chủ nhật?

- Dạ phải.

- Ông ta đã kể lể với anh rằng tôi vừa dượt ông ta một trận nên thân chứ gì?

- Dạ không, ông ấy bảo tôi rằng chỉ cốt để cho ông phải rời khỏi Foncourt... bởi vì ông đang âm mưu gây hại cho nhiều người.

Tôi hỏi René cái lý do xui khiến y đóng vai trò phán quan cho lão dê tiện Montbertaut. Mắt vẫn không dám rời khỏi mũi súng, tên mã phu cho hay đó chỉ là một việc y đã làm giúp cho viên kế toán của nhà máy thủy tinh, là con người mà theo ý y có rất nhiều lòng tốt. Muốn biết thêm chi tiết, tôi đành phải đe dọa y một lần nữa.

Y củ rử thú thật:

- Một hôm ông ấy đã bắt gặp tôi cùng với con gái của ông ấy.

- Với Viviane, con bé lẳng lơ? Anh kể rõ hơn đi.

Tôi buộc y thuật hết câu chuyện. Y đã đáp lại những cử chỉ khêu gợi của con gái Montbertaut và đúng hôm sắp sửa được những gì mà cô nàng đã hứa hẹn với y, thì ông cha lù lù hiện ra hăm dọa, sẽ đưa y ra tòa về tội mưu toan cưỡng hiếp gái vị thành niên. Hoảng sợ trước viễn ảnh tai tiếng đó cùng với những hậu quả xấu hổ, René đành phải

chấp nhận đề nghị của Montbertaut.

Y vô cùng then thừng, giải thích:

- Ông ấy ép buộc tôi viết một tờ tự thú tất cả những gì tôi mưu tính. Ông ấy đã bảo tôi nếu tôi không chịu nghe lời sai khiến thì ông ấy sẽ trình tờ khai này cho cảnh sát.

Chiếc bẫy được căng ra bởi người cha với sự cộng tác của cô con gái bất cứ ai nghe chuyện cũng phải hiểu rõ. Tôi tin chắc tên mã phu nói thật nên không khỏi lên tiếng sỉ vả.

- Lão Montbertaut này đúng là một tên bỉ ổi! Thế mà anh không hiểu cả hai cha con cùng sắp đặt vụ đó để về sau dùng làm áp lực anh hay sao?

Nổi khùng khiếp lúc ban đầu của y bây giờ lại thêm vẻ nghi ngờ và nan giải.

Tôi liền dần giọng:

- Lão ta không có quyền tồi bại như vậy! Và những việc lão ta sai khiến là gì?

- Tôi kể cho ông ta nghe những chuyện xảy ra ở nhà cụ Antoine, nhà ông Pierre và nhà ông Ternant.

Tôi mong được biết những đòi hỏi quan trọng hơn. Nòng súng vẫn không xê dịch một phân, tôi bắt buộc tên mã phu nói rõ hơn.

- Ông ta muốn biết những ai đến nhà họ, những gì họ nói với nhau, trong lúc ăn cơm hoặc trong phòng khách... Những người gọi điện thoại...

- Có phải vợ anh kể lại những chuyện đó cho anh nghe?

Y gật đầu:

- Vợ anh biết anh thuật lại hết với Montbertaut?

Y quả quyết:

- Dạ không. Vợ tôi ghét vụ đó lắm.

Phát giác này xác nhận không có những liên lạc thân thiện giữa

Montbertaut với ba tôi và cũng xác nhận luôn lời khai của Montbertaut cho hay ông ta không bao giờ đến nhà gia đình Valonne, vì ông ta biết giữ thân phận mình, Bỗng nhiên tôi nhận thấy dụng tâm hiển nhiên này che giấu một tính tò mò ngoài sức tưởng tượng.

Tôi hỏi:

- Một đôi khi hai cha con Valonne có nói chuyện về Montbertaut hay không?

-Ồ! không, không bao giờ.

Tôi lại hỏi rõ hơn:

- Nhưng, có phải chính ông con, tức ông Pierre như lời anh gọi, đã mời Montbertaut đến Foncourt và cho ông ta vào làm việc trong nhà máy? Vào lúc đó, anh đã ở trong nhà ông chủ của anh rồi chứ?

- Dĩ nhiên.

- Hồi đó, dù sao họ cũng đã bàn luận về việc này?

- Tôi không được biết.

Nói đoạn, y tiếp lời với vẻ ngay thật:

- Trước kia, tôi không hề để ý nghe lỏm chuyện người khác.

Cơn giận của tôi tan biến dần nhưng tôi vẫn tiếp tục hăm dọa tên mã phu, để giữ cho nỗi sợ hãi luôn luôn hiện ra trên mặt y và nhờ thế y trả lời mọi câu hỏi của tôi.

- Một đôi khi ông ta có vẻ đặc biệt lưu ý tới chuyện anh kể lại hay không?

- Tôi đâu biết, ông ta đâu có nói cho tôi hay.

- Anh có làm công việc gì khác cho ông ta, ngoại trừ những tin tức anh đã cho ông ta?

- Dạ không?

- Hôm chủ nhật là lần đầu tiên ông ta sai anh đi “công tác”?

- Dạ phải, tôi xin thề với ông.

- Anh đã tuân lệnh ngay mà không dám cự nự?

Y cãi:

- Tôi không muốn, nhưng ông ta không chịu để cho tôi bàn luận...  
Luôn luôn vì tấm giấy mà tôi đã viết.

Tôi bỗng tôi hạ mũi súng xuống đất.

- Thằng khờ, tôi sẽ buộc ông ta trả tờ giấy lại cho anh.

Tên mã phu mở tròn hai mắt.

Tôi cho hay:

- Trưa nay, tôi sẽ đi thanh toán một vụ với Montbertaut. Nhất định lúc bước ra khỏi nhà ông ta, tôi đã lấy được tờ tự thú của anh bỏ vào túi. Tôi sẽ tự tay trả lại cho anh.

Sắc diện của y trở về với tình trạng bình thường, ngoại trừ vết thâm do cú đâm móc của tôi gây ra. Tuy nhiên, y vẫn nhìn khẩu súng của tôi một cách đầy nghi ngờ. Tôi mở chốt, bẻ gập nòng súng để cho y thấy không có viên đạn nào, và cười xòa bảo y:

- Súng không có đạn. Anh bị tôi xí gạt rồi!

Cơn giận làm biến dạng nét mặt của tên mã phu. Tôi đóng khẩu súng lại và đặt vào trong đám cỏ, nói tiếp:

- Nhưng nếu anh muốn trả thù, đường đường chính chính, tôi sẵn lòng thừa tiếp anh ngay lập tức. Giữa ban ngày, tôi đâm chính xác hơn nhiều lắm.

Tôi lấy thế thủ và chờ đợi. Y chăm chú nhìn tôi một hồi, trán nhăn lại chứng tỏ đang suy nghĩ dữ dội. Cuối cùng y tháo cương ngựa lên yên và mang lại cặp kiếng đen.

Y hỏi tôi:

- Về chuyện giấy tờ của tôi, ông nói thật chứ?

- Tôi sẽ báo tin cho anh ngay sau khi lấy được.

Y thúc gót chân vào hông ngựa và phi về phía trong khu rừng. Tôi nhặt khẩu súng và trở về xe, nhẹ bót một gánh lo.

Tôi trở về phố và tới khách sạn, tôi xách súng đi vào phòng ăn. Françoise Dammard nhìn tôi, sửng sồ, mặt trắng hộc như tấm khăn nàg đang choàg phía trước bụng.

Tôi bảo nàg:

- Xin bà an tâm, tôi không giết ai cả.

Ông cụ Dammard bước ra gặp tôi ở ngưỡng cửa bàn giấy, ông cụ thì trái lại, mặt mày đỏ bừng. Vì quá giận, ông cụ nói lúng búng:

- Ai cho phép ông lấy súng?\* Trước hết, ông hãy cho biết vừa đi đâu về? Ông đã dùng súng làm gì?

Tôi đưa khẩu súng cho ông cụ, một cách bình tĩnh, và tôi trả lời:

- Tôi vừa đến tiệm chụp hình. Tôi muốn đi chụp một bức hình với trang phục thợ săn để gửi tặng mấy cô bạn gái.

Ông cụ chủ khách sạn sùng sộ:

- Ông coi tôi không ra cái quái gì cả. Chuyện này không thể để yên được. May phước ông về kịp, vì tôi đang định đi thưa cảnh sát. Ông phải rút khỏi đây, ngay lập tức.

Françoise Dammard cố tìm cách làm cho ông bố chồng bớt giận. Tôi liền nói với nàg:

- lát nữa tôi sẽ lấy hành lý. Xin bà ghi thêm vào phiếu tính tiền của tôi một khoản tiền mượn khẩu súng săn.

Bây giờ tôi phải gặp Anne-Marie Fontan và sẵn sàng đi mượn một máy khâu bằng nếu nàng không có máy. Trong điện thoại, người đàn bà giúp việc cho tôi hay bà bác sĩ đã rời Foncourt đi Paris vào ngày hôm qua.

Tôi bực tức hỏi:

- Bao giờ bà bác sĩ mới trở về?

- Dạ, chiều ngày mai.

Đột nhiên lạc lối vì vụ bất trắc này, tôi bỏ đi Nancy vào quán rượu. Gã chiêu đãi viên nhận ra tôi và bảo:

- Bà ấy đã đến đây hôm thứ tư và thứ năm. Lần nào bà ấy cũng chờ rất lâu.

Vì không thể liên lạc với Anne-Marine Fontan, tôi phải đi tìm viện trợ nơi khác, về phần Françoise Dammard, theo ý tôi khó mà nhờ nàng giúp đỡ, sau vụ lộn xộn ngay trước khi tôi rời khách sạn. Thế thì biết tiếp xúc với ai bây giờ mà không sợ chính kẻ đó sẽ chống đối lại với tôi lúc tôi buộc lòng phải kể rõ mọi điều phát giác để giải thích cho việc tra cứu lý lịch kẻ bí mật? Tôi không trả lời được câu hỏi này. Tôi có quá ít liên minh.

Tôi gọi điện thoại nhà ba tôi, và cũng như lần trước, tôi lại gặp phải sự kín miệng rõ ràng đã được dặn trước của người đàn bà giúp việc. Sau đó tôi gọi nhà máy; ở đây một chỗ thì có lẽ khó ép cho kẻ khác tuân theo hơn, bởi vì tôi được biết Pierre Valonne sẽ trở về vào ngày thứ bảy.

Rồi tôi quyết định gặp lại Henri Batz. Căn cứ theo tính chất cuộc tiếp đãi của ông ta và diễn tiến của buổi đàm luận, có lẽ tôi nên cho ông ta nghe cuộn băng. Tại văn phòng của "Hãng Địa Ốc Lorraine" thông cáo về sự vắng mặt của Batz là một mối thất vọng dữ dội. Đây

không phải là một vụ lẩn trốn: ông ta chỉ phải đi Paris lo công việc hăng cho tới sáng mai. Vào khoảng cuối tuần, tất cả những cấp lãnh đạo của chi nhánh hiện làm việc tại Foncourt phải trở về công trường. Đi tìm ai cũng không gặp, tôi tức giận hết sức, đành phải dời lại giờ phát giác bí mật mà tôi đã đã tưởng là sắp sửa tới nơi. Tôi đợi đến trưa và trở về Foncourt để có thể tìm gặp Montbertaut ngay tại nhà ông ta, vào giờ ăn.

Các công nhân đang trò chuyện với nhau ở ngưỡng cửa vườn của họ đều có vẻ sững sờ khi trông thấy chiếc Triumph của tôi. Nụ cười tinh quái của tôi bắt gặp những tia mắt hằn học trên những khuôn mặt cố chấp, Tôi thoáng nghe những tiếng nói gay gắt và trông thấy nhiều thanh niên chạy theo sau xe tôi.

Lúc tôi sắp sửa quẹo để chạy vào con đường Montbertaut ở, hai người đàn ông từ trên lề bỗng bước ra và đứng lại ngay giữa lộ. Tôi phải dừng lại và những người chạy theo tôi tới nhập bọn để cùng chặn đường tôi. Tất cả năm người nhìn thẳng vào mặt tôi không nói một tiếng nào, mấy người trẻ thì có vẻ chế nhạo còn mấy người kia thì đầy vẻ hiềm ác. Trong kính chiếu hậu, tôi trông thấy còn nhiều người khác đang chạy đến: mười lăm, hai chục, có lẽ còn hơn thế. Tôi nhận còi và sang số. Thấy chiếc xe lẩn bánh, ba thanh niên nhảy sang một bên, nhưng hai người lớn tuổi hơn vẫn đứng nguyên tại chỗ. Tôi phải đạp lút thắng để khỏi cán phải họ. Ba gã nhát gan, để chuộc thể diện, lại dàn trước mũi xe, cười khẩy. Những kẻ tăng viện mà tôi vừa trông thấy trong kính chiếu hậu chỉ trong một thoáng đã đến vây quanh chiếc xe hơi.

Tôi chợt cảm thấy mấy đầu ngón tay như bị kim chích. Ngồi thụt người xuống trong chiếc ghế xe rất thấp, tôi như bị ngập chìm giữa làn sóng người đầy hăm dọa. Tôi tắt máy và mở cửa. Những người đang tựa sát lề liền lùi lại một chút chỉ vừa đủ chỗ cho tôi đặt chân xuống mặt đường và lách mình ra khỏi xe. Cổ họng tôi khô nghẹn lại và trên các đầu ngón tay vẫn còn cảm giác như bị nhiều mũi kim châm chích.

Tôi bảo:

- Tôi xin lắng tai nghe mấy ông nói đây.

Một người đàn ông đứng tuổi dơ một bàn tay lên và những tiếng xì xào ngừng lại. Ông ta hỏi tôi:

- Ông đến làm gì ở đây?

Tôi đáp:

- Việc tôi làm chắc không liên quan đến ông. Tôi đi thăm một người bạn của tôi.

- Ai?

- Montbertaut?

Tôi cung tay làm bộ điệu một người đang kéo vĩ cầm.

Một giọng nói bảo:

- Không đúng. Y đâu có quen biết gì với ông ấy.

Người đại diện chận lời:

- Đúng hay không cũng mặc, chúng tôi không muốn trông thấy ông trong thị xã này. Ông nên dong lệ đi và đừng cố trở lại đây nữa.

Tôi bình tĩnh hỏi:

- Tại sao tôi không được quyền đến đây?

Kẻ đối thoại với tôi trả lời:

- Chúng tôi trông thấy ông nhiều quá rồi.

Người đứng bên cạnh ông ta nhấn mạnh:

- Chúng tôi đã chán ngấy ông.

Một người thứ ba nói tiếp:

- Nơi đây là quê quán của chúng tôi. Chúng tôi có luật lệ riêng.

Tôi không để cho những người khác có thì giờ chen thêm lời:

- Các ông tự đặt ra mệnh lệnh, cũng như ông Dammard vậy.

Câu ví của tôi khiến cho bọn họ nổi tức và những lời sỉ vả rồi để



dọa xối xả nổi lên. Tôi nghiêng rằng tiếp tục đưa mắt nhìn khắp bọn họ. Người đàn ông đứng tuổi đã hỏi tôi ban nãy không thềm dơ tay lên để ra dấu cho những người khác giữ im lặng nữa: ông ta chỉ lặng thình lẳng nghe những lời bàn tán hùng hổ đang xác nhận cho những gì ông ta đã nói.

Ương ngành sẽ không giúp tôi tiến triển bước nào. Tôi lo sợ cho chiếc xe hơi của tôi vì rất có thể bọn họ sẽ phá hư nếu có ai điên khùng lên tiếng xúi dục. Tôi liền ra dấu có ý định trở lui. Khi tôi ngồi trở lại vào xe, mọi người chợt cùng im lặng. Đám đông rẽ ra và tôi từ từ quay xe. Tới Quốc Lộ, tôi phóng hết ga về phía Nancy.

Tôi điện thoại cho Sylvie và nàng báo tin đã nhận được phong thư đựng một ngàn quan theo đúng giao ước. Tôi vẫn tắt kể cho nàng nghe những chuyện vừa xảy ra trong buổi sáng.

Nàng khuyên tôi:

- Anh hãy cố thu xếp để gặp ba anh vào ngày mai, ngay khi ông ấy về.

Tôi cố ăn cơm trưa nhưng không thể nào nuốt trôi được. Một cơn giận ngấm ngấm nung nấu óc tôi. Sự móc nối với đám thợ thuyền, sát bên cạnh nhà Montbertaut đã khiến tôi thất bại một cách nhục nhã. Lúc này nhất định Montbertaut đã biết mình đang gặp một chuyện hiểm nghèo khác và những người láng giềng đã cứu được ông ta lần này. Tôi lại càng thêm chắc chắn rằng dân chúng Foncourt đã bị làm áp lực để gây khó khăn cho tôi nếu tôi vẫn ở nơi đây. Chỉ một mình Antoine Valonne mới đủ sức tạo ra áp lực như vậy. Nhưng tại sao ông cụ lại dấn thân vào con đường gian nguy này? Có lẽ Batz thừa sức giải thích rõ với tôi về điểm này. Tôi liền quyết định đi tìm gặp bà vợ của ông ta.

Tôi tìm một khách sạn có lối kiến trúc khá đặc biệt và được đón tiếp bởi một cô bồi phòng. Cô ta bỏ đi mấy phút rồi trở ra cho hay:

- Bà chủ xin ông cảm phiền cho vì bà còn bận dùng cơm và đang có khách mời bận suốt buổi chiều.

Tôi bảo bằng một giọng đầy uy quyền khiến cho cô gái giúp việc

phải ngán:

- Cô nói với bà chủ của cô tôi sẽ trở lại nửa giờ sau. Bà phải nhín cho tôi một chút thì giờ mới được.

Tôi trở ra và ngồi vào xe, gần như đối diện với cổng chính. Chừng mười lăm phút sau, một chiếc 404 màu trắng ngừng lại ở cách xe tôi một khoảng ngắn. Suzanne Ternant bước xuống và đi bấm chuông. Simone Batz đã gọi bà này đến cứu viện: sự việc bà này đến nhanh như thế này không thể chỉ là một sự ngẫu nhiên.

Tôi đợi đúng thời gian đã định và lại gõ cửa một lần thứ hai. Không nói một tiếng, cô gái giúp việc dẫn tôi vào một phòng khách. Tôi đứng một mình nơi đây trong mấy phút và thoáng nghe những tiếng đàn bà nói chuyện thì thậm không rõ xuyên qua một cánh cửa. Trong căn phòng lộng lẫy, các thứ đồ đạc rõ thật xuất xứ từ thời Louis XV, cho thấy vợ chồng Batz ở vào giới nào, theo đúng ý của chủ nhà.

Simone Batz và Suzanne Ternant cùng bước vào. Không thềm chỉ cho tôi một chiếc ghế, bà chủ nhà hỏi tôi:

- Ông cần việc gì?

- Trước hết tôi xin cảm ơn bà Ternant đã mách giùm tôi ông thầy mần là một người rất giỏi khoa sửa gân bị trật.

Bà này liền chế riếu đáp:

- Nhờ vậy ông mới mau tiếp tục lại hoạt động của ông ở Foncourt?

- Chính vì thế tôi lại càng nhớ ơn bà nhiều hơn nữa.

Bà ta không dở giọng xác láo nữa và Simone Batz lại hỏi:

- Tôi có thể giúp gì ông bây giờ?

- Xin bà cho tôi biết khi nào ông nhà trở về và trước khi đi ông ấy có nhắn lại tin tức gì cho tôi hay không?

- Với danh nghĩa gì ông hỏi tôi những câu đó?

- Thưa bà, tôi quen biết chồng bà. Ông nhà đã tự giới thiệu là một người trung gian và đã đề nghị với tôi nhiều điều mà lúc đó tôi chưa thể thỏa thuận được. Hôm nay, sau nhiều diễn tiến của sự việc, tôi đến

để trả lời những đề nghị đặc biệt của ông ấy.

Tôi quan sát họ, nhưng họ vẫn giữ vẻ thản nhiên.

Simone Batz bảo:

- Nhà tôi không bao giờ cho tôi biết công việc làm ăn của ông ấy nên tôi không thể giúp ông được.

Tôi đáp:

- Chuyện này không liên quan tới công việc làm ăn của ông nhà. Đây là những công việc riêng... thuộc loại rất đặc biệt.

- Như vậy tôi lại càng không biết.

- Tôi tin chắc bà hiểu rõ tôi muốn nói gì. Bà Ternant, bà cũng thế. Vì vậy để khỏi mất thì giờ, mình nên thẳng thắn với nhau.

Hai người đàn bà nhìn nhau dò hỏi và câu trả lời do Suzanne Ternant thốt ra:

- Chúng tôi đã trông thấy ông làm những trò gì ở Foncourt. Chúng tôi không ưa thích những trò ấy.

Tôi thay đổi sắc mặt:

- Khi quý bà hiểu được một vài sự thật, và chuyện ấy cũng không xa xôi gì, quý bà mới thấy những trò của tôi vô cùng thú vị. Dù sao đi nữa, tôi có thể xác nhận điều tôi đang trông đợi ở chồng bà, bà Batz: tôi sẵn sàng gặp Pierre Valonne ngay tức khắc. Mong ông ấy thu xếp gấp cho.

Suzanne Ternant liền hỏi:

- Nếu ông muốn gặp ông Valonne, tại sao ông không nói thẳng với ông ấy?

Tôi đáp:

- Ông Batz đang được ủy thác vụ này.

Bà Ternant nói không e dè:

- Tôi khó tin ông Valonne lưu tâm đến ông, ngoại trừ việc mời ông

đi khỏi Foncourt, và chắc chắn ông ấy không muốn tiếp ông đâu. Sự xôn xao đầy hắc ám mà ông đã gây ra trong vùng này kể từ khi ông đến đây, không một ai thích thú gì hết.

- Bà cứ việc nói trắng ra rằng tôi đang mang trong mình mầm mống của một vụ xì-căng-đan!

Tôi cố tìm hiểu hai người đàn bà này đã biết được những gì. Phải chăng họ đã hiểu rõ tất cả sự thật, hoặc chỉ một phần, và cả hai đều biết như nhau? Simone Batz dường như bắt chước y hệt thái độ của bà bạn và mặc dầu đang ở ngay trong nhà của mình rõ ràng bà ta vẫn để cho Suzanne Ternant điều khiển cuộc đàm thoại. Bà này tỏ vẻ kiêu ngạo và khinh người như tôi đã từng trông thấy, nhưng theo điệu bộ khác hẳn với khi ở tại nhà bà ta, bà ta hình như ưa thích được cơ hội nói chuyện để có thể phát biểu lòng khinh miệt của mình. Để ngấm hiểu rằng mưu mô tìm gặp Pierre Valonne của tôi được thúc đẩy bởi một ý định làm tiền, bà ta kết luận:

- Một kịch sĩ quen thất nghiệp tưởng rằng có thể kiếm ăn một cách dễ dàng bằng cách khuấy phá một gia đình danh giá. Âm mưu của ông sẽ thất bại. Ông hãy chuẩn bị rơi trở về cái địa vị thấp kém của ông để rồi không bao giờ có thể thoát ra khỏi đó.

Tôi có cảm tưởng vừa bị một cái tát vào mặt và tôi hét to:

- Bà lầm to khi nói đến gia đình danh giá. Phải chứng minh rõ mới được và chuyện đó sẽ không dễ dàng đâu.

Simone Batz vội vàng xen lời:

- Xin ông nói nhỏ bớt cho. Tôi đang có khách bên cạnh.

- Tôi không cần biết.

Suzanne Ternant cũng quên lời kêu gọi bình tĩnh của bà bạn, lớn tiếng ngắt lời tôi:

- Tôi cấm ông không được nói bóng gió về danh dự của gia đình Valonne cũng như gia đình Ternant.

Tôi bật ra một tràng cười như đang ở trên sân khấu và giận dữ trả lời:

- Bà cần phải tỏ ra khiêm nhường hơn. Và thận trọng nữa. Bà cũng có thể rơi xuống từ trên cao chứ... từ trên tột đỉnh kiêu hãnh của bà... xuống tận nơi mặt lưu xã hội là nơi mà ban này bà muốn cho tôi xuống... khi bà được biết rằng gã kịch sĩ quen thất nghiệp cũng ở cùng một gia đình với bà... rằng y chính là con trai của Pierre Valonne!

Bầu không khí đột ngột im lặng. Hai người đàn bà cùng nhìn tôi, sửng sốt. Simone Batz tái xanh mặt. Suzanne Ternant kèm chế cảm xúc giễu hơn và trấn tĩnh trước. Bà ta thấy câu chuyện của tôi không được mạch lạc: tại sao tôi lại đi bêu xấu như thế này nếu tôi chỉ muốn gặp Pierre Valonne? Bà ta không chối rằng ông này đã có một thời gian giao du với má tôi, nhưng bà ta nhất quyết không chịu tin rằng tôi có thể là con của ông này. Lời kết luận mà bà ta ném vào mặt tôi còn ác hơn cả một tô át xít:

- Tự tạo cho mình một người cha thì thật là quá dễ, rồi lẽ tất nhiên lựa chọn người thật giàu để cho, nếu âm mưu thành công, mình sẽ có một tương lai bảo đảm. Ông là một kẻ đáng khinh.

Simone Batz cố ngăn cản không cho bà bạn nói. Phải chăng đó là vì mấy người khách của bà ta hay chỉ vì bà ta đã đọc được cơn tức giận đang báo hiệu sắp bùng nổ trên mặt tôi?

Cố gắng của bà ta vô ích vì Suzanne Ternant vẫn nói ào ào và âm vang chắc chắn thừa sức xuyên qua mọi lớp cửa và màn. Tôi cũng hét theo, không cần giữ gìn, với những lời sống sượng nhất, do chính phản ứng của Suzanne Ternant gợi ý ra cho tôi. Tôi trút lên đầu cả hai người đàn bà nỗi thù hận và lòng oán ghét mà tôi thường cảm thấy trước sự ích kỷ ghê tởm trong giai cấp của họ. Tôi nhận xuống bùn như cái lối sống trưởng giả bất lương xảo quyệt và phè phỡn của họ. Tôi quả quyết rằng tất cả ân oán sẽ được thanh toán giữa gia đình Valonne và tôi, với đầy đủ những chi tiết nhỏ nhặt nhất, và tôi tuyên bố muốn gặp Pierre Valonne lúc này tôi đã có đầy đủ thẩm quyền để khỏi cần nhờ Batz làm trung gian.

Trong suốt thời gian tôi nói, Suzanne Ternant không còn tìm cách ngắt lời tôi. Lần này, tôi đã khiến bà ta nghẹn họng.

Tôi lấy một phòng cực sang ở Đại Khách Sạn công trường Stanislas. Trên một cái bàn, có để sẵn giấy viết thư. Tôi chợt có quyết định viết ngay thư yêu cầu gặp Pierre Valonne.

Tôi thảo nhiều bản nháp, bản nào cũng bị gạch xóa và chữ chồng lên nhau lung tung. Tôi đang viết thư cho một người lạ mà lại là cha của tôi: nghịch lý này như còng bàn tay của tôi lại và bắt buộc tôi phải cân nhắc từng chữ một. Tôi không ghi tên ở đầu trang. Tôi trình bày rõ ràng nguyên do thúc đẩy tôi đến Foncourt và thủ đoạn tôi có thể dùng để chứng tỏ điều này: tôi đã thuê được một cuộn băng. Tôi giải thích vì sao cuối cùng má tôi đành phải cho tôi biết sự thật và bà đã chống lại một cách vô vọng như thế nào trước sự tham gia của tôi. Tôi nhắc lại trường hợp hiểu lầm không sao tránh được với Batz. Tôi xin được tiếp chuyện ngay và tôi biết tôi quyết định ở khách sạn chờ phúc tin bằng điện thoại là hay hơn hết. Cuối cùng tôi nói rõ ý định gửi thư theo lối lưu trữ tại sở bưu điện, để tránh cho thư khỏi bị thủ tiêu bởi một đệ tam nhân.

Tôi thảo thêm hai bức thư khác, chỉ có mấy dòng, báo cho ba tôi hay có một bức thư mật và khẩn lưu trữ tại sở bưu điện Nancy. Tôi đề địa chỉ bức thứ nhất gửi về nhà riêng của ông, còn bức thứ hai thì gửi đến nhà máy. Tôi đi bỏ tất cả vào một thùng thư và trở lại Foncourt.

Bước vào Khách Sạn Thương Mãi, tôi trông thấy ngay hai chiếc vali của tôi đặt gần cửa. Ông Dammard còn đang ở tại quầy và trong phòng có một vài thực khách.

Tôi nói:

- Cám ơn ông đã đem hành lý của tôi xuống.

Viên chủ khách sạn chỉ im lặng đưa phiếu tính tiền cho tôi. Đúng lúc đó, cụ già Dammard đi ra, lớn tiếng bảo:

- Bây giờ, ông hãy đi khỏi Foncourt.

Tôi đáp lại:

- Cự Dammard, cụ quả thật là một người khích bác. Tuy nhiên, nếu người ta không cấm cụ để cho tôi ở đây, chắc chắn cụ vẫn tiếp tục bán Whisky cho tôi với giá cắt cổ, chứ gì?

Ông con liền can cụ già:

- Ba đừng cãi vã với ông ấy làm gì nữa.

Tôi nói tiếp:

- Vậy nhờ cụ mời bà con dâu của cụ ra đây. Tôi muốn chào bà ấy trước khi đi.

Ông cụ đáp:

- Nó khỏi cần phải nghe ông chào hỏi. Ông không gặp nó được đâu.

Tôi cười vào mặt cụ.

- Cụ bắt nốt bà ấy rồi hay sao? Thật quá sức khôi hài! Hôm nào rảnh tôi sẽ ghé lại đây vào đúng lúc cụ còn ở ngoài chợ.

Ông cụ gầm lên;

- Ông đừng hòng đặt chân trở lại đây nữa.

Một người trong phòng lên tiếng:

- Sẽ có người khóa hòng y lại, nếu y vẫn tiếp tục làm ngửa tai thiên hạ.

Tôi chắc lưỡi:

- Chà, hôm nay cụ đã triệu tập sẵn viện binh.

Có nhiều tiếng xì xào, nhưng không ai cử động.

Tôi xách hai cái va li đem ra bỏ vào thùng xe của tôi. Tôi bước lên chiếc Triumph và mở máy. Như tôi đã dự đoán, tôi thoáng nghe những lời bình phẩm và những tiếng cười.

Trên đường phố chính, nhiều người đang đứng ở cửa sổ hoặc

ngưỡng cửa tiệm: chắc chắn họ đã được thông báo tôi sắp đi qua. Tôi chạy xe chừng hai trăm thước tây rồi tôi dừng lại trước sở cảnh sát. Ít ra, nơi đây xe tôi sẽ khỏi sự bị phá hoại. Tôi đặt chân xuống đất và thọc tay vào túi quần, tôi bình thản đi trở xuống đường phố. Những bộ mặt không còn như cũ. Mới phút trước họ đã tin tưởng thắng thế và lúc này họ nhận thấy tôi đã chơi họ, tôi lại còn chọc quê họ hơn nữa.

Nhân viên công ty thủy tinh vừa rời khỏi nhà máy và sự xôn xao của mỗi buổi chiều biến đổi bộ mặt hiền lành của Foncourt trong những giờ trống vắng. Bây giờ tôi đã nhận thấy rõ áp lực của mọi người, từ chủ khách sạn cho đến dân chúng trong thị xã, không còn giữ giới hạn nữa. Tôi đọc thấy vẻ thù nghịch trong hàng trăm cặp mắt đeo dính vào tôi. Nhất định, một hiệu lệnh đã được ban ra cho tất cả mọi người cùng chống tôi.

Tôi bước đi bên cạnh lề đường vì người ta cố tình không nhường chỗ cho tôi trên lề. Những tiếng cười ngạo vang lên một cách ngang nhiên kể ngay đó là những lời nhục mạ. Tôi lại cảm thấy những đầu ngón tay như bị kim châm. Cũng như hồi trưa, đó là biểu hiện của nổi tức giận đang bị ức chế trong lòng tôi. Tôi thoáng nghĩ rất có thể đó cũng là một nỗi sợ hãi. Tôi vội vàng xua đuổi tư tưởng này. Tôi đâu phải đang ở trong một xứ của miền Viễn Tây, vào thời các nhà thám hiểm, lúc dân chúng vẫn thường tự tiện xử tội. Hình ảnh cuốn phim cao bồi đã khiến cho tôi vui thú hôm trước, lại trở về trong trí tôi.

Tôi chợt quyết định bước vào một hàng bán lẻ thuốc lá, để mua một gói mà sự thật tôi không cần. Tôi quen biết với viên thu ngân. Tuần trước tôi đã nói đùa với anh ta mấy lần.

Vừa thấy tôi, anh ta bảo ngay:

- Tôi không có gì để bán cho ông hết. Xin mời ông bước ra và ông có muốn đi khiếu nại tới đâu cũng tùy ý ông.

Sự sỉ nhục bất ngờ này như một ngọn roi quất vào mặt tôi. Tôi không tìm ra ngay câu trả lời để che giấu nổi tức giận của mình và đành phải nhún vai. Trước cửa tiệm có một đám đông đang bu lại, nhưng họ rẽ ra cho tôi đi qua, tới ngoài đường. Nhiều tiếng cười vang lớn bên tai tôi như một hồi chuông khích nộ. Chân tôi bước mà lòng



tràn đầy tức tối.

Tối trước nhà thờ, để cho đoàn người đang bám sát tôi không tuần hành quá gần lâu đài của Antoine Valonne, tôi quay gót đi trở lại đường cũ. Khi những chiếc xe hơi buộc tôi phải lấn sát vào lề tôi lại đụng phải những nhóm người cố tình đẩy tôi trở ra giữa đường. Những lời công kích mỗi lúc một gia tăng.

- Thế nào mình cũng phải làm cho tên khốn này cúp đuôi chạy trốn.

Tôi ao ước chụp cổ lấy một kẻ trong bọn họ, dù là gã mạnh nhất, và bắt y phải khai tên họ kẻ đã xúi giục họ chống đối tôi. Nhưng đó chỉ là một ước mong vô vọng. Một gã đàn ông đi ngược chiều chợt nhỏ một bãi nước bọt ngay trước mặt tôi và tôi phải tránh xa mới không bị dính vào giày. Tôi dừng chân sẵn sàng phóng vào mình y. Tất cả bọn đều canh chừng phản ứng của tôi. Có lẽ họ trông thấy tôi cần môi trước khi bỏ đi.

Trước Khách Sạn Thương Mãi, hai cha con Dammard và những người khách của họ đều ra ngoài để xem cảnh tượng đang diễn ra. Tôi thoáng trông thấy hông bà chủ khách sạn trẻ đẹp trong một khung cửa sổ và dơ tay ra dấu chào thân mật. Để kéo dài đường đi, tôi rẽ vào một con đường ngang ít náo nhiệt. Đoàn người hộ tống tôi, vẫn còn đông thêm dần, bỗng chuyển miệng nhau tới khắp những khung cửa sổ có nhiều người đang ngạc nhiên đứng nhìn ra. Nhận ra tôi, họ góp lời chế riễu phụ họa với đám đông đang đi ngoài đường.

Cuối cùng tôi trở về xe của tôi. Bọn người biểu tình cũng dừng lại quan sát trên công trường trồng ba gốc cây lớn. Họ bao nhiêu nhỉ? Ít ra cũng một trăm. Và về phía bên kia, từ đường phố chính mà tôi vừa tách khỏi ban nãy, một đám đông khác đang tiến lại, cũng đông không kém. Bị kẹp giữa hai gọng kềm, tôi nhìn mặt tiền của sở cảnh sát. Không có gì động tĩnh. Lực lượng an ninh công cộng cũng nhắm mắt làm ngơ không thềm dấu điểm trước cảnh tượng vô trật tự này.

Một giọng nói chợt vang lên:

- Thế nào, chú mày chuồn đấy à?

Chiếc áo sơ mi của tôi ướt đầm mồ hôi, dính sát vào hai bả vai. Tôi ngồi vào trước tay lái và rô máy thật lớn để át những lời nhạo báng vừa đột ngột nổi lên.

Tôi phóng xe chạy đi giữa những tiếng huýt sáo hỗn loạn.

Về phía hên kia đường xe lửa, ngã tay phải, là khu cư xá mới mà tôi đã bị xua đuổi hồi sáng, mở đầu cho cuộc trục xuất trắng trợn chiều hôm nay. Một cơn tức giận chợt xui khiến tôi quẹo về phía khu cư xá này, thay vì chạy thẳng đường đến Nancy. Tôi nhấn còi để dọn đường và nghe tiếng nhiều viên đá ném vào xe tôi. Bỗng nhiên miếng kiếng trước vỡ toang với một tiếng nổ khô khan. Tôi dừng lại và nhảy ra khỏi xe. Tôi trông thấy một lũ trẻ chạy trốn tản mác vào các khu vườn. Trong phút chốc, chỉ còn một mình tôi giữa vùng đất cấm mà tôi đã muốn dạo qua một lần cuối. Tôi đoán nhiều cặp mắt đang chăm chú nhìn tôi ở phía sau những khung cửa sổ đóng, nhưng không một ai xuất hiện để cho tôi có thể trút cơn giận. Tôi gỡ những miếng kiếng bể thành một lỗ trống, rồi tiếp tục lái xe đi.

Trong một ga-ra ở Nancy, người ta bằng lòng sửa chữa lại chiếc Triumph của tôi trong vòng hai mươi bốn giờ. Tôi liền chui vào rạp chiếu bóng đầu tiên vừa tìm thấy. Phim thuộc hạng tồi nhưng nó cũng làm trôi qua hai tiếng đồng hồ. Tôi lên giường, sau khi ăn một miếng sandwich. Lâu lắm tôi mới ngủ được và gặp toàn những ác mộng trong giấc ngủ.

Ngày hôm sau, tôi cho cô điện thoại viên hay vì phải đợi một cú điện thoại quan trọng cho nên tôi sẽ không rời khỏi phòng. Tôi trưa, vẫn chưa có gì lạ. Tôi gọi Sylvie như tôi đã hứa với nàng. Nàng tỏ ý muốn đến gặp tôi trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ. Tôi tán thành ngay chương trình hấp dẫn đó và nàng hứa sẽ cùng ăn cơm với tôi ở Đại Khách Sạn.

Tôi yêu cầu dọn bữa ăn trưa ở ngay trong phòng để khỏi phải xa máy điện thoại.

Vào lúc bốn giờ chiều, chuông bỗng reo vang. Nằm dài trên giường, tôi chỉ cần dơ tay ra là cầm lấy ống nghe lên và tự giới thiệu theo thói quen của tôi:

- Pierre Charmoy, tôi nghe đây.

- Tôi là Pierre Valonne.

Tôi giật mình, mặc dầu đã đoán trước.

- Vâng.

- Tôi vừa đọc bức thư của anh. Tôi tin những lời anh đã viết cho tôi.

Ông ta nói thật chậm, nghe rõ từng tiếng một.

Ông tiếp lời:

- Tôi sẵn sàng gặp anh ngay tối nay, nếu anh muốn.

Một cơn xúc động kỳ lạ siết lấy ngực và eo tôi.

- Tôi đồng ý. Chỗ nào?

- Ngay tại nhà tôi là hay hơn hết.

Tôi không thích đề nghị này bao nhiêu, nhưng với cuộc gặp gỡ hôm nay, tôi đã quyết định nhượng bộ tất cả. Tôi có ngay ý nghĩ sử dụng chiếc xe của Sylvie.

Tôi liền trả lời:

- Foncourt đã trở thành nguy hiểm đối với tôi nhưng tôi vẫn sẽ đến.

Ông bảo:

- Cám ơn anh. Anh nhớ đem theo cuộn băng. Tôi sẽ nghe bằng máy thu băng. Trong lúc tiếp anh ở nhà tôi, tôi hy vọng anh sẽ chứng tỏ cho tôi hoàn toàn tin tưởng được anh.

Pierre Valonne nói tiếp, trước sự im lặng của tôi:

- Anh hãy đến vào chín giờ rưỡi đúng. Tôi sẽ đợi anh ở ngoài cổng. Nhất thiết đừng cho ai hay biết chuyện này. Đó là điều quan trọng hơn hết.

Tôi quả quyết:

- Vâng! Đúng chín giờ rưỡi đêm nay.

Tôi nằm bất động một hồi lâu trên giường, tận hưởng chiến thắng

mà tôi vừa thu hoạch được, mỗi lúc một cảm thấy trong người thêm khoan khoái. Tôi ra khỏi khách sạn và lại đi xi-nê một lần nữa.

Phim vẫn không hay hơn nhưng nó lại giúp tôi tiêu thời giờ cho đến chiều tối.

Tôi về tới khách sạn ngay lúc Sylvie đang đậu chiếc 2 CV của nàng trên công trường Stanislas.

Tôi reo lớn:

- Đã đến rồi! Em có cả một con cạp trong máy xe hay sao?

Nàng cười to bảo:

- Không, em có một con sư tử đang chờ ở cuối đường.

Ngay lúc tôi vừa đẩy cánh cửa sắt nặng nề, một dáng người chột ló ra khỏi bóng tối và bước lại gần. Pierre Valonne đóng cổng lại sau lưng tôi và tiến vào lối đi rải cát dẫn về phía biệt thự. Tôi chân dấy tam cấp mà tôi chỉ trông thấy lờ mờ các bậc, ba tôi khẽ bảo:

- Coi chừng các bậc tam cấp.

Tôi nghe tiếng leng keng của một xâu chìa khóa rồi tôi thoáng thấy khoảng trống tối đen hơn của một khung cửa mở.

- Anh hãy vào đi.

Khi cánh cửa đã được khóa lại, Pierre Valonne mới vặn đèn điện lên. Chúng tôi đang đứng trong một tiền đình rộng, lát gạch trắng, có một cầu thang vĩ đại bằng đá dẫn lên phía trên, vẫn không ngoảnh lại, ba tôi đi về phía một căn phòng, bật luôn đèn và khép cửa lại khi tôi đã vào hẳn bên trong. Đây là một thư viện có ánh đèn phản chiếu lại từ mấy cái giá bằng gỗ chạm, trông thật ấm cúng và tươi vui. Cuối cùng chúng tôi cùng nhìn vào tận mặt nhau, chỉ cách nhau một tầm tay, tuy không có một ai cử động đưa tay ra.

Cảnh tượng đó kéo dài một hồi, những phút giây dị thường, có lẽ đối với ông cũng như đối với tôi. Pierre Valonne y hệt bức hình đăng trên mặt báo và lời mô tả bổ khuyết của Anne-Marie Fontan. Lòng nóng nảy, có lẽ niềm xúc động, làm giảm bớt vẻ kiêu ngạo trong con người của ông, thay vào đó một vẻ ngây ngô đầy nhân tính, nhưng vẫn không mất nét hữu duyên. Rõ ràng người đàn ông, mà từ đúng một tuần nay tôi để dạ khinh bỉ, quả thật rất dễ khiến kẻ khác phải quý mến như tôi đã e ngại. Tôi lên tiếng trước để bắt đầu cuộc hội đàm khó khăn:

- Đây là các bằng chứng mà tôi đã nói trước với ông.

Nói đoạn, tôi đặt lên một cái bàn xoay, chiếc hộp bằng giấy dày

đựng cuộn băng và bên cạnh là phong bì màu xám. Pierre Valonne cẩn thận xem xét chữ của kẻ nặc danh, các khuôn dấu của sở bưu điện, rồi trả các phong bì lại cho tôi. Sau đó ông lấy cuộn băng và đi vào một căn buồng khác, một văn phòng có đồ đạc bằng gỗ đào hoa tằm kiểu Régency. Ông mở cánh cửa bật của một cái bàn viết che kín một chiếc máy thêu âm và một phút sau, tiếng nói của tôi vang lên: “Pierre Charmoy, tôi nghe đây...”

Tôi đã tiến tới ngưỡng cửa và ngay câu trả lời thứ hai của kẻ đối thoại nặc danh, tôi chợt nhận thấy phản ứng của Pierre Valonne. Ông ta quay hắt lưng về phía tôi, nhưng tôi trông thấy rõ ông rung mình rồi cứng sững đôi vai và hai cánh tay. Ông đứng bất động trong suốt quãng thời gian lắng nghe, rồi cuộn cuộn băng trở lại và lấy ra khỏi máy.

Tôi liền hỏi:

- Ai vậy?

Ông nhìn thẳng vào mặt tôi, nhưng không trả lời câu hỏi của tôi.

- Anh vui lòng cho tôi mượn cuộn băng này trong hai mươi bốn giờ?

- Nếu ông cho tôi biết đó là ai?

Ông lắc đầu:

- Tối nay hãy còn quá sớm... nhưng, anh sẽ biết.

Tôi suy nghĩ một lát rồi bảo:

- Cũng được, ông cứ giữ lấy.

Pierre Valonne trở về thư viện, đặt cuộn băng lên chiếc bàn xoay và chỉ cho tôi một chiếc ghế bành.

Tôi bảo:

- Bây giờ tôi xin thuật tóm tắt mọi việc kể từ khi đến Foncourt.

Khi tôi dứt lời, tôi đã cung cấp tất cả lời biện bạch cần thiết và như thế cũng như tôi gián tiếp mời Pierre Valonne lên tiếng tiếp theo, ông đã sai lầm vì kéo dài sự im lặng và tôi không có kiên nhẫn để cho ông thông dong lựa lời nhập đề. Cuộc tấn công của tôi khiến cho ông bỏ

ngỡ và tôi trông thấy nét mặt của ông đổi sắc:

- Lên tới hai mươi sáu tuổi, tôi mới được biết nhiều sự bất ngờ. Người cha đầy can đảm, đã hy sinh vì tổ quốc, mà người ta vẫn thường nhắc đến với tôi bằng những lời lẽ xúc động... thật ra chỉ là một kẻ sỗ Khanh! Người cha chính hiệu của tôi vẫn còn sống. Ông ta đã bỏ rơi má tôi, giữa lúc bà ấy đang mang thai, như trong những chuyện tiểu thuyết tồi tệ. Và, để cho bà ấy vô phương chống cự, ông ta đã bày ra một mưu mô ác đức đến nỗi ngay cả một anh văn sĩ chuyên môn viết những chuyện tình nhảm nhí để đăng vào các tờ báo lá cải cũng phải e ngại không dám tưởng tượng ra.

Pierre Valonne lấy một điều thuốc trong chiếc hộp bằng vàng khối và đốt lên với vẻ lụm chụp chứng tỏ ông ta đang bối rối. Rồi ông ta nói:

- Bây giờ tới phiên tôi, tôi sẽ giải thích theo thứ tự những sự việc đã xảy ra hai mươi bảy năm trước... và căn cứ vào đó tôi đã có một quan niệm không đáng hưởng một sự khoan dung nào. Anh muốn tin hay không tùy ý! Tôi đã gặp má anh, lúc bà ấy đang học ở trường Quốc Gia Âm Nhạc...

Thứ bảy tuần trước, cũng vào khoảng giờ này má tôi đã bắt đầu kể câu chuyện đời của bà theo một lối tương tự. Bây giờ, nghe Pierre Valonne thuật thêm một lần nữa, tôi lại được nghe những diễn biến của cuộc phiêu lưu mà ngày xưa họ đã lao đầu vào với tất cả vô tư lự để rồi đột nhiên quẹo sang một ngã đường đời đầy bi thảm. Ông cũng chỉ đành khuất phục trước mệnh lệnh của thân phụ ông.

Tôi nói:

- Chỉ có một cách để phá vỡ uy quyền đó: phải lựa chọn và bỏ tất cả để theo Gisèle Charmoy.

Ông khẽ nhún vai, đáp:

- Trong gia đình Valonne, chuyện đó không bao giờ có thể xảy ra. Tôi phải nhượng bộ Gisèle... má của anh, quá sức an phận nên sự việc càng có vẻ đơn giản. Thế rồi, chiến tranh xảy ra lúc ấy. Tôi phải nhập ngũ, đi xa Paris. Sau ngày đình chiến, tôi đã trở về thẳng đây. Tôi không còn nghe ai nói gì nữa.

Tôi la lớn:

- Và trong thời gian đó tấn hài kịch mở màn. Mãi cho tới tuần trước, tôi vẫn còn nghĩ rằng mình đáng lẽ được mang họ cha nếu ông ấy còn sống trở về sau chiến tranh. Máu tôi đã vẽ ra trong trí tôi hình ảnh một người cha lương thiện, liêm khiết, biết trách nhiệm. Tôi đã rơi từ trên trời xuống khi biết thật ra mình chỉ là đứa con của một kẻ hèn nhát.

Tôi lại trông thấy Pierre Valonne rùng mình trước lời sỉ nhục của tôi, nhưng tôi vẫn nói tiếp:

- Tôi nóng lòng muốn gặp ông và nghe những lời giải thích của ông... để thử xem ông có hoàn toàn giống như tôi đã nghĩ trong trí.

- Bây giờ, cảm nghĩ của anh như thế nào?

- Vẫn không có gì thay đổi. Ông chưa nói gì với tôi kia mà.

- Tôi đã thú nhận với anh tôi nhớ mãi đoạn đời quá khứ không đáng dung thứ đó, mà anh vẫn cho là chưa nói gì cả hay sao? Được rồi! Tôi sẽ nói gần hơn nữa... Tôi vô cùng hối hận.

Lời tự thú này khiến cho tôi bối rối, nhưng tôi không để cho mình xúc động.

Tôi liền hỏi:

- Kể từ khi nào?

- Kể từ lâu lắm, anh nên tin tôi. Anh cũng nên biết, tôi đã trả giá rất đắt về thái độ của mình. Tôi không có một đứa con nào với người vợ cũ. Đã hơn một lần, tôi trông thấy báo ứng của trời.

Tôi vặn lại:

- Thế mà ông vẫn không hề có ý nghĩ đi tìm đứa con ông đã cho ra đời ở chỗ khác.

Ông thú thật:

- Đó là điều hối hận lớn nhất của tôi. Chiếc máy đang chạy... nó vẫn quay... có lẽ không được tốt, nhưng vẫn quay đều. Tôi không nghĩ ra một cách hành động nào mà ông cụ không hay biết.



Chắc ông hiểu cử chỉ nóng nảy của tôi, bởi vì ông tiếp ngay:

- Lại ông cụ! Thế hệ của anh ngày nay, cũng như môi trường anh hiện sống không thể nào hiểu được các tập quán của thời xưa trong một xã hội cổ kính. Chắc người ta đã kể cho anh nghe rất nhiều về Antoine Valonne từ hôm anh tới Foncourt.

Tôi mím môi hỏ:

- Quá nhiều,

- Ông cụ đã góp công với tiền nhân xây dựng một tòa lâu đài mà tôi không có quyền phá đổ. Có lẽ anh nghĩ rằng ở vào tuổi tôi hồi đó mà tôi chịu chiều theo ý của ông cụ, mặc dầu quá khắc nghiệt, là một sự hèn nhát? Không, chuyện không phải đơn giản như thế...

Tôi ngắt lời ông:

- Một thứ truyền thống gia tộc. Tôi đã nghe người ta kể lại như thế, nhưng tôi không tin bằng nghe chính miệng ông nói ra. Một người bắt buộc người khác phải hèn nhát và dùng tiền để nhờ làm chứng gian, thì không đáng để cho một ai kính nể được. Riêng tôi thì tôi khinh con người đó.

- Anh cũng khinh luôn kẻ tôn trọng những quyết định của ông cụ?

Tôi trả lời không do dự:

- Đúng vậy.

Lời đối đáp của tôi chắc hẳn khiến cho lòng ông tổn thương một cách dữ dội, bởi vì bàn tay của ông run rẩy trong lúc ông đưa một điều thuốc lên môi.

Ông bảo:

- Sau này tôi biết chắc má anh không bao giờ chịu nhận gì của tôi. Bà ấy quá kiêu hãnh.

- Như thế lại càng dễ đổ tội lạnh nhạt cho má tôi chứ gì?

Ông vẫn bình tĩnh tiếp:

- Từ khi anh thi đỗ vào Trường Quốc Gia Kịch Nghệ, tôi đã theo dõi

việc học hành của anh. Tôi đã đi xem anh đóng trò trong mọi kịch bản trên sân khấu. Thường thường, một vở kịch, tôi xem tới hai ba lần.

Tôi nhìn sững ông, lộ vẻ không tin. Ông liền kể tên nhiều vở kịch và cho tôi biết nhiều chi tiết chính xác đủ để tôi xóa tan mọi điều nghi ngờ. Ông muốn biết, những nguyên do thúc đẩy tôi hướng về nghề kịch sĩ.

Tôi bảo:

- Tôi có khiếu về khoa học và không chừng tôi có thể trở thành một kỹ sư giỏi, nhưng tôi lại thích sân khấu, thích được hoàn toàn tự do... và rất khinh bỉ tất cả những thứ bề ngoài có vẻ đáng kính trọng mà ông hiện thiết tha bám vào. Tôi rất ít giống ông, phải không ông?

Nghe tôi nhắc tới những điểm liên hệ thân tộc, ông nghiêm giọng trả lời:

- Có lẽ, mình có nhiều điểm không giống nhau thật.

Cứ mỗi lần Pierre Valonne tiến tới gần tôi một bước, tôi lại phản kháng để dừng xúc động. Tuy nhiên thái độ của ông có vẻ chân thành, đáng tin, và không phải thiếu nhân ái, đã làm suy yếu cảm nghĩ mà tôi nung nấu trong đầu từ tám ngày nay. Với bất cứ giá nào, tôi không để lộ cảm nghĩ hiện tại ra ngoài.

- Ông đã quan tâm đến tôi từ phía khán giả... Ông đã tiếp tục sống chấp nhận không bao giờ trao đổi một lời với đứa con trai của ông, ông đã góa vợ từ một năm nay... và nghĩa là tự do kia mà. Như thế đáng lẽ, ông có thể đổi thay nhiều việc chứ? A! Tôi biết rồi: lại vì cụ Antoine Valonne!

Ông quả quyết:

- Không phải chỉ một mình ông cụ. Còn công việc làm ăn, những trách nhiệm quan trọng, mối ưu tư cứu vãn thanh danh đối với những người thân cận khó lay chuyển nổi.

Tôi nói:

- Tôi đã nhận thấy điều đó lúc gặp bà vợ của người anh vợ của ông. Thanh danh của ông sẽ ra sao, với những tai tiếng đang âm ỉ cháy?

Ông lặng thinh một lát mới cho hay:

- Tai tiếng đã vỡ tung ra rồi. Tất cả xứ này đều biết anh là con của tôi.

Phát giác đã khiến cho tôi choáng váng mất một lát. Tôi có tới cả trăm câu cần phải hỏi, nếu tôi không đè nén lòng hiếu kỳ lại.

Ông bảo:

- Tai tiếng phải bùng nổ ngày hôm nay. Bây giờ thì tôi đã biết rõ... cũng như tôi đã hiểu ý định của kẻ đã lôi kéo anh tới Foncourt. Y sẽ phải trả giá rất đắt. Tuy vậy, tôi vẫn sung sướng, vì nhờ có y, anh mới đến với tôi... dù mang theo một chuyện tai tiếng.

Những lời nói đó làm cho tôi xúc động nhưng, một lần nữa, tôi cố tự dối mình.

Tôi hỏi:

- Tại sao ông không có đủ tiết tháo dang xa Montbertaut? Chắc ông phải nhớ ơn ông ta nhiều lắm mới đưa ông ta vào làm việc với mình?

- Montbertaut ở đây ngoài ý muốn của tôi. Tôi khinh bỉ ông ta.

- Thế nhưng ông đã giúp ông ta một chỗ làm ngay khi ông vừa gặp lại ông ta.

Ông quả quyết:

- Không đúng.

- Như vậy, hai người chắc hẳn đã vô tình gặp lại nhau, như lời ông ta bảo. Hay là ông ta đã đến đây tìm ông?

- Không. Chúng tôi đã vô tình gặp lại nhau thật, nhưng không phải tự ý tôi giúp đỡ ông ta:

Tôi nói:

- Tôi đã sửa trị ông ta hôm chủ nhật. Hôm nay chắc vẫn còn dấu vết.

Ông hăng hái bảo:

- Anh làm thế phải lắm.

Tôi ngạc nhiên;

- Tại sao ông lại không biết đương đầu với ông ta? Riêng tôi, tôi đã bắt ông ta phải viết một tờ tự thú tội khai gian, trước khi cho ông ta một trận đòn!

Pierre Valonne chợt có vẻ ngần ngại. Đột nhiên, ông sinh ra thận trọng:

- Không phải vì vụ đó mà hiện giờ Montbertaut gây khó dễ với tôi. Ông ta dùng chuyện khác... mà ông ta đã may mắn biết được.

- Có phải ông ta làm tiền ông?

Không trả lời thẳng, Pierre Valonne xác nhận những mối nghi ngờ của tôi:

- Chuyện đó không thể kéo dài mãi. Những đảo lộn vừa đến trong đời tôi, trái với ước muốn của tôi, nối tiếp với những chuyện khác, làm nảy ra trong trí tôi một giải pháp. Tôi bắt buộc phải thanh toán Montbertaut. Trước kia tôi đã thiếu can đảm, nhưng từ nay tôi sẽ có đủ.

Làm bộ tự nhiên, chứ không phải tò mò, tôi hỏi ông muốn nói đến những đảo lộn nào. Ông bảo lúc này còn chưa thể cho tôi hay được, ông cần phải suy nghĩ kỹ để chuẩn bị đổi thay nhiều phương diện trong đời ông.

Tôi chưa cay hỏi:

- Thế trong tám ngày ông đi vắng, ông không có thì giờ để suy nghĩ à?

Ông đáp lại:

- Tôi không có đủ yếu tố. Tôi không biết rõ lý do thực sự về sự hiện diện của anh ở Foncourt. Tôi tưởng âm mưu của anh nhằm chống đối tôi. Tôi đâu có hiểu gì về thái độ của anh. Henri Batz, trông thấy anh có giọng lưỡi hăm dọa, đã khuyên tôi hãy thận trọng. Ông cụ lại càng quả quyết hơn nữa.

Tôi lại hỏi:

- Có phải ông cụ đã xúi giục dân chúng chống tôi?
- Trái lại, ông đã làm đủ mọi cách để cho không có chuyện lôi thôi.
- Chẳng hạn yêu cầu cảnh sát để cho tôi yên?
- Đúng thế.

Ông ngừng một giây, rồi tiếp ngay:

- Nhưng dù đã cảnh giác đề phòng, tận trong đáy lòng tôi vẫn có một cái gì bài bác những lời buộc tội anh. Khi tôi đã đọc bức thư của anh, và tất cả đều đã sáng tỏ, tôi nói thật với anh, tôi vô cùng vui sướng.

Tôi xoay mặt qua hướng khác, bởi vì ánh mắt ông dùng để nhấn mạnh thêm cho lời nói khiến cho tâm hồn tôi phải xao xuyến. Tôi thầm nghĩ rằng chịu đựng, có lẽ vì lòng kiêu hãnh, và nỗi thất vọng của Pierre Valonne lồng trong giọng nói của ông lúc ông hỏi:

- Tại sao anh không chịu tin lời tôi.

Tôi vùng đứng dậy, đáp:

- Không phải chỉ cần nửa tiếng đồng hồ giải thích là đủ để xóa bỏ hai mươi bảy năm hờ hững.

Ông nhìn nhận:

- Anh nói đúng lắm. Vậy anh hãy để cho tôi có thời giờ thuyết phục anh bằng lòng thành thật của tôi. Vài ngày sau, tôi sẽ gặp lại anh. Anh hãy ở lại Nancy cho đến ngày hôm đó, hay là anh cứ trở về Paris, nhưng tuyệt đối giữ bí mật cuộc gặp gỡ giữa anh với tôi. Tôi phải để ý coi chừng giới thân cận chung quanh tôi. Người ta giám sát tôi để ngăn cản chuyện mà tối nay mình đã thành công. Không ai có thể tưởng tượng tôi dám tiếp anh tại đây. Anh đã đề phòng để không ai có thể nhìn ra anh chứ?

Tôi trấn an ông về điểm đó, cho ông hay tôi đã đến bằng một chiếc xe thuê và đã không cho bất cứ ai biết cuộc hẹn này. Nếu tiết lộ việc Sylvie đang ngồi trong chiếc 2 CV của nàng ở phía sau nhà thờ, tôi sẽ

phải tìm lời giải thích và cam đoan một cách vô ích.

Tối phiên ông đứng lên. Chúng tôi lại đối diện nhau, như ban nãy, nhưng hố chia cách giữa hai người lúc này đã bớt sâu.

Tôi hỏi:

- Tôi chỉ rời khỏi Nancy khi nào đã biết ai là người nói điện thoại. Nếu chưa biết, tôi sẽ không đi.

Ông bảo:

- Tôi sẽ gọi lại anh vào ngày thứ hai ở khách sạn để cho anh biết chuyện đó. Sau đó mình sẽ gặp nhau một cách yên tĩnh ở Paris, để nói chuyện tương lai.

Tôi cảm thấy xao xuyến thực sự. Lần này, sự xúc động hết sức mạnh, nhưng tôi vẫn nhất quyết không chịu thua. Tôi có cảm tưởng mình sắp lâm vào một tình thế có thể trở thành lối bịch. Tôi thoáng nghĩ đến một câu đối thoại không hợp thời mà chúng tôi đã từng diễn trong một vở kịch: “Đến đây với cha đi, con!” Tôi muốn cười ồ lên nhưng cổ họng tôi như bị ai bóp chặt.

Tôi đang cần sắp đặt tư tưởng cho trật tự. Một số câu hỏi đã được chuẩn bị trước khi đến đây, lúc này tôi bỗng quên mất. Tôi đi trước ra phía cửa. Trong tiền đình, tiếng bước chân chúng tôi vang dội một cách kỳ lạ. Ba tôi nhấn một cái nút có lẽ để điều động khóa cổng tự động chạy bằng điện. Rồi ông tắt đèn và kéo cánh cửa. Trên bậc thềm, tôi đề nghị:

- Ông khỏi cần dẫn tôi ra. Chắc là cổng sắt đã mở.

- Phải. Anh nhớ nhìn chung quanh trước khi ra đường.

Tôi vừa nói vừa đưa bàn tay ra trong đêm tối:

- Mong gặp lại ông.

Ông quờ quạng nắm lấy tay tôi, siết mạnh và đột ngột thốt lên một câu hỏi mà tôi lại càng ngạc nhiên hơn nữa vì chính tôi đã hỏi một câu tương tự ở ngưỡng cửa nhà má tôi, cách đây mới một tuần lễ:

- Tại sao má anh lại lấy tên tôi đặt cho anh?

Tôi trả lời:

- Để ít nhất tôi cũng có đôi chút liên hệ với ông.

Đêm tối đã che giấu không cho tôi trông thấy sắc mặt của ông lúc nghe lời giải thích này, một lời giải thích không đúng sự thật.

Trong lúc chân bước xa dần, tôi nghe tiếng cánh cửa đóng lại. Tôi đi thật chậm, bên bờ đường, về phía khung cửa sắt nổi bật trên một nền sáng. Hai ba lần, tôi dừng lại và ngoảnh lui để quan sát ngôi nhà đang để lọt những vạch ánh đèn xuyên qua khe lá sách. Bây giờ tôi để mặc cho cảm giác cực kỳ khoan khoái và lạc quan xâm chiếm trọn tâm hồn, không cần phải cưỡng chế vì lòng tự ái bướng bỉnh như lúc ở trước mặt ba tôi.

Tôi có cảm tưởng đang đi đón một cuộc đời mới và tôi không cảm thấy xấu hổ.

Ngay lúc tôi vừa ra tới cổng, một tiếng súng nổ chát chúa bất thần vang động, khiến tôi đứng sững lại.

Rất có thể đó là một tiếng súng do một người đi săn trộm bắn trong khu rừng gần đây. Tuy nhiên, tôi có cảm tưởng nó phát ra từ phía biệt thự của ba tôi. Một nỗi lo sợ bất thần xâm chiếm lòng tôi. Tôi đứng lặng dò xét trong một hai phút, rồi muốn cho hết thắc mắc, tôi đi trở vào nhà. Tôi bước lên bậc tam cấp và áp tai vào sát mặt cửa: không có một tiếng động nhỏ vang đến tai tôi. Bên trái biệt thự là một cầu thang khác dẫn lên tận sân thượng hình như bao trùm tất cả tầng dưới. Tôi liền đi vào đó.

Như tôi phỏng đoán, sân thượng chạy suốt mặt tiền của biệt thự, nhìn xuống công viên. Trên nền, một lần sáng lờ mờ cho thấy một cánh cửa hé mở. Tôi tiến tới gần và qua khe cửa, tôi tìm thấy một phòng khách được chiếu sáng một cách gián tiếp bởi ánh điện từ một phòng bên cạnh.

Tôi cố suy luận để trấn áp nỗi lo ngại đang lớn dần. Có lẽ Pierre Valonne đã đi ra ngoài khi nghe tiếng súng nổ trong rừng? Tôi có thể gặp nguy nếu bị bắt gặp bất ngờ trong bóng tối. Tôi liền cất tiếng nói to:

- Tôi là Pierre đây. Ông đấy à?

Câu hỏi của tôi không nhận được một âm vang nào. Lúc đó, tôi mới bước vào trong nhà và đi về phía căn phòng có ánh đèn. Tôi nhận ra thư viện ngay tức khắc và khi vừa tới ngưỡng cửa, tất cả mọi vật dường như nghiêng ngả trước mắt tôi, kéo tôi xuống một vực sâu.

Pierre Valonne đang nằm ngửa trước hai chiếc ghế bành mà chúng tôi vừa ngồi. Khuôn mặt của ông vẫn nguyên vẹn và mắt nhìn sững lên trần. Nhưng, ở dưới cổ và ngay thắt lưng, chiếc áo sơ mi của ông đầm đìa máu đỏ tươi đã bắt đầu lan qua tấm thảm.

Tôi đứng sững một hồi lâu, hai chân như bị chôn cứng xuống đất, chỉ chực nôn mửa. Rồi cuối cùng, tôi lại hồn và chạy ra ngoài. Chưa



đầy một phút sau tôi đã tới xe. Tôi lôi Sylvie ra khỏi xe, bảo nàng bằng một giọng nhát gừng:

- Em đến ngay... Em đến đây... nhanh lên!

Vừa theo tôi nàng vừa thì thào:

- Chuyện gì vậy, Pierre? Nói cho em nghe đi. Kìa anh?... Nói đi anh?

Tôi chỉ trả lời cho nàng lúc vào trong phòng khách:

- Có kẻ đã giết ông ấy rồi.

Tôi dừng chân ở ngưỡng cửa, như ban nãy, và để cho Sylvie bước vào thư viện. Nàng cúi xuống một hồi trên xác chết, rồi từ từ đứng thẳng lên và quay lại. Mặt nàng tái mét, nhưng nàng không run.

Nàng bảo:

- Ông ấy đã chết ngay tức khắc.

Nàng lại gần tôi và nắm lấy hai bàn tay lạnh giá của tôi.

Tôi ghen giọng nhắc lại lời vừa nói:

- Người ta đã giết ông ấy rồi. Tất cả mọi việc sắp sửa thu xếp êm xuôi thì người ta đã giết ông ấy.

Tôi bỗng đọc thấy, trong ánh mắt của Sylvie, một câu hỏi ghê rợn đến nỗi tôi hét lên:

- Không phải anh, anh xin thề với em! Em không nghi ngờ anh chứ?

Nàng lao vào mình tôi, ấp úng:

- Không, Pierre, bởi vì anh đã thề với em. Nhưng thế thì ai bây giờ?

Tôi liền kể vắn tắt vài lời về những điều tôi được biết và tôi kết luận:

- Từ khi chúng tôi chia tay nhau cho đến khi súng nổ chỉ độ chừng ba phút. Kẻ đã giết ông ấy chắc chắn đã núp đầu đó, đợi anh đi rồi mới ra tay. Y đã bước vào liền, theo phía sau...

Trong lúc tôi nói mấy lời này, một điểm đáng nghi thoáng qua trí tôi. Tôi liền vận ngọn đèn ngoài hành lang và đi tới cửa thư viện: đúng là có một cửa sổ sát mặt đất ở bên ngoài không thể mở ra được.

Tôi bảo:

- Không. Y đã chạy trốn qua ngả này, nhưng y đã vào nhà bằng lối khác... có lẽ trong lúc ba anh ra cổng mở cửa cho anh.

- Anh xem kìa.

Tôi trông thấy một khẩu súng săn đặt trên đồng gối dựa. Tôi vừa định cầm lên thì nàng ngăn lại:

- Đừng, Pierre, anh đừng nên đụng tay vào đó.

Tôi lấy khăn choàng của nàng và bọc cả hai bàn tay tôi lại để vận dụng khẩu súng. Khi tôi bóp nòng một vỏ đạn rơi xuống thảm. Tôi nhặt lên và lấy viên đạn thứ hai ra, trước khi đóng súng trở lại và đặt đúng chỗ cũ. Tôi xem xét viên đạn còn nguyên và cái vỏ đạn giết người một lát rồi đem để lên mặt đàn dương cầm.

Bất thành linh tôi hốt hoảng hét:

- Cuộn băng!

Tôi trở vào thư viện. Trên chiếc bàn xoay không còn gì khác ngoài cái gạt tàn.

Tôi nói:

- Khi anh ra về, nó hãy còn nằm ở đây.

Sylvie khẽ hỏi:

- Anh muốn em xem thử trong túi ông ấy?

Tôi gật đầu. Nàng liền quỳ xuống bên cạnh tủ thi và vừa đứng lên vừa bảo tôi:

- Không có. Có lẽ ông ấy đã cất ở đâu đó?

Tôi vội đi vào văn phòng, mở bàn viết dựng máy khâu bằng: cuộn băng không có trong máy. Lúc trở ra, tôi chợt trông thấy một tủ kiếng mở toang, trong đó một chỗ để súng trống trơn trên một hàng kệ dùng

để gác năm khẩu khác và nhiều con dao săn lưỡi dài. Ở dưới kệ là một dây học và học đựng đạn vừa được đóng vào không kỹ.

Tôi bảo:

- Có người đã bắn chết ông ấy để đoạt cuộn băng.

- Nếu thế thì chính là kẻ đã điện thoại với anh?

- Y chính là kẻ sát nhân. Y đã theo dõi anh tới đây... hoặc y đã biết nhất định anh sẽ đến. Y muốn lấy cuộn băng bằng bất cứ giá nào. Y quen thuộc biệt thự này nằm lòng, nên có thể tìm được ngay súng đạn.

Sylvie phản đối:

- Rất có thể chính ba anh đã nạp đạn vào súng khi nhận thấy có ai trong nhà. Không chừng đã xảy ra một cuộc vật lộn và ông ấy đã bị bắn chết bởi chính khẩu súng của mình.

Đó là một giả thuyết hữu lý. Dù sao đi nữa, kẻ bí mật đã nhúng tay vào máu để đoạt cuộn băng buộc tội. Tôi đi ra tiền đình và bật mấy ngọn đèn vách. Sylvie bước theo tôi, trong lúc tôi mở những cánh cửa trong bếp, tôi hứng nước vào lòng bàn tay và thấm ướt mặt.

Sau đó chúng tôi trở lại phòng khách. Bên cạnh chiếc trường kỷ đặt khẩu súng, còn có một cái khác. Tôi ngồi xuống, hay đúng hơn, tôi buông người xuống, hai tay dang rộng, đầu ngửa về phía sau. Sylvie ngồi chồm hổm bên cạnh tôi.

Tôi lơ đãng hỏi:

- Mấy giờ rồi em?

- Mười giờ ba mươi lăm.

Tôi còn nhớ hết sức rõ tôi đã nhìn chiếc đồng hồ treo trong thư viện trước khi đi ra với ba tôi: lúc đó là mười giờ mười. Như vậy là hai mươi lăm phút vừa trôi qua.

Sylvie chợt thì thào:

- Pierre, mình đừng nên ở đây lâu. Nếu có người bắt gặp mình thì sao? Phải làm sao cho đừng một ai biết anh đã đến đây tối hôm nay.

Chắc anh cũng hiểu tất cả đều khiến anh bị nghi ngờ?

Tôi hất tay nàng ra và đứng bật dậy, tựa hồ tôi vừa bị đâm một nhát dao. Một tia sáng bất thần lóe lên trong đầu óc tối mù mịt của tôi kể từ khi tôi phát giác vụ án mạng. Tôi cảm thấy cổ họng khô cháy, nỗi kinh khủng làm tôi đau nhói trong bụng.

Cuối cùng tôi bảo:

- Kẻ đã giết ba tôi không có chủ tâm lấy cuộn băng. Sau đó, thấy cuộn băng nằm trên bàn y mới lấy đi. Còn vụ án mạng thì đã được sắp đặt từ trước. Kẻ tình nghi được chỉ định, chính là anh! Em có lý... Chính vì muốn trút tội sát nhân lên đầu anh nên kẻ bí mật mới mượn anh đến Foncourt. Sylvie, anh nguy rồi.

Nàng níu lấy mép áo vét của tôi và gọi to:

- Không, Pierre! Anh có thể tìm cách tự biện hộ. Em sẽ làm chứng cho anh. Em van anh, anh đừng có hoảng hốt.

Tôi vẫn đứng lặng, thần thờ với ý nghĩ tại sao mình không thể hiểu ngay rằng tình cảnh hiện tại của tôi chính là đoạn kết của một âm mưu ghê hồn đã được sắp đặt để hãm hại Pierre Valonne và tôi.

Tôi để cho Sylvie đi ra cửa. Tôi như một kẻ đã hết sinh lực, ruột gan đã bị một quái vật gặm mòn.

Sylvie bỗng nhiên bảo tôi:

- Anh hãy đợi em một lát. Anh đừng sờ vào bất cứ một vật gì. Để em lau sạch tất cả dấu tay của anh.

Tôi nhìn nàng tháo khăn choàng ra và chùi các tay nắm khoá cửa một cách kỹ lưỡng, cùng những công tắc đèn trong mọi phòng mà chúng tôi đã vận lên.

Tôi vẫn đứng nguyên một chỗ. Nàng dẫn tôi ra ngoài. Không khí phả vào người tôi, từ từ tháo cái gọng kềm vô hình đang làm cho tôi nghẹt thở. Khi chúng tôi đã lên xe, tôi bảo nàng hãy chạy vòng nhà thờ để rời khỏi nơi này. Được ba bốn cây số, nàng cho xe chạy vào một con đường rừng và dừng lại.

Nàng đề nghị:

- Bây giờ, mình sẽ suy nghĩ thật kỹ. Trước hết hãy cố tỉnh trí. Anh ráng thở từng hơi dài và từ từ.

Tôi nghe lời nàng. Sự bình tĩnh rõ ràng của nàng, thêm vào đó là thái độ vững chắc của nàng trong suốt mười lăm phút bị thẩm vấn vừa qua, đã an ủi tôi và giúp tôi tìm lại một chút thăng bằng trong tâm trí. Nàng tiếp lời, lúc nhận thấy tôi đã tỉnh táo hơn:

- Chỉ có một giải pháp thôi, Pierre à. Phải kể lại tất cả sự thật. Phải hành động trước khi cảnh sát bắt đầu nghi ngờ.

Tôi sửng sốt kêu lên:

- Em điên. Người ta sẽ bắt anh mà không thèm nghe anh nói.

- Có lẽ họ sẽ bắt anh, nhưng sau đó họ sẽ nghe anh.

Tôi cãi:

- Nếu anh rơi vào tay họ, anh sẽ không bao giờ thoát khỏi. Em thừa biết mà. Tại sao em xóa sạch các dấu tay của anh?

Nàng nói:

- Em đã hành động theo phản ứng tự nhiên. Bây giờ, em nghĩ che giấu sự thật là một sự điên rồ. Pierre, mình nên tới ngay sở cảnh sát.

Tôi hung dữ lắc đầu:

- Không, theo lời em mới là điên rồ. Anh bị kẹt ở khắp nơi. Người ta đã vùi anh trong một thủ đoạn ghê gớm. Anh đã hoàn toàn chui đầu vào bẫy. Mọi hành vi của anh sẽ quay trở lại buộc tội anh.

- Nếu anh bỏ trốn, thì không khác gì anh tự thú nhận đã gây ra án mạng.

Tôi bảo:

- Có lẽ, nhưng nếu tìm được chỗ ẩn núp tay chân vẫn còn được tự do. Anh có thể viết gửi cảnh sát những điều anh đã biết.

Nàng cãi lại:

- Anh kể lại bằng miệng mới có hiệu nghiệm. Kẻ đã đưa anh vào bẫy này chắc chắn nghĩ anh sẽ chạy trốn. Nếu anh không bỏ trốn, tức

là anh làm đảo lộn kế hoạch của y.

Những luận điệu của Sylvie tôi thấy cũng khá vững chắc. Lần này tôi tự thấy mình đủ sáng suốt để bàn luận.

Tôi liền nói:

- Nhất định phải có những giải pháp khác.

Nàng đề nghị:

- Mình hãy trở về Nancy. Mình sẽ ngụy tạo một bằng chứng ở cách xa phạm trường suốt cả đêm nay rồi mình chờ đợi.

Giải pháp này thoát tiên có vẻ thuận lợi. Nhưng suy nghĩ kỹ lại, tôi nhận thấy nhiều khuyết điểm. Rất nhiều người biết tôi có ý định tìm gặp ba tôi: cuộc điều tra chắc sẽ hướng về tôi.

Tôi bảo:

- Sau cuộc nói chuyện đó, tất cả sắp sửa được dàn xếp xong xuôi, ông ấy đã quyết định sẽ gặp lại anh ngay... để lo tính công việc với anh. Bây giờ ông ấy đã chết còn anh thì lại bị truy nã,

Nỗi chán nản của tôi ban nãy lúc này lại thêm vào một cơn tức giận như điên cuồng. Sylvie lại phải tìm lời trấn tĩnh tôi:

- Anh hãy giữ bình tĩnh. Tức giận cũng như thất vọng đều không kéo anh ra khỏi hoàn cảnh này.

Cuối cùng lối thoát của ngõ bí chợt hiện ra trong trí tôi. Quyết định của tôi thật là táo bạo, nhưng tôi tin tưởng không còn cách nào khác hơn. Và nhờ thế nghị lực của tôi lại trở về.

- Bây giờ anh đã thấy việc anh phải làm: phản công!

Sylvie hỏi:

- Bằng cách nào?

- Anh sẽ tập hợp tất cả những người biết rõ chuyện anh. Anh sẽ đưa họ tới trước thi thể của ba anh. Anh sẽ ép buộc họ tiết lộ tất cả những gì mà họ biết.

- Anh làm sao mà triệu tập họ lại được?

Tôi ngẫm nghĩ một lát, rồi bảo:

- Bằng bất cứ giá nào, đừng để cho họ có thể bàn tính trước với nhau cũng như đi báo cảnh sát. Anh sẽ điện thoại gọi họ từ biệt thự của ba anh, tuần tự hết người này đến người khác, mà không nói rõ sự thật. Anh sẽ bắt đầu bằng Batz; nhất định ông ta sẽ về phe anh. Em đưa anh trở về đó mau.

Không phản đối một tiếng, Sylvie quay xe trở về ngã Foncourt. Trên đường, tôi kể tên những người tôi sẽ gọi đến:

- Batz và vợ ông ta, Antoine Valonne, Suzanne Ternant và chồng bà ta. Nếu ông ta không đi vắng, viên bác sĩ và bà vợ, Montbertaut...

Những lời nói của ba tôi vang lại trong ký ức của tôi. Montbertaut là một tên làm tiền và Pierre Valonne là nạn nhân của y. Chúng tôi tới nơi trước khi tôi kịp tìm ra một lập luận vững chắc về sự đối chiếu này. Tôi bảo Sylvie ngừng xe dưới bóng cây của đoạn đường dạo mát.

- Từ đây em có thể trông thấy cổng biệt thự. Em hãy để ý những người sẽ đến đó. Dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, em cũng vẫn ở yên một chỗ. Nếu cần, anh sẽ gọi em vào làm chứng, hoặc khi anh đã lột được mặt nạ của tên sát nhân. Anh thề với em, anh nhất định sẽ làm xong công việc này.

Nàng mạnh dạn cổ vũ:

- Em cũng tin chắc như thế. Em biết anh sẽ chiếm được ưu thế, anh sẽ thắng.

Nàng choàng hai tay quanh vai tôi một cách nồng nhiệt.

Tôi lại căn dặn nàng :

- Em nhớ không được xuất đầu lộ diện.

- Em xin hứa với anh.

Sau khi nhận xét thấy rằng tất cả vẫn như lúc chúng tôi bỏ đi, tôi bước vào phòng khách. Lúc này tôi đã hoàn toàn tự chủ. Ý chí quyết liệt kết thúc thật nhanh chóng hành động táo bạo của mình đã đẩy lui tất cả nỗi lo âu sợ hãi của tôi.

Tôi liên lạc được với Batz trong điện thoại và yêu cầu hai vợ chồng ông ta cùng tới nhà Pierre Valonne là nơi tôi hiện có mặt.

Tôi bảo ông ta:

- Tôi đang cần sự giúp đỡ của ông. Xin ông đừng cho một ai hay và hãy đến ngay bây giờ.

Tôi gác máy, để không cho ông ta hỏi han gì được. Chuông điện thoại reo vang gần như liền sau đó. Tôi trả lời không do dự, biết rõ ông ta gọi lại để xem thử có phải tôi hiện đang ở nhà Pierre Valonne. Tôi đã nghĩ không lầm.

Ông ta cho hay:

- Chúng tôi sẽ đến trong vòng mười lăm phút.

Trong tiền đình, Henri và Simone Batz nhìn tôi bằng những cặp mắt nghi ngờ và dò hỏi:

Tôi bảo:

- Cha tôi vừa bị ám sát, cách đây một giờ.

- Sao?

Batz thốt ra tiếng đó như một tiếng kêu ghen ngào. Bà vợ của ông ta tái xanh và môi dưới của bà run lên.

Tôi nói tiếp:

- Tôi mời ông bà đến đây để giúp tôi khám phá kẻ sát nhân.

Tôi chỉ tay về phía thư viện. Henri Batz chỉ vài bước dài là tới nơi, nhưng bà vợ ông ta vẫn chôn chân tại chỗ, vừa lắc đầu lia lịa như sắp lên cơn điên, vừa lảm nhảm:

- Không! Tôi không muốn xem... Tôi không muốn xem...

Batz tiến tới gần tử thi người bạn quá cố của ông, từ từ đi quanh một vòng, rồi dừng lại để nhìn vào mặt tôi.

Tôi nói:

- Ông ấy đã bị giết bởi một khẩu súng của chính ông ấy. Kẻ sát



nhân đã đặt súng lên trên một chiếc trường kỷ trước khi chạy trốn theo lối cửa sổ ra sân thượng.

Tôi bước vào phòng khách và bật một ngọn đèn. Batz theo tôi và trong lúc ông ta chăm chú nhìn khẩu súng, tôi đi tìm bà vợ ông ta ngoài tiền đình. Tôi phải dẫn bà ta tới một chiếc ghế bành và bà ta buông người xuống tựa hồ như hai chân của bà đã đứt hết gân không còn giữ thân hình nữa.

Batz đột ngột hỏi:

- Trước hết, anh hãy cho biết anh làm gì ở đây vậy.

Tôi kể lại câu chuyện của tôi và kết luận:

- Vì thế tôi đến Foncourt. Kẻ đã mượn tôi đến đây chính là tên sát nhân. Y đã lấy theo cuộn băng buộc tội y. Nhờ cuộn băng này mà ba tôi đã nhận ra y. Ông có nghi ngờ ai không?

Ông ta bảo:

- Câu chuyện của anh nghe vô lý quá.

Tôi vừa tiến một bước tới gần ông ta vừa hét to:

- Nhưng ông phải tin. Tôi không có đủ thời giờ để đi thuyết phục tất cả mọi người.

Tôi trình bày kế hoạch của tôi và ra lệnh Batz báo tin cho Antoine Valonne trước nhất.

Ông ta quả quyết:

- Tôi không thể đưa ông cụ tới đây khi chưa chuẩn bị cho ông cụ khỏi bị cảm xúc quá độ. Tôi sẽ điện thoại rồi đi thăm ông cụ ngay.

Tôi dần giọng:

- Không. Ông cụ sẽ biết sự thật tại đây, trước mặt tôi.

Giữa biệt thự và tòa lâu đài có sẵn một đường dây trực tiếp.

Chuông réo nhiều lần mới nghe tiếng cụ Antoine Valonne trả lời:

- Cháu là Henri đây. Cháu hiện đang ở tại nhà Pierre. Vừa có

chuyện quan trọng xảy ra cho anh ấy... Cháu không nói gì hơn với cụ. Xin cụ dậy và đến đây ngay... Chỉ một mình cụ mà thôi.

Tôi bảo lúc ông ta đã đặt ống nghe xuống:

- Ông cụ sẽ nghe lời tôi. Nhờ ông nói giúp tôi vài tiếng.

Batz quật lại:

- Trước hết chính tôi phải tin lời anh đã chứ.

Tôi bực tức nói:

- Lẽ dĩ nhiên, ông nghĩ rằng tôi đã giết ông ấy! Đúng y khuôn kế hoạch của kẻ đã lừa tôi vào tròng! Buộc tội sát nhân của y vào cổ tôi. Tôi sẽ chứng minh với ông sự vô tội của tôi.

Chúng tôi cùng giữ im lặng cho đến lúc cửa chính mở mạnh. Tôi phóng ra tiền đình với Batz chạy theo sát gót. Vừa trông thấy tôi, Antoine Valonne đứng sững lại, vô cùng kinh ngạc. Tôi mở màn tấn công trước:

- Phải, chính tôi đây! Tôi đã vào đây với ba tôi. Ông đã gọi tôi đến nhà. Hai cha con chia tay nhau trong niềm thông cảm. Và, vài phút sau, ông bị giết.

Cụ Antoine Valonne tiến tới từng bước chậm mắt, nhìn vào mắt tôi. Ông cụ có vẻ xanh xao và khuôn mặt tiêu tụy dường như bọc bằng giấy da. Henri Batz vội vàng chen vào giữa hai chúng tôi và vừa nắm lấy cánh tay cụ già vừa nói:

- Thưa cụ, khiếp quá!

Tựa hồ ông cụ không nghe Batz nói và chỉ đụng phải một chướng ngại vật vô tri vô giác ở ngay giữa đường, cụ Antoine Valonne ngừng lại và lớn tiếng truyền lệnh:

- Cậu hãy nhắc lại cậu vừa giết con tôi!

Tôi cũng lớn tiếng lại:

- Tôi không bao giờ nhắc lại những lời tôi không hề nói.

Bỗng ông cụ hỏi dồn dập:

- Ở đâu? Ở đâu?

Henri Batz, vẫn không buông cánh tay ông cụ ra, liền đưa ông cụ vào thư viện. Tôi đi về phía bên kia tử thi, đối diện với họ. Antoine Valonne lão đảo đứng nhìn vũng máu ghê rợn một lát, rồi ngược mắt về phía tôi.

Tôi bảo :

- Tôi sẽ khám phá ra kẻ đã gây nên chuyện này, nhưng tôi cần sự trợ giúp của cụ.

Ông cụ đáp lời:

- Chính cậu. Đồ sát nhân!

Tôi nắm tay lại và ra lệnh cho Batz:

- Ông hãy đưa ông cụ ra ngoài kia.

Tôi đi ra phòng khách trước. Simone Batz vẫn ngồi ủ rũ trong một chiếc ghế bành. Hai người đàn ông bước theo tôi và cụ Antoine Valonne lại nhất quyết buộc tội tôi:

- Cậu nói dối! Cậu đã vào đây bằng vũ lực. Không bao giờ con tôi bằng lòng tiếp cậu. Ông ấy không thèm nghe lời cậu nên cậu đã giết... Cậu sẽ đền tội, đồ khốn nạn. Tôi sẽ cho người bắt cổ cậu. Batz, gọi cảnh sát dùm tôi.

Tôi nói không nể nang:

- Cụ là một con người độc ác, u mê vì ích kỷ và căm hận. Nhưng cụ sẽ phải tin lời tôi, dù vui lòng hay miễn cưỡng.

Cụ Valonne tức đến nghẹn hơi, vừa dang tay về phía tôi vừa hét:

- Tôi muốn bắt nốt tên này, Batz, hãy tuân lời tôi. Điện thoại đi.

Tôi đáp lại:

- Ông ấy sẽ không vâng lời cụ đâu. Hiện giờ tôi là kẻ chỉ huy ở đây. Cụ nên lưu ý đến điều đó.

Simone Batz, lúc bấy giờ mới tỉnh hẳn cơn mê loạn, lên tiếng:

- Mình cứ để cho anh ấy nói. Anh ấy cần giải thích với cụ Valonne.

Cụ già chặn lời:

- Tôi không muốn nghe gì hết. Tôi yêu cầu giao anh ta cho cảnh sát. Để tôi tự lo liệu lấy.

Ông cụ vừa đi một bước về phía máy điện thoại thì chính Batz ngăn lại:

- Dù sao cụ cũng nên biết anh ấy muốn nói gì rồi hãy hay. Vợ cháu nói không sai: ít nhất cũng phải nghe lời trình bày của anh ấy. Dù thế nào đi nữa, anh ấy cũng ở trong tay của mình, không sao trốn vào đâu được.

Tôi liền nói:

- Tôi không có ý định bỏ trốn đâu. Nếu muốn trốn thì tôi đâu cần đợi tới lúc này. Nhưng tôi cũng không muốn cho tên sát nhân tẩu thoát khỏi tay tôi.

Tôi lại kể câu chuyện của tôi một lần thứ ba.

Cụ Antoine Valonne kết luận:

- Tất cả đều là những chuyện dối trá và bịa đặt. Đâu có ai trông thấy cuộn băng.

- Nhiều nhân chứng đã được nghe. Như má tôi, chẳng hạn,

Ông cụ cãi bướng:

- Bà ấy là đồng lõa của cậu trong một âm mưu làm tiền, và âm mưu đó đã đưa đến một vụ án mạng.

Tôi chỉ muốn nhào tới ông cụ. Batz rất tinh ý chặn tôi lại, nhưng vẫn không biết làm cách nào ngăn tôi đừng sỉ vả.

- Cụ là một con người độc ác, chuyên chế, không có tâm hồn và trái tim. Trong ruột gan của cụ không có gì ngoài lòng kiêu ngạo.

Cụ Antoine Valonne lại còn tái xanh hơn trong lúc ông cụ ra lệnh:

- Cậu im đi.

Nhưng tôi vẫn nói tiếp:

- Tính cố chấp, và một thứ uy quyền quái đản. Vì tất cả những thứ đó cụ sẽ phải gánh một vụ xi-căng-đan. Tuy nhiên nếu cụ trở về với lẽ phải vẫn còn kịp thời giờ đập tắt.

Simone Batz lại can thiệp để năn nỉ cụ già hãy cố nghe tôi nói hết câu chuyện, và ông chồng của bà ta tận tình theo lời yêu cầu của vợ nên lần này đã hơi chịu tin.

Tôi kể việc ba tôi đã hẹn tôi đến đây sau khi nhận được bức thư của tôi, tôi mô tả thái độ của ông lúc nghe cuộn băng, rồi tôi tóm lược cuộc nói chuyện của chúng tôi và không quên thuật lại những lời tuyên bố và hứa hẹn mà ông đã dành cho tôi. Khi tôi nói về một vụ làm tiền của Montbertaut, lần đầu tiên tôi thấy sắc mặt cụ Valonne đổi khác trong giây lát.

- Chúng tôi chia tay nhau trên thềm tam cấp trong bóng tối. Khi vừa ra tới cổng thì tôi nghe tiếng súng nổ.

Batz hỏi:

- Anh đã trở vào đây ngay?

Tôi giải thích rõ việc tôi trở vào, phát giác án mạng và dò xét khắp nhà, nhưng không hề nhắc nhở đến Sylvie,

Tôi nói với cụ Antoine Valonne:

- Tôi đã có ý định gọi cảnh sát, nhưng tôi lại nghĩ rằng chắc chắn họ sẽ quá tận tụy với cụ, không thèm nghe tôi. Tôi không thể tin tưởng sự thông cảm của ai hết. Vì thế, thà tôi tấn công trước còn hơn. Những người biết ít nhiều về lý do sự hiện diện của tôi sẽ đến đây và tự giải thích.

Cụ Antoine Valonne bảo:

- Cảnh sát sẽ đích thân nghe lời khai của những người này. Đó là vai trò của họ, chứ không phải của cậu.

Tôi nổi giận:

- Thì ra cụ không hiểu gì hết, cụ không có một cử động nào để

ngăn chặn xì-căng-đan hay sao?

Ông cụ đáp lời:

- Từ nay không có chuyện gì có thể khiến cho tôi đau buồn nữa, vì con tôi đã chết.

- Còn tôi, tôi sẽ không để bị bắt vì tội giết cha.

Mọi người cùng im lặng một lát. Tôi đang chờ cụ già chấp thuận đề nghị của tôi, nhưng tôi phải sống sờ khi nghe ông cụ nói:

- Tôi không bằng lòng cậu gọi Pierre Valonne là cha của cậu.

Tôi lớn tiếng hỏi:

- Tại sao tôi không được gọi? Có phải vì ông ấy không còn sống để xác nhận với cụ?

Ông cụ trả lời bằng một giọng run run:

- Trong lúc thiếu thời, Pierre Valonne rất có thể đã... sa ngã, và cậu là kết quả của vụ sa ngã đó. Nhưng tôi cấm cậu tự cho là con của con tôi tại đây.

Cơn giận xâm chiếm trọn đầu óc tôi. Tôi quên tất cả mọi người đang ở chung quanh tôi, ngoại trừ cụ già ngoan cố, ngay trong giờ phút bi thảm này vẫn cố tìm cơ hội biểu dương lòng kiêu hãnh miệt thị như một thứ nọc độc. Batz phải nhảy tới ôm chặt ngang hông tôi.

Tôi gào thét dữ dội, không tiếc lời sỉ vả. Rồi cơn giận của tôi bỗng tắt ngấm. Hình ảnh xác chết đang nằm dài, bên kia bức tường, chỉ cách xa mấy thước tây, vừa hiện lên trong trí tôi, xóa nhòa mọi vật cũng như người trong phòng khách. Có lẽ Simone Batz cũng có ý nghĩ này bởi vì bà úp mặt vào hai bàn tay, rên rĩ:

- Tôi van ông... thật quá sức tàn tệ. Xin ông im lặng đi.

Cụ Antoine dùng tay áo phủi sạch chiếc vét-tông. Lúc này ánh mắt ông cụ hình như nhìn vào chốn xa xôi.

Batz thả tôi ra và nói với cụ Valonne:

- Mình có thể nghe lời khai của Suzanne và Paul, cũng như Fontan

và Montbertaut, theo lời đề nghị của anh ấy. Nếu sau này vẫn không có chút tiến bộ nào, mình sẽ giao anh ấy cho cảnh sát.

Tôi sùng sộ:

- Tôi không đề nghị, tôi đã quyết định. Mình đã mất quá nhiều thì giờ. Ông hãy gọi họ lại đi.

Batz liền quay sang hỏi ý kiến cụ già và khi đã được ông chấp thuận mới dở máy điện thoại lên:

Tôi liền bảo:

- Ông bà Ternant trước hết.

Ông ta gọi họ đến với những lời lẽ mà tôi đã dùng để gọi ông ta một giờ trước.

Sau đó, tôi lại ra lệnh:

- Bây giờ, ông bác sĩ. Và bà vợ ông ấy nữa. Bà ấy chính là người hiểu chuyện của tôi nhiều hơn hết, nên phải mời đến cho kỳ được.

Cụ Antoine Valonne bước tới gần máy điện thoại tỏ vẻ ông cụ muốn đích thân gọi. Muốn thuyết phục để viên bác sĩ chịu dẫn bà vợ đến nhà này, là nơi mà bảy tám năm nay ông ta không hề đặt chân tới, vị chúa tể của Foncourt lại không giải thích cặn kẽ như tôi tưởng.

Cuối cùng tôi nói:

- Mình hãy ra đợi ngoài tiền đình.

Anne-Marie Fontan và ông chồng của nàng tới trước. Cả hai cùng dừng chân sững sốt lúc tôi mở cửa cho họ. Tôi mời họ vào và dẫn họ đi theo tôi. Cụ Valonne và Batz đang đứng dưới chân cầu thang bằng đá, không một ai nhúc nhích. Họ cũng không trả lời câu hỏi của viên bác sĩ:

- Có chuyện gì vậy?

Tôi vừa bảo vừa đẩy một cái mở rộng cả hai cánh cửa của thư viện:

- Một vụ án mạng.

Fontan phóng tới và quỳ xuống bên cạnh xác chết. Bà vợ ông ta

nhìn sững mấy giây, như ngây dại, rồi ngã xuống, bất tỉnh nhân sự. Tôi đưa tay về phía nàng khá nhanh để đỡ nàng khỏi bị đụng đầu vào một cạnh tủ.

Tôi gọi to:

- Bác sĩ, vợ ông!

Ông ta đứng dậy để phụ giúp tôi đỡ lấy nàng.

Batz chạy đến nói:

- Hãy để cho bà bác sĩ nằm trên trường kỷ.

Khi nàng đã được đặt nằm trong phòng khách, nàng từ từ tỉnh lại, nhưng sắc mặt của nàng vẫn còn nhợt nhạt. Ánh mắt của nàng tràn đầy khủng khiếp nhìn sững tôi.

Tôi liền hỏi:

- Không. Tôi không giết ông ấy.

Ngoài tiền đình, có tiếng cửa mở lách cách rồi sau đó là giọng nói sang sảng của một người đàn ông:

- Thế nào, có chuyện gì thế? Chúng tôi hết sức lo lắng. Henri làm gì mà lại gọi điện thoại vào giờ giấc này.

Fontan cũng như tôi cùng lắng tai nghe. Batz giải thích:

- Đó là Paul Ternant và bà vợ của ông ấy. Mình cũng vừa mời họ đến.

Nói đoạn, ông ta đi ra tận cửa phòng khách để đón tiếp họ, mà mắt vẫn không ngừng theo dõi tôi. Tôi còn nghe nhiều câu hỏi do người anh vợ của Pierre Valonne đặt ra. Hai tiếng kêu thảng thốt vang lên, kế tiếp là im lặng hoàn toàn, cho tôi hay đôi vợ chồng vừa được dẫn vào thư viện.

Nhưng lúc bấy giờ tôi đã cảm thấy lạnh toát cả người. Đầu mút các ngón tay của tôi lại đau nhức chịu không nổi như bị kim châm. Lưỡi tôi cứng đờ trong miệng.

Không còn ngần ngại gì nữa, tôi đã nhận ra giọng nói của Paul



Ternant. Chính là giọng của người bí mật trong máy điện thoại mà tôi đang cố tìm lý lịch từ hai tuần nay.

Cơn kích động đã nhất thời làm hỗn loạn tất cả năng lực của tôi và tôi có cảm tưởng mình đang bị lôi cuốn vào trong một cơn ác mộng mà tôi phải bứt ra khỏi, bằng mọi giá. Tôi cố đi được mấy bước và nhờ cử động này, tôi tỉnh trí trở lại. Tôi hít một hơi thở thật dài trước khi tới cửa căn phòng bị thảm. Sự xuất hiện của tôi khiến cả hai vợ chồng Ternant ngỡ ngàng như đang chứng kiến một cảnh ma hiện hồn.

Tôi bảo bằng một giọng gần như bị ai bóp cổ:

- Ông là kẻ ám sát ba tôi.

Tôi bắt quả tang Paul Ternant giật nảy mình và khuôn mặt ông ta xám như tro.

Cụ Antoine Valonne gầm lên:

- Cậu điên!

Cố lấy giọng vững vàng hơn, tôi nói tiếp:

- Ông là người đã nói chuyện với tôi trong điện thoại. Người đã trả tiền cho tôi để đến Foncourt. Tôi đã thuê được giọng nói của ông vào băng nhựa, cuộn băng vừa bị mất trộm đêm hôm nay.

Ternant phát âm một cách khó nhọc:

- Anh muốn nói gì?

- Tôi buộc tội ông đã giết ba tôi: tôi là người vừa khám phá âm mưu của ông.

Cụ Antoine Valonne liền xông tới vỗ lấy chiếc áo vét của tôi, và lần này Batz không sao ngăn cản kịp. Ông cụ hét vang:

- Cậu hãy im miệng đi. Cậu mất lý trí rồi hay sao?

Tôi vùng ra và đáp lại:

- Chính cụ sắp sửa mất thì đúng hơn. Xin tất cả quý vị hãy ra phòng khách.

Khi mọi người đã ở trong phòng khách, tôi đóng cửa thư viện, rồi tôi gần giọng bảo Ternant, là người mà từ này giờ tôi không hề rời mắt:

- Ông là người duy nhất mà tôi chưa được biết trong số những người thân cận với ba tôi... và là người cuối cùng mà tôi có thể nghi ngờ. Tôi đã tưởng ông cùng một phía với gia đình Valonne, nhưng thật ra ông đã phản bội họ.

Cu già lại la lối:

- Cậu còn bịa chuyện gì nữa?

Ternant cũng phụ họa:

- Tôi không hiểu gì hết.

Tôi hung dữ bảo:

- Còn tôi, tôi đã hiểu tất cả. Tôi đã suy nghĩ lại, và bây giờ tôi đã biết hết. Kể ra ông cùng với vợ ông sắp đặt vụ này cũng khéo lắm. Ông điện thoại cho tôi từ Paris, còn bà thì lại gửi tiền cho tôi từ Nancy. Bà dò xét hành vi của tôi tại chỗ rồi tường trình lại với ông. Như một gã khờ khạo, tôi lại cứ đâm đầu tìm đến bà mỗi khi có dịp. Tôi đã tưởng mình khôn khéo, nào ngờ tôi chỉ đi giúp ông bà, hơn cả hy vọng của ông bà. Bây giờ thì mọi chuyện đã sáng rõ như giữa ban ngày.

Tất cả bảy người cùng châu mắt lại nhìn tôi và trên mặt họ đều lộ vẻ khó tin pha với sửng sốt.

Tôi quay sang nói với Suzanne Ternant:

- Đêm gọi cửa nhà bà, bà đã mở cho tôi vào không một chút sợ hãi. Bà đã biết rằng tôi không phải là người nguy hiểm. Những đặc biệt hơn hết là bà đã khuyên tôi nên tức khắc đến nhờ ông thầy mần săn sóc chỗ gân trật. Lẽ tất nhiên! tôi phải ở trong tình trạng giữ tròn vai trò không được sơ suất. Và chiều hôm qua, buổi bàn cãi bản tiện ấy, lại thêm một cạm bẫy khác để chọc giận tôi và thúc đẩy tôi gây nên một chuyện tai tiếng. Thêm một lần nữa, tôi đã vô tình giúp đỡ bà, trong lúc lầm tưởng mình đang ở thế mạnh.

Cụ Antoine Valonne bảo:

- Tất cả những chuyện đó đâu có ý nghĩa gì.

Một tư tưởng chợt thoáng qua trí tôi: nếu tôi bịa đặt ra một chuyện, không chừng tôi có thể thắng được Paul Ternant. Tôi liền nói với ông ta:

- Chắc ông tưởng đã thủ tiêu được bằng chứng mà tôi đã mất nhiều công phu mới kiếm ra được. Ông đã lầm. Tôi còn có một cuộn băng khác sao lại cuộc điện đàm cuối cùng giữa tôi với ông.

Tôi trông thấy ông ta nuốt nước bọt một cách khó khăn và cúi mặt xuống.

Tôi nói lớn:

- Ông đã chịu thú thật?

Bà vợ ông ta lên nhìn chồng, sắc mặt biến đổi hẳn.

Bỗng nhiên, ông ta nói:

- Phải, chính tôi đã điện thoại cho anh.

Một sự im lặng ngột ngạt buông xuống sau lời thú tội bất ngờ ấy. Tôi tuần tự quan sát từng nhân chứng một: ngoại trừ Fontan, họ đều có vẻ đang muốn hít thêm không khí cho đỡ ngạt thở. Cụ Antoine Valonne hé môi ra, trông giống hệt một bức tượng bằng sáp.

Ternant nói tiếp:

- Tôi đã trả tiền cho anh để anh đến đây. Nhưng tôi không thể ngờ được những hậu quả bi thảm như thế này. Anh căn cứ vào những bằng chứng nào mà dám cho rằng có một mối liên quan giữa chuyện đó và... vụ ám sát?

Tôi dần mạnh từng tiếng một:

- Nhưng ông chính là kẻ sát nhân.

Ông ta cực lực phản đối:

- Anh hoàn toàn điên. Không có một chút liên quan nào...

- Paul, anh hãy giải thích đi!

Lệnh của cụ Antoine Valonne vang lên như một nhát dao chém vào giữa câu nói của Ternant. Ông ta liền quay về phía cụ già, trả lời:

- Cháu sẽ không để ai buộc vào cổ cháu một tội ác ghê tởm, nhưng cháu sẽ không dấu diếm các lý do đã thúc đẩy cháu tìm cách nhờ cậu này giúp đỡ một cách vô ý. Nhưng chắc bác đã đoán biết những lý do đó. Cháu muốn gây nên một hoàn cảnh khó khăn cho Pierre, lúc anh ấy dự tính làm lại cuộc đời... sau khi chôn cất Jeanne chưa đầy một năm.

Cụ già sùng sộ:

- Anh đã dám làm trò đó à?

- Vâng! Vì nhớ thương cô em gái bất hạnh của cháu. Cháu đã nói với Pierre rằng dự định tục huyền của anh ấy sẽ làm cho cháu mang tai tiếng. Anh ấy đã không chịu nghe lời cháu. Vì thế, cháu mới có ý nghĩ phá hoại kế hoạch này.

Mấy câu ấy đã đem đến trong tâm trí tôi một ánh sáng hãy còn pha trộn với nhiều mơ hồ. Tôi liền hỏi:

- Ông dự tính câu chuyện sẽ kết thúc như thế nào?

Ternant phác một cử chỉ bất định và trả lời:

- Tôi chờ xem những phản ứng của ông em rể. Tôi mới định sau.

- Nhờ ai mà ông hay biết về sự thật của đời tôi? Ông không hề quen biết má tôi kia mà?

Ông ta bảo:

- Đúng thế. Nhưng khi bà ấy tìm cách tiếp xúc với ba má của Pierre trước khi anh ra đời, gia đình tôi đã biết rõ tất cả.

Cụ Antoine Valonne lại la lối:

- Anh đã hành động một cách đê tiện. Anh đã đem tai tiếng đến thị xã Foncourt và đưa sự chết chóc vào ngôi nhà này. Anh đã làm ô danh tên tuổi của một dòng họ từ trước đến giờ vẫn cư xử rất đẹp với anh. Rồi tôi sẽ bắt anh phải đền cái tội phản phúc này.

Ternant cũng nổi nóng:

- Ngay chính cá nhân bác, không phải bác sắp sửa làm ô danh dòng họ của cháu hay sao? Cháu có bốn phận phải ngăn cản hành vi sỗ sàng của bác. Không chừng bác đã ước mong cho đứa em gái của cháu mau chết để Pierre mau được tự do.

Cụ già hét vang:

- Anh đã hoàn toàn loạn trí mất rồi.

- Từ khi em cháu mất, bác chỉ nuôi mỗi một ước ao: cưới vợ khác cho Pierre để cho dòng họ Valonne có người nối dõi tông đường.

Ông ta vừa chỉ tôi vừa nói tiếp:

- Sự đời quả thật khôi hài phải không bác, bởi vì kẻ hậu duệ duy nhất của dòng họ bác lại là cậu này... mà cậu ấy thì lại mang họ Charmoy?

Mọi người ai đứng nguyên chỗ nấy kể từ khi bắt đầu cuộc đấu khẩu độc đáo, trong một bầu không khí gay cấn mà vụ án mạng cùng cái tử thi đã nhất thời phai nhòa.

Tôi lớn tiếng:

- Bây giờ tôi đã hiểu khá đủ về các ông. Trước kia tôi vẫn tưởng mình phải đương đầu với một nhóm người có tổ chức hẳn hoi. Tôi đã lầm. Các ông chỉ là những người bị dăng co bởi lòng thù hận và sẵn sàng thi hành mọi thủ đoạn, dù phải nhúng tay vào máu. Các ông đã tự lột mặt nạ của mình.

Ternant cãi lại:

- Không phải anh mới chính là tên sát nhân, nhưng anh giả vờ đóng vai người đi tìm thủ phạm hay sao?

- Ông có nhiều lý do để giết ông ấy, còn tôi thì không.

- Tôi không nghĩ rằng đây là một vụ mưu sát. Trong lúc tranh luận, rất có thể anh đã không giữ nổi bình tĩnh. Anh là một người xung động: anh đã từng chứng tỏ điều đó ở Foncourt. Tôi chỉ yêu cầu anh đóng vai trò của một kẻ hiếu kỳ. Nhưng anh đã đi quá xa đến nỗi cuối

cùng mọi người đều ghét anh.

Anne-Marie Fontan đột nhiên lên tiếng:

- Không phải lỗi ở cậu ấy. Chính chồng tôi đã xúi giục người ta chống đối cậu ấy, ép buộc cậu ấy rời khỏi xứ này.

Fontan trầm tĩnh nói tiếp:

- Đúng vậy. Tôi không sao đoán được lý do những hành vi gây hấn của cậu.

Phát giác này mang một tầm quan trọng quá thấp, so sánh với sự bí mật mà tôi đang cố tìm cách vén màn để cứu vãn cho sự an nguy của chính mình. Tôi liền quay sang Ternant, hỏi ông ta:

- Đâu có ai cần lấy cuộn băng của tôi để thủ tiêu, nếu không phải là ông?

Batz góp ý:

- Rất có thể người lấy nhằm một mục đích khác. Chẳng hạn, để hãm hại... hoặc làm tiền Paul.

Tôi vẫn tiếp tục nói với Ternant:

- Tại sao ông lại không ghép thêm một vụ sát nhân, rất dễ đổ tội cho tôi? Xin ông chớ nhắc lại với tôi ông không có nguyên do. Ông khinh thường ba tôi, lại còn thù ghét ông ấy nữa, bởi lẽ ông ấy đã chống quên người em gái của ông và định tục huyền.

Ông ta lắc đầu:

- Đó chỉ là một lý do để cố phá vỡ cuộc hôn nhân, chứ không phải để giết người. Tôi sẽ không để yên cho anh dùng mãi luận điệu hạ nhục tôi như thế.

Cụ Antoine Valonne có vẻ muốn tạm thời đứng ngoài vòng cuộc xung đột của chúng tôi. Chắc hẳn ông cụ cũng đang nghi ngờ Ternant nhiều điểm như tôi.

Tôi thỉnh linh hỏi Suzanne Ternant:

- Đêm hôm nay, chồng bà về nhà hồi mấy giờ?

Bà ta trả lời:

- Vào khoảng quá mười một giờ.

Batz chen lời:

- Ông Valonne đã bị bắn một giờ trước. Phải hết sức điên cuồng mới nghi ngờ ông Ternant.

Tôi cãi lại:

- Giả sử lời của bà Ternant là đúng, tại sao ông Ternant lại không có thể đến Foncourt hai giờ trước, để nghe lỏm cuộc nói chuyện giữa tôi với ba tôi?

Ternant liền bảo:

- Tôi đâu có biết gì về cuộc, nói chuyện đó.

Batz cũng phản đối:

- Không một ai hay biết gì về cuộc gặp gỡ của anh. Chính ông Pierre Valonne đã xác nhận với anh như thế kia mà.

Tôi đáp:

- Ông ấy có thể lầm. Ông Ternant, những hôm thứ bảy khác, ông vẫn về nhà sớm hơn nhiều.

Ông ta giải thích:

- Hôm nay, mãi tới bảy giờ tối tôi mới rời khỏi văn phòng được và tôi đã đi ăn. Nếu anh cần, sẽ có hai chục người làm chứng cho tôi. Những lời buộc tội của anh thật là lối bịch và khả ố. Nếu tôi có một lý do để suy tính vụ giết người này, tôi điên khùng tới mức độ nói điện thoại với anh hay sao. Tôi đại gì mà không hiểu rằng tôi có thể vô tình gặp anh bất cứ lúc nào. Tôi đã dám liều như vậy, bởi vì tôi chỉ muốn nhờ tay anh chọc tức Pierre Valonne một mách. Anh không tin tôi cũng vô cùng xao xuyến vì chuyện bất hạnh này à?

Bây giờ, tôi đã gần như chắc chắn ông ta vô tội. Nhất định cụ Antoine Valonne cũng như tôi, bởi vì ông cụ chột lên tiếng ra lệnh:

- Thôi, đủ rồi. Anh hãy đi tìm Montbertaut.



Ternant ngạc nhiên hỏi:

- Montbertaut? Bác muốn gì anh ta?

Tôi hiểu vì sao ông ta ngạc nhiên. Tôi liền kể lại cuộc nói chuyện giữa tôi với ba tôi. Tôi nhấn mạnh lời nói úp mở của ba tôi về một vụ làm tiền ông mà kẻ chủ mưu lại là người bạn cũ của ông. Rồi tôi hỏi thêm:

- Có lẽ ông không biết vai trò Montbertaut đã thủ trước khi tôi ra đời?

Cụ Antoine Valonne giật mình, bảo tôi:

- Chuyện đó đâu cần nói ra ở đây.

Tôi lớn tiếng cãi:

- Trái lại. Tất cả phải được làm sáng tỏ. Chính vì thế mà tôi đã triệu tập mời quý ông đến: kể cho các ông nghe những gì tôi biết và yêu cầu các ông kể cho tôi nghe những chuyện tôi không được biết. Mời các ông hãy nghe đây!

Tôi rút ra khỏi ví tờ thú tội do Montbertaut đã viết theo lời tôi đọc, và tôi đọc lại cho tất cả mọi người cùng nghe. Cụ Antoine Valonne, bị gọi đích danh trong bản tự thú này, lúc đó hình như co rúm người lại để cho tiếng nói của tôi không lọt vào tai.

Đọc xong, tôi bảo:

- Đó là nhân vật sắp sửa xuất hiện nơi đây. Ba tôi đã có ý định sẽ loại trừ ông ta trong một thời gian rất gần. Nhân dịp nhiều biến chuyển mà ba tôi sẽ thực hiện trong đời ông: đó chính là những lời do miệng ông ấy nói. Có lẽ ba tôi còn dự tính gì khác hơn chuyện tục huyền? Các ông có ý kiến gì không?

Tôi thấy tất cả kế tiếp nhau lắc đầu. Tôi hỏi Batz:

- Ông biết rõ dự tính này?

Ông ta nhìn nhận:

- Phải.

Tôi quay sang Fontan:

- Còn bác sĩ?

Ông ta bảo:

- Hoàn toàn không. Vợ tôi càng chắc chắn không biết gì.

Anne-Marie Fontan ra dấu xác nhận lời chồng Tôi lại hỏi tiếp:

- Không biết ba tôi sẽ cưới ai làm vợ?

Cụ Antoine Valonne vội cự nự:

- Chuyện đó đâu có liên quan đến cậu.

Batz phụ họa:

- Và, lúc này, đâu còn quan trọng nữa.

Tôi hung dữ vặn lại:

- Tôi mới là người nhận định tầm quan trọng này. Trong lúc tôi đang tìm kẻ đã ám sát ba tôi, tất cả những người gần gũi với ông đều được tôi đặc biệt lưu tâm đến. Tôi xin nhắc lại câu hỏi: người đàn bà đó tên là gì?

Ternant trả lời:

- Christine de Léré.

Tôi nghe cái tên lạ hoắc. Tuy nhiên, tôi vẫn hỏi thêm:

- Bà ấy ở đâu?

- Ở Paris.

- Bà ấy đã từng đến Foncourt?

Ternant lại cho hay:

- Bà ấy hiện ở đây đêm nay, lần đầu tiên. Ngay trong lâu đài.

Tôi la lớn:

- Ông nói sao? Ông không nói đùa chứ? Tôi muốn gặp bà ấy.

Cụ Antoine Valonne gầm lên:

- Tôi cực lực phản đối. Cô ấy là khách mời của tôi và cậu phải kính trọng cô ấy! Tôi sẽ đích thân nói tên kẻ giết con tôi cho cô ấy nghe. Thôi, đủ rồi! Henri, anh hãy cùng đi với Fontan đến nhà Montbertaut và gọi anh ta tới đây.

Hai người sửa soạn đi. Tôi ngăn lại, hăm dọa:

- Hai ông nhớ chỉ gọi một mình Montbertaut đến đây mà thôi, chứ đừng có gọi một ai khác. Hai ông đừng nên tìm phương hại tôi bằng cách gọi cảnh sát đến. Rồi họ sẽ đến ngay, nhưng phải do chính tôi gọi.

Họ cùng rời khỏi phòng khách. Chuông đồng hồ gõ mười giờ rưỡi khuya. Ba tôi vừa chết cách đây hai giờ mười lăm phút, và trong khoảng thời gian này, tôi đã trải qua nhiều biến cố và xúc động, còn nhiều hơn suốt hai mươi lăm năm vừa qua trong đời tôi. Sau giai đoạn đầu tiên của cuộc thử thách tàn nhẫn này, tôi ngạc nhiên thấy mình vẫn gần như sáng suốt, thừa sức bước sang các giai đoạn kế tiếp mà không hề kinh hoảng.

- Trong đầu óc tôi, những sự kiện không giải thích nổi khi tôi xem xét riêng rẽ, tự sắp xếp lại theo thứ tự. Ba tôi đã có ý định tặc huyền. Phát giác này làm sáng tỏ rất nhiều điểm mờ tối. Hai vợ chồng Ternant đã dụ tôi đến Foncourt để gây nên tình trạng lộn xộn và tai tiếng sẽ bùng nổ đúng vào lúc người đàn bà kia cũng có mặt tại đây. Trong lúc bảo tôi: “Tai tiếng phải bùng nổ ngày hôm nay”, chắc chắn ba tôi đã đoán rõ nguyên do xui khiến người anh vợ của ông.

Tôi tin chắc kế hoạch của hai vợ chồng Ternant chỉ được dự tính tới đây, một kế hoạch hèn hạ và cuồng vọng để phá hoại một cuộc hôn nhân, trả thù cho một người đàn bà đã chết mà họ nghĩ là tử nhục.

Nhưng, có kẻ đã xen vào kế hoạch này, gây nên một vụ án mạng.

Khi Montbertaut trông thấy tôi trong tiền đình, bên cạnh có cả cụ Antoine Valonne, ông ta mở tròn mắt với một vẻ e ngại bất thần, tuần tự nhìn hai người vừa dẫn ông ta đến. Về phía một bên gò má, dấu vết cú đâm của tôi hôm chủ nhật tuần trước trình bày thêm một vết xanh lam quầng vàng trên khuôn mặt phì nộn xấu xí của ông ta.

Tôi chỉ cửa phòng thư viện cho ông ta:

- Ông hãy vào trong đó.

Ông ta nghi ngờ bước tôi hai cánh cửa chỉ khép hờ lại gần nhau và từ từ đẩy ra. Lúc ông ta trông thấy xác chết, ông ta buột miệng kêu lên một tiếng mà tất cả chúng tôi đều nghe rõ. Mắt tôi không hề rời khỏi mặt ông ta và tôi nhận thấy vẻ sững sờ ghê sợ của ông ta có vẻ thành thực.

- Anh hãy nói cho chúng tôi nghe những gì anh biết về vụ án mạng này.

Ông ta giật nảy mình khi nghe cụ Antoine Valonne lên tiếng, và ấp úng vì quá hoảng hốt:

- Tôi đâu có biết gì... tôi xin thề...

Rồi ông ta quay người lại, nói tiếp:

- Thật là khủng khiếp! Tại sao thế này?

Tôi đáp:

- Chính ông sẽ giải thích cho tôi nghe.

Montbertaut lại lắc đầu:

- Tôi xin thề tôi không biết gì hết.

Tôi liền ra lệnh:

- Ông hãy qua bên kia.

Khi ông ta đã vào trong phòng khách, viên nhạc công vĩ cầm ngồi xuống một chiếc ghế bành, lăm bằm:

- Thật là một chuyện quá sức ghê rợn đối với tôi.

Cụ Antoine Valonne đến đứng ngay trước mặt ông ta.

- Anh đã làm “săng ta” con tôi bằng cách nào vậy?

Ông ta bỗng ngỡ ngàng lại:

- Cụ nói gì ạ?

Cụ già liền chụp lấy vai ông ta và buộc ông ta phải đứng lên.

- Tôi bắt buộc anh phải trả lời câu hỏi của tôi ngay lập tức.

Montbertaut giải thích liền một hơi:

- Khi tôi tình cờ gặp lại Pierre, tôi đang định thay đổi công việc làm. Tôi đã cho anh ấy hay rằng nếu anh ấy không chịu tuyển dụng tôi, tôi sẽ tiết lộ nhiều điều... về một tờ giấy mà tôi đã viết hồi xưa...

Tôi ngắt lời ông ta:

- Không đúng! Việc làm “săng-ta” của ông không liên quan tới vụ đó. Ông đã hay biết một chuyện khác và dùng chuyện này để đối địch với ba tôi. Chính ba tôi đã kể lại với tôi.

Montbertaut vẫn kịch liệt thề bán sống bán chết rằng ông ta nói đúng. Tôi quả quyết bảo:

- Ông Pierre Valonne đã tố cáo ông một cách minh bạch trước khi chết, ông ấy đang chuẩn bị đẩy ông ra khỏi hãng. Chính vì vậy mà ông đã mưu sát ông ấy! Ông đã lén đến đây, tối hôm nay. Ông đã rình nghe được cuộc chuyện trò giữa tôi với ba tôi, và đã nhận ra giọng nói của ông Ternant, khi ba tôi cho cuộn băng chạy. Ông đã nghĩ rằng ông có thể dùng cuộn băng để làm “săng-ta” người khác nữa, nên ông đã lấy trộm trước khi bỏ chạy trốn.

Montbertaut hỏi với một bộ mặt ngờ ngác:

- Cuộn băng nào? Tôi không hiểu anh muốn nói gì. Tôi chưa bao

giờ đặt chân đến đây. Như vậy tôi làm sao vào rình trong nhà được?

Tôi dần mạnh.

- Nhờ René. Cụ Valonne, chắc cụ không ngờ rằng tên mã phu của cụ đã báo cáo mọi chuyện xảy ra trong gia đình cụ cho ông Montbertaut.

Nói đoạn, tôi kể tóm tắt câu chuyện.

Cụ già vừa nắm chặt một cánh tay của kẻ bị cáo, vừa hỏi:

- Tất cả đều đúng?

Montbertaut cúi mặt nhìn xuống thảm, thú nhận:

- Tôi xin cam đoan việc tôi làm không nhằm mục đích gì ác độc... mà chỉ do lòng hiếu kỳ. Thỉnh thoảng tôi mới hỏi anh ta những việc Pierre đang làm... Pierre có nói chuyện về tôi với những người khác hay không...

Tôi gần:

- Ông nói dối. Ông cần một tên do thám. Để lôi kéo René vào dưới quyền sai bảo của ông, ông đã dụ anh ta chui vào một chiếc bẫy cách đây hai năm, với sự đồng lõa của cô con gái bất thủ của ông.

- Không đúng như thế. Tôi đã nói tất cả sự thật. Để vào làm việc trong nhà máy, tôi đã làm áp lực Pierre, nhưng sau đó, tôi đã để cho ông ấy yên thân. Dù ông ấy có hăm dọa thả hồi tôi đi nữa, tôi cũng không đời nào nghĩ tới chuyện rùng rợn như thế này.

Tôi bảo:

- Ông thì có việc gì mà không dám làm.

Sau khi lấy lại tự tin, ông ta quật ngược tôi:

- Thế còn anh thì sao? Tại sao anh đến Foncourt nếu không phải vì muốn báo thù? Anh đã làm gì tối nay tại đây? Còn tôi, tôi không hề rời khỏi nhà tôi nửa bước: vợ tôi và mấy đứa con của tôi sẽ làm chứng cho tôi. Nhưng còn anh, anh đã ở đâu khi án mạng xảy ra? Tại sao người ta lại có thể nghi ngờ tôi nhiều hơn anh?

Giải thích cho Montbertaut biết vì lý do gì tôi đến nơi này tức là mặc nhiên nhìn nhận rằng ông ta đã không nghe lỏm cuộc nói chuyện giữa tôi với ba tôi, và do đó, ông ta không có tội như tôi đã buộc cho ông ta.

Ternant chấm dứt sự do dự của tôi bằng cách lên tiếng:

- Để tôi kể cho ông nghe đầu đuôi câu chuyện. Sau đó, ông sẽ thông suốt mọi điều không kém gì chúng tôi.

Nói đoạn, ông ta kể ông ta đã mượn tôi đến Foncourt như thế nào và xác nhận luôn việc tôi đã thâu tiếng nói ông ta vào một cuộn băng, rồi cuộn băng này biến mất khỏi thư viện. Rõ ràng Montbertaut không hiểu được chuyện đó. Ternant thấy cần phải trình bày nguyên do hành động của mình, nên kể luôn:

- Vì những lý do đặc biệt, tôi muốn ngăn cản ông em rể của tôi tục huyền, theo dự tính của ông ấy.

Tôi nhận thấy vẻ kinh ngạc của Montbertaut, liền hỏi:

- Ông không biết chuyện đó hay sao?

- Không.

Cụ Antoine Valonne lại tiếp tục hăm dọa:

- Lần cuối cùng tôi bắt buộc anh phải nói rõ những gì anh biết. Nếu không, cảnh sát sẽ phụ trách việc lấy lời khai của anh.

Montbertaut đáp bằng một giọng đầy tin tưởng:

- Tôi không có gì đáng lo sợ. Tại sao cụ không gọi cảnh sát tới đây ngay đi?

- Tôi muốn làm sáng tỏ một vài chuyện trước đã.

Sau khi nghe Ternant thú thật âm mưu, cụ già đã bớt nôn nóng gọi cảnh sát. Tôi nhận thấy sự chuyển ý này và không bỏ qua một dịp tốt để nói móc:

- Thưa cụ, cách đây một giờ, cụ chỉ nghĩ đến việc bắt giữ tôi ngay lập tức. Tất cả những lời giải thích của tôi đều bị cụ xem là dối trá. Thế mà bây giờ cụ lại nghĩ rằng còn có nhiều điều phải làm sáng tỏ.

Bác sĩ Fontan lên tiếng:

- Anh đã triệu tập chúng tôi đến đây, bây giờ anh muốn gì?

- Gỡ cho tôi cái tội sát nhân mà có người muốn gán cho tôi. Rất có thể không có liên lạc trực tiếp giữa vụ án mạng và sự hiện diện của tôi ở Foncourt, nhưng tôi tin chắc rằng có kẻ đã lợi dụng tình thế hiện tại để hãm hại tôi. Y đã biết cuộc ước hẹn mà ba tôi đã cho tôi hay và y đã đến đây trước.

Batz hỏi:

- Ông Pierre gọi điện thoại cho anh lúc mấy giờ?

- Đúng bốn giờ chiều.

Ông ta quay sang hỏi cụ Antoine Valonne:

- Lúc đó anh Pierre có mặt ở đây?

- Phải.

- Chỉ có một mình.

- Có lẽ vậy,

Tôi bất thần hỏi:

- Người đàn bà tên Christine de Léré đó đã đến vào lúc nào?

Cụ Antoine Valonne đã chịu trả lời tôi:

- Lúc sáu giờ chiều, với những người khác.

Đến phiên Paul Ternant thăm dò:

- Ở khách sạn, người ta có thể nghe lỏm lúc anh nói chuyện hay không?

Tôi quả quyết:

- Không đâu. Và cũng không ai trông thấy tôi đến đây.

Viên bác sĩ cũng điều tra tôi:

- Anh làm sao đến đây được?

- Bằng một chiếc xe mướn. Chiếc xe hơi của tôi vừa bị hư. Dù sao



đi nữa, tôi vẫn phải thận trọng, không dám dùng xe của mình.

Lại thêm một lần, tôi vẫn để Sylvie trong bóng tối hoàn toàn.

Batz chưa hết thắc mắc:

- Anh làm sao mà vào nhà được.

- Đúng chín giờ rưỡi, tôi có mặt ở ngay cổng. Ba tôi đã chờ sẵn tôi tại đó.

Batz lại hỏi cụ Valonne:

- Lúc ấy, anh Pierre vừa khỏi nhà cụ?

Cụ già gật đầu:

- Phải. Anh ấy đã ra về trước đó mấy phút.

Tôi kêu lên:

- Có lẽ ông ấy đã đi thẳng ra cổng, mà không ghé qua nhà. Tôi quên nghĩ đến trường hợp này. Rất có thể có người đã ở tại đây từ lâu. Ai giữ chìa khoá?

Cụ Valonne bảo:

- Mấy người giúp việc.

- Họ ở ngay trong nhà?

Ternant nói:

- Không còn ai, kể từ khi em gái tôi qua đời.

- Mỗi tối, họ ra về vào lúc mấy giờ?

Ông ta xác định:

- Trễ nhất là chín giờ.

Batz đang đứng gần chiếc dương cầm. Ông ta cúi xuống để đọc số chì trên viên đạn còn nguyên, rồi quay về phía chúng tôi và cho biết:

- Ba số không.

Viên bác sĩ trầm ngâm bảo:

- Loại đạn đặc biệt để hạ những con thú lớn.

Đoạn ông ta nói tiếp với tôi:

- Anh sờ vào khẩu súng này thật là bậy, vì chắc chắn anh đã xóa mờ những dấu tay.

Tôi cam đoan:

- Không đâu, tôi đã bọc tay bằng khăn cẩn thận. Dù thế nào, kẻ đã biết nơi cất đạn để lấy đạn nạp vào súng, tất nhiên quá quen thuộc với nhà này. Như vậy, số người bị tình nghi sẽ giảm bớt.

Montbertaut nói úp mở:

- Trừ phi Pierre đã cẩn thận nạp sẵn đạn vào súng trước khi đón tiếp cậu.

Tôi tức giận đáp lại:

- Ông nghĩ bậy rồi. Ba tôi đã hoàn toàn tin tôi. Ông ấy đã nói thẳng điều đó trong điện thoại. Nếu còn có một chút e ngại nào, nhất định ông ấy đã không hẹn gặp tôi tại nhà ông. Đây là một điều quá sức hiển nhiên.

Henri Batz nhận định:

- Chỉ có một mình anh xác nhận điều đó. Anh có nêu được những bằng chứng nào không?

Tôi trả lời:

- Không. Nếu tôi đã nắm được bằng chứng, tôi sẽ đi thẳng đến sở cảnh sát. Nhưng thế nào tôi cũng sẽ tìm ra. Các ông các bà là những người duy nhất biết tôi đang muốn gặp mặt ba tôi. Vì vậy, tôi có quyền nghi ngờ tất cả quý vị!

Trong chốc lát mọi người cùng im lặng. Tám người dàn theo hình bán nguyệt, ngay trước mặt tôi, lén lút nhìn nhau dưới đôi mắt điều hâu của cụ Antoine Valonne.

Fontan lên tiếng trước:

- Tôi có thể cho anh biết thời khắc biểu tối hôm nay của chúng tôi.

Tôi đi khám bệnh cho các thân chủ về nhà lúc tám giờ. Chúng tôi ăn tối và xem truyền hình từ chín giờ đến mười một giờ rưỡi. Người đầy tớ gái của chúng tôi là nhân chứng.

Henri Batz có vẻ miễn cưỡng ra mặt, nhưng vẫn theo gương viên bác sĩ, cho hay:

- Chúng tôi đi ngủ vào lúc chín giờ rưỡi như thường lệ mỗi lần đi săn bắn về. Anh chịu tin chưa?

Fontan hỏi thêm:

- Có phải anh thật sự nghĩ rằng mỗi người trong chúng tôi đều có một lý do nghiêm trọng để thủ tiêu ông Pierre Valonne?

Tôi đáp:

- Tôi không rõ thế nào là một lý do nghiêm trọng để giết người. Như trường hợp của ông chẳng hạn. Ông oán hận ba tôi kể từ khi biết được vụ giao du giữa ông ấy với vợ ông.

Viên bác sĩ nghiêm giọng:

- Đúng thế, tôi thù ghét ông ấy.

Anne-Marie Fontan đột nhiên nói lớn:

- Không, chồng tôi không thể làm một việc như thế. Nhưng đối với những người khác thì lại khác hẳn. Cậu thử hỏi xem ông Batz có buồn giận ông Pierre hay không khi ông ấy đã từ chối không chịu giải cứu công ty của ông Batz.

Nét mặt của nhà doanh nghiệp đanh lại:

- Bà muốn nói bóng gió gì vậy?

Nàng tiếp ngay:

- Tôi biết nhiều điều về chuyện đó. Tôi có rất nhiều bạn bè trong các giới mà ông vẫn thường giao tiếp hàng ngày. Ông hiện đang lâm vào một tình trạng nguy biến và ông đã cố tìm cách thuyết phục Pierre Valonne hùn vốn. Nhưng ông ấy nhất thiết không chịu. Đó là một lý do đấy chứ!

Batz hầm hầm nổi giận:

- Bà điên!

Viên bác sĩ cũng cự nự:

- Anne-Marie!

Nhưng nàng vẫn cãi lại:

- Tôi dám thách ông Batz chứng tỏ rằng tôi đã nói sai. Còn Paul Ternant thì khỏi phải nói, bởi vì ông ấy đang định góp vốn.

Ternant liền bảo:

- Đúng thế. Nhưng “số vốn” mà tôi góp vào trước nhất là sự bảo chứng tinh thần bằng tên tuổi của tôi.

Batz nói với Anne-Marie Fontan bằng một giọng gay gắt:

- Có lẽ tôi đã thương nghị một vài lần với Pierre và không đạt được kết quả cụ thể nào. Nhưng tôi cấm bà suy diễn rộng ra như thế.

Bà vợ của viên bác sĩ vẫn không nao núng:

- Tôi nhắc lại rằng ông đang sắp sửa sạt nghiệp.

Batz liền hỏi móc:

- Bà nghe những chuyện mách lẻo đó trên chiếc giường nào vậy?

Fontan hét vang:

- Tôi cấm ông nói những lời như thế.

Cụ Antoine Valonne được dịp sỉ vả:

- Thôi! Các anh không biết hổ thẹn à? Ngay tại đây... Trong tình thế này?

Nỗi chán ghét đã dấy lên từ lâu trong lòng tôi, chột bùng nổ:

- Tất cả các ông các bà đều phải lấy làm hổ thẹn mới đúng! Ba tôi đã nói với tôi ông ấy không tin tưởng một ai trong số những người thân cận. Bây giờ tôi mới hiểu rõ ông ấy đã sống giữa một đám người giả nhân giả nghĩa, một đám kẻ thù.

Cụ Antoine Valonne lên giọng:

- Tôi không cho phép cậu...

Tôi liền ngắt lời ông cụ:

- Tôi không cần phải được phép của cụ. Đáng lẽ những gì mà cụ vừa được nghe phải làm cho cụ mất hết kiêu hãnh. Ba tôi không có được những người bạn chí thiết. Người hùn hạp với ông lại khinh miệt ông đến cái độ dám gây xì-căng-đan ngay tại nhà ông. Một người trong số bằng hữu từ thời thơ ấu của ông thì cố lôi kéo ông vào những vụ làm ăn mờ ám. Một người khác thì lại làm “săng-ta” ông...

Tôi chỉ vào cụ Antoine Valonne, nói tiếp:

- Và, đó là tôi chưa nói gì tới cụ... người tàn tệ hơn hết. Tôi đã tìm hiểu điều đó kể từ lúc tôi tới Foncourt. Tôi đã phá tan những mặt tiền đẹp đẽ của cụ và nhìn thấy bên sau có gì.

Fontan lạnh lùng hỏi:

- Như thế có giúp cho anh tiến hành cuộc điều tra mà anh định thực hiện?

Tôi quả quyết:

- Nhất định là có chứ.

Tôi nói dối. Cách đây chừng mấy phút, tôi vừa có cảm tưởng rằng cuộc tranh luận đêm nay sẽ không đem lại cho tôi một tiến triển khả quan nào cả. Tình thế đang vượt dần ra khỏi tay tôi. Tôi chỉ biết nghi ngờ mọi người cùng một lúc hiện đang ở trước mặt tôi, nhưng nếu phân ra từng người một, tôi không sao tìm được lý lẽ để buộc tôi một cách vững chắc. Về phần Montbertaut, có lẽ tôi ít quả quyết hơn hết. Tôi không còn nghi ông ta đã gây ra án mạng, nhưng tôi có cảm tưởng ông ta đang dấu diếm chúng tôi nhiều yếu tố quan trọng. Cử chỉ ông ta hình như có vẻ kỳ lạ không thích hợp với bản chất vừa âm hiểm vừa nhu nhược của ông ta. Sau cơn bối rối lúc đầu, ông ta trấn tĩnh lại một cách khác thường và thái độ chăm chú mê say của ông ta xui khiến tôi tin rằng ông ta có thể biết rõ sự thật...

Tôi liền bảo:

- Ông Montbertaut, nếu ông không giết ba tôi, chắc chắn ông thừa hiểu nguyên do của vụ án mạng này... không chừng lại còn biết cả tên họ kẻ sát nhân. Hôm trước tôi đã sửa trị ông một lần, và lúc này tôi sẵn sàng ra sức một lần nữa để bắt ông phải thú thật những gì đang cắn rứt lương tâm ông.

Tôi thoáng trông thấy ánh mắt hoảng hốt của Montbertaut cố tìm một hậu thuẫn ở chung quanh Sự im lặng kế tiếp lời hăm dọa của tôi hình như khiến ông ta lo ngại. Biết rằng chỉ có thể tự vệ bởi chính đôi bàn tay của mình, ông ta cố xoay ngược tình thế, hùng hổ nói vào mặt tôi:

- Cậu cứ bảo rằng chúng tôi có nhiều lý do để phạm tội, nhưng tôi thì lại cho rằng cậu còn có nhiều lý do hơn nữa? Lúc này, cậu đang rần rục cứu mạng. Cậu đã bày đặt ra cuộc hội họp này để làm sai lạc những nghi ngờ. Đây chỉ là một lối dàn cảnh nhưng không một ai hoan nghênh cậu đâu.

Tôi bảo:

- Ông đang lo sợ những gì đang chờ ông.

Ông ta đáp:

- Đúng lắm. Ai cũng có quyền lo sợ một kẻ như cậu, một kẻ trong đầu óc chỉ nghĩ đến bạo lực. Hăm dọa, đánh đấm... cậu chỉ biết những món đó. Đã có lần cậu lấy trộm khẩu súng: tất cả xứ này đều hay biết chuyện này.

- Ông quên không nói rõ khẩu súng không nạp đạn.

Montbertaut nói oang oang:

- Tôi chắc chắn cậu đã bắn chết ba cậu. Hai cha con đã cãi lộn với nhau và cậu đã có phản ứng nóng giận... với một khẩu súng lần này đã nạp sẵn đạn.

Bỗng Anne-Marie Fontan đứng vụt dậy, lớn tiếng bảo:

- Thật là buồn cười và tồi tệ nếu muốn buộc tội cậu này. Cậu ấy đang hết lòng mong đợi ở người cha của cậu, Dù cậu ấy không hoàn toàn đồng ý với ông ấy đêm nay đi nữa, cậu cũng không điên khùng

đến nỗi hủy diệt tất cả dịp may.

Montbertaut cố cãi cho bằng được:

- Anh ta tức giận vì tự nhận thấy mình không còn hy vọng gì ở Pierre và đã mất trí khôn.

Anne-Marie Fontan tiếp tục biện hộ cho tôi:

- Ông sẽ không làm cho bất cứ một ai tin lời ông đâu. Cậu ấy đã tỏ ra vô cùng bình tĩnh và tự tin trước mặt một đám người đang hung dữ chống đối cậu ấy, theo lệnh của chồng tôi.

Viên bác sĩ vội bảo:

- Tôi đã giải thích rõ việc này một lần, và sẽ không nói trở lại nữa. Tôi không có ý kiến gì về vụ án mạng vừa xảy ra tối hôm nay, trong ngôi nhà này, nhưng tôi nhất thiết không đồng ý về cuộc điều tra khôi hài mà mình đang tiến hành. Công việc này phải là công việc của cảnh sát và tòa án. Đáng lẽ biện lý cuộc Nancy đã có mặt tại đây từ lâu. Theo ý tôi đây là một lầm lẫn tai hại.

Tôi cãi bướng:

- Nếu tôi không hội họp mọi người đến đây, thì vụ án mạng mãi tới sáng mai mới được phát giác. Thế thì, tôi có quyền tiến hành cuộc điều tra “khôi hài” như ông bác sĩ vừa nói.

Cụ Antoine Valonne ngắt lời:

- Cậu đừng nói tới quyền hành gì hết. Tôi đã dung túng cho cậu quá nhiều và tôi nhìn nhận cuộc hội họp này đã không mang lại một kết quả nào. Tôi đồng ý với Fontan: bây giờ là lúc để cho cảnh sát hành động.

Tôi càng nhìn sâu vào thất bại không sao cứu vãn được nữa. Tôi không còn tìm được một lý lẽ nào để yêu cầu gia hạn.

Montbertaut không hề rời mắt khỏi tôi, tựa hồ ông ta đang trông chờ tôi đầu hàng. Tôi vẫn cố vùng vẫy:

- Tôi đã tự nguyện sẽ đích thân lột mặt nạ kẻ sát nhân và nhất định tôi sẽ thành công. Tất cả sắp được thu xếp êm đẹp giữa ba tôi với tôi.

Trong suốt đời tôi, tôi chỉ được gặp ba tôi một tiếng đồng hồ nhưng cái chết của ông ấy có lẽ còn khiến lòng tôi xúc động nhiều hơn bất cứ một ai trong các ông.

Cụ Antoine Valonne sử vả:

- Khốn nạn, cậu muốn hạ nhục tôi phải không?

Bà vợ của viên bác sĩ bất thần tức giận, lên tiếng:

- Cậu ấy nói có lý. Tất cả các ông đều đứng sững sờ khi nghĩ đến những hậu quả của cái chết này đối với công việc làm ăn của các ông và danh tiếng của các ông. Nhưng thành thật đau đớn thì tại đây, chỉ có mình cậu này với tôi. Phải, tôi... tôi xin xác nhận lại! Các ông khinh bỉ tôi, bởi vì tôi đã mang tai tiếng đến cho các ông hồi xưa. Còn tôi, tôi khinh bỉ các ông, bởi vì tôi đã hiểu rõ giá trị của các ông. Pierre không giống với bất cứ một người nào trong các ông. Tôi hãnh diện đã được làm tình nhân của anh ấy...

- Anne-Marie, đủ rồi!

Fontan vừa bảo, vừa nắm lấy cánh tay của bà vợ kéo nàng ra xa.

Nàng vùng mạnh thoát khỏi tay chồng và, không thềm lấy bàn tay che khuôn mặt đầm đìa nước mắt, nàng nói tiếp, với một vẻ ngạo mạn mà tôi tin là rất thành thực:

- Tôi rất đau khổ vì anh ấy đã chết. Tôi hy vọng còn có một người đàn bà khác cũng khóc theo tôi: người mà anh ấy sắp thành hôn. Ngay lúc này, cô ấy đâu có ngờ. Phải đánh thức cô ấy dậy và tin cho cô ấy hay. Nên ngăn cản đừng cho cô ấy đến đây. Không có ích gì cho cô ấy khi phải chứng kiến cảnh Pierre chết... với máu chan hoà như thế này. Riêng tôi, tôi sẽ không bao giờ quên được... không bao giờ!

Những tiếng nức nở làm nghẹn ngào lời nói của nàng. Fontan đến đỡ lấy vai nàng trong lúc nàng mất bình tĩnh. Mọi người cùng im lìm nhìn cảnh tượng này một hồi lâu. Khi bà vợ ông ta đã hơi dịu lại, viên bác sĩ cho biết:

- Tôi đưa bà ấy về nhà. Tôi phải trông chừng bà ấy.

Tôi liền bảo:



- Ông bác sĩ cứ tự tiện. Với điều kiện ông không kể chuyện lại với bất cứ ai. Tôi sẽ đích thân thông báo tình hình cho ông hay.

Hai vợ chồng Fontan rời khỏi phòng khách. Batz đưa họ ra ngoài tiền đình, rồi trở lại với chúng tôi.

Một phút trước đó, tôi chợt như lạc vào một cõi nửa thực nửa mộng, vì một ý nghĩ thoáng qua trí. Rồi tôi trở về thực tại khi nghe cụ Antoine truyền lệnh cho Paul Ternant, chỉ tay về phía máy điện thoại:

- Anh hãy gọi cảnh sát.

Tôi ra dấu ngăn chặn ông ta lại và nói:

- Khoan đã. Tôi có ý kiến mới.

Cả sáu người cùng nhìn tôi chăm chú. Hai người đàn bà ngồi trên chiếc trường kỷ, Batz và Ternant đứng bên cạnh bàn đặt máy điện thoại và Montbertaut tựa người vào lưng một cái ghế bành. Cụ Antoine Valonne hơi cách xa tất cả những người khác, lạnh lùng hỏi tôi:

- Cậu còn gì nữa, hãy nói nốt đi?

Tôi ung dung diễn tả tuần tự theo dòng tư tưởng của tôi:

- Tôi vừa hiểu rằng tôi đã sai lầm suốt ba tiếng đồng hồ vừa qua. Tôi đã khởi sự từ một luận cứ không đúng. Bây giờ tôi mới hiểu rõ. Vụ án mạng này không có một chút liên quan nào với sự hiện diện của tôi tại đây tối hôm nay. Không ai hay biết trước cuộc gặp gỡ giữa tôi với ba tôi. Cũng không ai trông thấy tôi đi vào nhà.

Tôi lặng thinh một lát. Mọi người cùng dán mắt vào tôi, trông chờ lời nói của tôi.

Cụ Antoine Valonne hỏi thúc:

- Cậu cứ nói tiếp đi.

- Nếu ba tôi ghé vào nhà, ngay sau khi rời khỏi lâu đài, chắc hẳn ông ấy đã nhận thấy đang có khách chờ, một người khách đặc biệt đến vào giờ đó để có thể gặp ba tôi một mình... nhưng đã bất ngờ nghe tiếng ông ấy cùng đi vào với tôi. Người bí mật này có lẽ đã ở trong phòng khách, lắng nghe lời do ba tôi nói. Ngay khi tôi ra về, kẻ đó mới xuất đầu lộ diện. Rất có thể đã có một cuộc cãi vã ngăn kết thúc bằng một vụ án mạng... có dự mưu hay không thì tôi không được biết. Rồi thủ phạm đã trốn đi theo ngả sân thượng, không chừng còn không nghĩ rằng tôi vô tình trở nên kẻ tình nghi số một.

Tôi lại ngừng, để khoan thai tháo cuộn chỉ rối mà tôi đã nắm được đầu mối. Bây giờ tới phiên Batz giục tôi nói tiếp.

Tôi bảo:

- Người này không phải mới đến đây lần đầu. Đó là một người đàn bà. Bà ta có chìa khóa riêng để vào nhà... bởi vì bà ta chính là tình nhân của ba tôi.

Sau lời tuyên bố của tôi là một im lặng nặng nề. Cụ Valonne lên tiếng, bằng một giọng ngập ngừng, mặc dầu vẫn không mất vẻ gay gắt:

- Tôi cấm cậu dựng lên những giả thuyết theo kiểu này.

Tôi liền đáp:

- Đó không phải là một giả thuyết. Chỉ cần kết hợp những ý kiến lại với nhau là sự thật hiện rõ. Tôi đã dựa vào lời nói của bà Fontan ban nãy.

Cụ Valonne cãi lại:

- Đúng như tôi nghĩ, cậu chỉ nêu ra những giả thuyết. Rõ ràng cậu muốn kéo dài thời gian đây mà.

Không có một ai khác đồng ý với sự nhận xét này. Tôi đọc được trong mắt họ một lòng mê say pha trộn thông cảm, và tiếp tục nói với cụ già:

- Tôi xin nhắc lại với, cụ đây là một chuyện chắc chắn. Chúng ta đã cùng nhau tìm một lý do cho vụ án mạng: muốn thế, ta chỉ việc đối chiếu hai danh từ "tình nhân" và "hôn nhân". Christine de Léré mới đến Foncourt lần đầu tiên và hôn lễ giữa bà ta với ba tôi sắp sửa được thông báo. Đó là mối dây liên lạc với vụ án mạng. Một người đàn bà sắp bị bỏ rơi đã đến đây đêm nay để bảo vệ hạnh phúc của mình. Bà ta không thuyết phục được ba tôi nên đã giết ông ấy.

Mãi tới lúc này, tất cả tư tưởng của tôi mới được chỉnh đốn lại trong đầu tôi. Tôi hoàn toàn tự tin. Sau khi tôi vừa bày tỏ ý kiến ban nãy, bầu không khí bỗng bị kích động một cách dị thường. Tôi cố giữ bình tĩnh, để khỏi bị lôi kéo ra ngoài những giới hạn mà tôi đã xác định cho từng giai đoạn trên đường đi tìm sự thật.

Tôi bước đến gần nhóm người đang yên lặng và lại bảo:

- Có người hiện diện tại đây biết rõ người đàn bà đó và muốn che

chở cho bà ta.

Trong ánh mắt của Montbertaut chợt có vẻ khác thường. Tôi dừng lại trước mặt ông ta và, vẫn không lên giọng, tôi cho hay:

- Chính ông!

Ông ta nhún vai:

- Cậu cố bịa ra một chuyện gì khác đi. Tôi không tin chuyện cậu đáng kể đâu.

Tôi vẫn tiếp tục:

- Ông quen biết người đàn bà này và chính nhờ bà ta một cách gián tiếp mà ông sống ở Foncourt. Ông Pierre Valonne đã thu nhận ông vào làm cách đây bao lâu rồi?

Ông ta không trả lời và Paul Ternant đáp thế:

- Cách đây năm năm, vào khoảng mùa xuân.

- Ba tôi đã đoạn tuyệt từ lâu với Anne-Marie Fontan. Về sau ông ấy lại có một người tình mới...

Cụ Antoine Valonne nắm lấy cánh tay của tôi để chặn lời tôi:

- Tôi ra lệnh cho cậu im đi. Cậu không được quyền làm ô danh con tôi ngay bên cạnh xác của anh ấy. Cậu chỉ là tên du côn.

Tôi vùng mạnh ra khỏi tay ông cụ, trả lời:

- Lúc này không phải là lúc dở giọng đạo đức giả nữa. Ba tôi vẫn luôn luôn có nhiều tình nhân và mọi người đều cố tìm biết ai là người kế tiếp bà Fontan. Nhưng ông ấy đã trở nên thận trọng, sau khi xảy ra vụ xì-căng-đan. Rủi thay, sự tình cờ đã đưa đẩy ông ấy tới ngay trước mặt Montbertaut, giữa lúc ông ấy đang ở bên cạnh tình nhân, về phần Montbertaut, ông ta đoán đây không phải là bà Valonne, và đã hiểu ngay mình có thể lợi dụng chuyện này.

Kể bị tôi tố cáo liền cự nự:

- Tất cả chỉ là bịa đặt.

- Ông đã vô tình gặp lại ba tôi trong một đêm nơi mà ông đang kéo

đàn. Cụ Valonne, cụ đã biết chuyện này chứ?

Theo cái vẻ ông cụ nhìn Montbertaut, tôi có thể đoán rằng ông cụ không hay biết chuyện đó.

Ông cụ lạnh lùng bảo:

- Con tôi không bao giờ đến các quán rượu.

Tôi cãi:

- Có đến, nhưng chỉ với đàn bà. Bà Anne-Marie Fontan đã cho tôi biết điều đó. Vì vậy cho nên ba tôi không bao giờ chịu nói với ông cụ ông ấy đã gặp Montbertaut trong trường hợp nào.

Nói đoạn, tôi quay về phía Montbertaut:

- Đó là vụ làm “săng ta” của ông. Ông đã hăm dọa ba tôi để được thuê dựng vào nhà máy và được cấp một ngôi nhà trong khu cư xá mới.

Ông ta nóng nảy nhún vai:

- Tôi xin nhắc lại tất cả chỉ là những chuyện bịa đặt.

Tôi lên giọng nói tiếp:

- Về sau, ông lại âm mưu đặt một kẻ quan sát mọi chuyện xảy ra ở đây và kể lại cho ông nghe, ông cần phải canh chừng các nạn nhân của ông nữa chứ.

Montbertaut cười nhạt:

- Cậu hoàn toàn lạc đề.

Tôi lớn tiếng:

- Chính ông đã tự lộ mặt nạ. Lúc ông nghe nói ba tôi sắp sửa tọc huyền, tôi đã trông thấy ông thay đổi sắc mặt. Ông vừa đoán ra nguyên nhân của án mạng. Tự nãy giờ, ông đã biết tên kẻ sát nhân. Nhưng, đồng thời, ông cũng hiểu rằng ông đã bắt được một cơ hội làm tiền ngon lành nhất trong đời. Ông chỉ cần che chở cho thủ phạm bằng cách giữ im lặng. Ông tin tưởng tương lai của ông sẽ được bảo đảm và thấy trước tôi sẽ vào ngôi tù hoặc bước lên đoạn đầu đài.

Montbertaut, tôi đã hạ được ông rồi. Ông làm sao mạnh hơn tôi được.

Như ban nãy, cụ Antoine Valonne lại tàn nhẫn xen lời:

- Chuyện đó có thật không?

Montbertaut kêu lên:

- Không có một điểm nào đúng! Thưa cụ Valonne, tôi xin thề với cụ. Đó chỉ là những lời láo khoét. Cậu này chỉ muốn che giấu sự thực. Sự thật rất đơn giản: Chính cậu ấy đã gây ra nội vụ. Thế nào cậu ta cũng thuyết phục cho cụ phải tin... Cậu này vốn là một kịch sĩ nhà nghề mà. Lúc này cậu ta đang mở cờ trong bụng.

Cũng như ban nãy, Montbertaut lại cố lật ngược tình thế. Tôi đã khá đủ quả quyết để không còn hoảng hốt nữa, nhưng sự kích thích cao độ của tôi không cho phép tôi hành động lúng chùng, tôi nghĩ rằng chỉ còn nước dùng bạo lực để bắt ép ông ta phải khai hết sự thật. Tôi lấy quyết định dùng đường lối này. Đoán cần phải có một món khí giới, tôi liền nhớ đến mấy con dao sẵn trong tủ kiếng đã mở sẵn.

Tôi lại bảo Montbertaut:

- Ông cứ nói nữa đi. Ở sát đây, có một bằng chứng về những lời tôi vừa xác nhận, ông đợi tôi một lát.

Tôi đi về phía cửa thư viện và mở ra. Không một ai nhúc nhích. Tôi tiến tới bằng một bước chân quả quyết, nhưng không hấp tấp và tôi vòng quanh xác chết để vào phòng viết. Tôi lấy một con dao dài cán sừng, lưỡi đã gấp sẵn rồi tôi trở về chỗ cũ, vẫn luôn luôn khoan thai, bàn tay siết chặt con dao trong túi.

Tôi thấy mọi người vẫn ở nguyên chỗ cũ, như phỗng đá. Lời hứa hẹn của tôi đã khiến cho họ trút bỏ những nghi ngờ, họ cùng chờ xem bằng chứng mà tôi vừa loan báo. Những cặp mắt chăm chú nhìn túi quần của tôi.

Tôi qua trước mặt cụ già và đi thẳng tới Montbertaut. Ông ta dợm thụt lùi, nhưng tôi không để cho ông ta có đủ thì giờ làm việc đó. Tôi bất thần rút bàn tay ra, trong lúc ngón tay bấm nút chặn lưỡi dao. Có ánh thép lóe sáng và một tiếng kêu khan. Mũi nhọn của con dao dí sát

vào chiếc vét-tông của Montbertaut, phía trên dây nịt một chút. Một người đàn bà rú lên một tiếng nhưng không một ai có một cử động.

Montbertaut kêu âm lên:

- Cậu điên rồi à? Các ông đừng để cho anh ta... Anh ta muốn giết luôn cả tôi.

Tôi liền bảo:

- Vì ông không giết ba tôi, nên ông nghĩ rằng tôi không dám làm gì ông và ông chỉ làm bộ hoảng sợ. Tôi thừa sức trừng trị một kẻ thói tha như ông.

Tôi thúc mạnh lưỡi dao độ vài phân, đồng thời nắm lấy cổ áo Montbertaut để bắt ông ta đứng yên. Ông ta hét lên một tiếng khủng khiếp rồi hai mắt như muốn lọt tròng ra ngoài, ông ta thở hổn hển, không còn dám động đậy.

Tôi lại bảo ông ta:

- Không một người nào có một cử động để tiếp cứu ông. Họ đều nghĩ rằng nếu tôi giết chết ông, tôi sẽ khai trừ khỏi cuộc đời một kẻ cặn bã mà họ cố đủ mọi lý do để nghi ngờ. Sẽ không có một ai ngăn cản tôi ấn thêm mũi dao.

Montbertaut ấp úng:

- Đừng! Đừng, tôi van cậu... Xin cậu hãy dừng tay lại, tôi đã bị thương rồi... Cậu hãy thả tôi ra...

Tất cả con mắt cùng quay về phía lưỡi dao nhọn đã cắm vào trong lớp áo vét. Nhưng không một tiếng nói thốt lên. Hai người đàn bà có vẻ khiếp đảm ra mặt, trong lúc hai ông chồng của họ nửa lo âu nửa nghi ngờ. Cụ Antoine Valonne lại có một bộ mặt căng ra.

Tôi nói:

- Tôi sẽ thả ông ra, sau khi ông trả lời tất cả những câu hỏi của tôi. Ông do dự chứ tôi thì không đâu!

Tôi lay động nhẹ con dao và Montbertaut rên một tiếng tràn đầy kinh hoàng. Mồ hôi tuôn dài trên đầu và mặt ông ta.

- Ba tôi đang dắt theo một người đàn bà lúc ông gặp lại ông ấy, phải không?

Ông ta khẽ bảo:

- Phải.

Tôi ra lệnh:

- Ông hãy nói lớn hơn, cho tất cả mọi người cùng nghe rõ. Có phải ông đã lợi dụng chuyện đó để làm khó dễ ba tôi? Tôi đã đoán đúng, phải không?

- Phải.

- Ông chỉ trông thấy qua người đàn bà này hay còn có những bằng chứng khác nữa?

Ông ta miễn cưỡng đáp:

- Một bức hình.

- Do ông chụp?

- Không phải. Do anh thợ chụp hình của quán rượu.

- Ông vẫn còn cất giữ chứ?

Ông ta gật nhẹ đầu tỏ vẻ xác nhận.

- Cuộc gặp gỡ đó là một sự tình cờ hay một vụ xếp đặt?

- Chỉ là một sự tình cờ, tôi xin thề với cậu.

- Ông tin chắc người đàn bà đó đã giết ba tôi tối hôm nay, bởi vì ông ấy sắp bỏ bà ta?

- Tôi không có một lý do nào để nghĩ như vậy...

Tôi thúc mũi dao thêm một chút. Lần thứ ba, Montbertaut lại rú lên một tiếng khùng khiếp.

Tôi hỏi lại:

- Ông tin chắc như thế, phải không?

- Phải, tôi tin như thế... nhưng tôi có thể lầm.



- Ông đã biết bà ta vẫn thường đến nhà này?

- Phải.

- Sau khi những người giúp việc ra về, với chìa khóa riêng?

- Phải.

Tôi lặng thinh mấy giây để quan sát những nhân chứng của tấn kịch. Ngay cả khi năm người cùng ngừng thở, bầu không khí cũng chưa chắc im lìm hơn được. Chỉ có ánh mắt của họ là còn vẻ sống, bộc lộ một nỗi lo âu vì sắp sửa được biết một sự thật kinh khủng.

Tôi nói tiếp:

- Người đàn bà này có thể ra vào nhà không cần phải qua cổng chính, bởi vì bà ta có chìa khoá cửa hông mở ra phía hoa viên để đi ngựa vào rừng, có phải không?

- Phải.

Tôi tuyên bố:

- Bà ta đã chạy trốn qua cửa này sau khi gây ra án mạng.

Montbertaut van xin:

- Cậu hãy thả tôi ra. Tôi đã nói tất cả những gì tôi biết.

Tôi đáp:

- Chưa hết. Tôi có thể quên một số câu hỏi.

Tôi lại để cho một quãng thời gian lặng lẽ trôi qua. Nhưng lần này là để lấy lại hơi thở của mình. Tôi đã đạt tới mục tiêu của cuộc nghiệm chứng và đột kích cuối cùng. Muốn chiến thắng hoàn toàn, tôi chỉ cần lôi ra một lời thú tội.

Tôi đột ngột bảo:

- Bà Suzanne Ternant, bà đã giết ba tôi.

Bà ta vẫn bất động, chỉ hơi tái mặt hơn, với hai cánh mũi thóp vào và ánh mắt sững sờ một cách khác lạ. Ông chồng của bà ta phản ứng trước hết, như vừa nổi cơn điên:

- Không! Không! Không! Suzanne, hãy trả lời anh ta đi! Anh ta nói dối. Cả hai đều nói dối.

Tôi nổi giận:

- Ông chỉ là một con người khờ khạo! Lý tưởng huynh đệ của ông ở đâu? Lại còn tinh thần gia tộc bị sỉ nhục nữa? Ông đã hãm hại ông em rể để báo thù cho bà em gái của ông. Ông đã tin tưởng vào sự đồng lõa của vợ ông để phá hoại dự định thành hôn của ba tôi. Ông đâu có ngờ chính bà nhà còn có nhiều lý do để lo sợ hơn cả ông nữa. Thế cho nên, bà phải chấp nhận giúp đỡ ông ngay tức khắc!

Montbertaut lại năn nỉ:

- Cậu hãy thả tôi ra. Tôi hết chịu đựng nổi nữa... Tôi đau quá.

Paul Ternant nói tiếp:

- Suzanne, em hãy trả lời với họ tất cả những chuyện đó đều sai. Sai! Sai! Suzanne, nói đi. Kìa, em hãy nói đi!

Cuối cùng bà ta từ từ quay đầu về phía tôi và bảo:

- Đó là một tai nạn rủi ro... Tôi không định như vậy... Tôi cảm sung chỉ cốt để làm cho ông ấy sợ nhưng tôi không hề bắn... Ông ấy định giựt ra khỏi tay tôi và đạn bất ngờ nổ.

Bà ta đã thú tội! Một cách đơn giản. Bằng một giọng đều đều, gần như bình thản. Tôi chợt cảm thấy chóng mặt.

Tôi làm một cố gắng dữ dội để trấn tĩnh lại và tôi thành công. Tôi trông thấy Batz bước tới gần cụ Antoine Valonne và dìu ông cụ ngồi xuống một chiếc ghế bành, rồi chính ông ta cũng buông mình xuống bên cạnh. Cụ già rũ người trong chiếc ghế, như đã bị rã rời gân cốt.

Tôi nói với Suzanne Ternant:

- Nhưng chính bà đã tự tay nạp đạn vào súng. Với đạn ba số không. Bà ta không trả lời.

Tôi rút lưỡi dao lui, đồng thời thả cổ áo của Montbertaut ra. Ông ta hơi lão đảo thân hình và cởi nút áo vét. Chiếc sơ mi của ông ta lấm máu một khoảng rộng. Tôi liệng con dao ra xa, nó rơi lên nền nhà

bằng đá, phía trước lò sưởi.

Montbertaut lấp bắp:

- Tôi khát nước. Băng vết thương...

Tôi chỉ cửa cho ông ta và bảo:

- Ông hãy vào trong bếp mà tìm.

Ông ta băng ngang căn phòng, tay để lên bụng, và dừng lại để tựa người vào chiếc giường cầm. Tôi bước tới trước mặt cụ Antoine Valonne và chờ đợi một lát, hy vọng ông cụ sẽ ngược mặt lên nhìn tôi. Thấy ông cụ không quyết định gì, tôi phải nhắc:

- Lần này, cụ có thể gọi cảnh sát đến.

Một tiếng kêu khô khan phía sau lưng tôi, làm tôi quay mạnh người lại. Montbertaut đang chĩa mũi súng vừa gây án mạng vào mình tôi.

Ông ta hỏi:

- Mình sẽ mời họ đến, nhưng để một lát nữa.

Ánh mắt ông ta thật đáng ghê sợ. Tất cả oán hận mà một con người có thể chất chứa trong lòng cùng tập trung vào đó. Thân hình loạng choạng, mà tôi vừa xô ra hai phút trước, lúc này bỗng biến thành một kẻ đầy hách dịch với hai bàn tay nắm chặt khẩu súng không còn run nữa.

Ông ta nói với tôi:

- Mà chỉ cần nhúc nhích một bước là tao bắn ngay. Súng bây giờ đã nạp đạn sẵn rồi.

Mắt tôi tự động nhìn lên mặt chiếc dương cầm: trên đó chỉ còn cái vỏ đạn. Montbertaut đã lén lấy viên đạn chưa bắn trước khi đến chiếc trường kỷ là nơi đặt khẩu súng. Chính tiếng súng khép nòng lại đã báo động tôi một cách muộn màng.

Montbertaut đắc chí cao giọng:

- Các vai trò đảo ngược rồi, phải không, tên khốn kiếp? Tao sẽ hạ mày mà không một người nào dơ nửa ngón tay lên để cứu mạng mày. Tất cả mọi người nơi đây đều hưởng lợi khi mày biến mất. Khi mày đã nằm dài, cứng đờ, mày sẽ vô phương thuyết phục cho bọn cảnh sát tin rằng mày đã không ám sát cha mày.

Chỉ sau khi nghe mấy lời nói đó, tôi mới hiểu rõ thâm ý trong lời đe dọa của y. Sự bất cẩn trong giây lát của tôi, một chút thiếu cảnh giác không thể tha thứ của tôi và nhất là cái ý nghĩ mèn đã hạ hủ, đột nhiên đặt tôi vào tình trạng hiểm nghèo này.

Tôi bảo:

- Montbertaut, ông bịp. Nếu ông giết tôi, ông làm sao chạy thoát?

Y quả quyết:

- Tao có tôi năm nhân chứng.

Tôi hỏi:

- Để làm chứng cái gì?

Y đáp:

- Làm chứng tao đã lâm vào trường hợp tự vệ chính đáng. Mà đã tin tưởng mày bảnh hơn tao. Ban nãy, rất có thể mày đã giết tao, nếu tao không chịu trả lời mày. Tao không thêm lương gạt mày đâu. Và tao sẽ giải thoát cho họ tất cả mọi nguy hiểm do mày mang đến. Tao sẽ cứu tất cả! Mày thử tưởng tượng xem, tên ngu si!

Quên hẳn vết thương đang chảy máu, trong khi say mê nói, mỗi lúc y một thêm kích động, khiến cho mũi súng giật lên từng cơn. Ở cách ngực tôi chừng hai thước. Tâm trí lơ lửng xao xuyến một cách dữ dội. Tôi cảm thấy hai chân nặng trĩu và hai bên thái dương đau nhói, trong lúc Montbertaut nói tiếp:

- Trên khẩu súng này, không còn dấu tay của bà Ternant nữa, dù trước đây đã có, nhưng dấu tay của mày thì lại in rõ ràng trên cán dao. Rồi đây, những người hiện có mặt nơi này sẽ kể lại với cảnh sát rằng bọn này đã ép buộc mày thú tội giết cha mày... mày đã chạy trốn... tao đã chặn mày lại nên mày đâm tao... Lúc đó, tao mới chụp lấy khẩu súng và bắn mày để tự cứu tính mạng và luôn tiện cứu nguy cho tất cả những người khác mà mày định giết chết để diệt khẩu.

Tôi hỏi lớn:

- Thế còn hai ông bà Fontan họ sẽ làm chứng theo tôi?

Montbertaut đáp ngay:

- Họ đâu còn ở đây. Mọi người sẽ bảo đã bắt mày thú tội, sau khi họ ra về.

Tôi chắc lưỡi:

- Ông có một trí tưởng tượng điên cuồng thật! Như thế chưa đủ đâu. Ông tin tưởng họ sẽ để cho ông ngang nhiên hành động hay sao?

Tôi ra dấu chỉ những người đang quan sát chúng tôi.

Montbertaut trả lời:

- Lẽ rất nhiên, bởi vì như thế nghĩa là tôi cứu họ.

Tôi liền hỏi họ, một cách lo lắng:

- Các ông nghĩ sao về kế hoạch đó?

Sự im lặng của họ khiến tôi hoảng sợ.

Montbertaut lại càng vênh mặt lên:

- Họ đều đồng ý. Bây giờ mà đã tin chưa?

Chỉ một mình Suzanne Ternant chịu đựng ánh mắt của tôi. Khuôn mặt bà ta tuy vẫn còn xanh nhưng đã có sinh khí trở lại. Bà ta chăm chú nhìn tôi bằng một đôi mắt tàn nhẫn, lạnh lùng, sắc như dao. Tôi phải trốn tránh mắt bà ta trước.

Tôi hỏi bà ta bằng một giọng không được quả quyết:

- Ngay cả bà cũng không chấp nhận kế hoạch đó chứ?

Lời nói của tôi không gây nên một tiếng vang nào. Montbertaut cười khẩy:

- Họ đều hiểu rằng đó chính là lối thoát độc nhất. Họ đang lâm vào tình thế tuyệt vọng thì tao mang giải pháp đến.

- Với giá nào?

Montbertaut có vẻ thú vị ra mặt:

- Chuyện đó đối với họ đâu thành vấn đề, vì họ thiếu gì phương tiện. Họ thừa hiểu mà nguy hiểm hơn tao và họ đã lựa chọn.

Tôi lại quay về phía mấy người kia:

- Các ông đâu đến nỗi điên cuồng đến mức độ nạp mình cho một tên làm tiền có thể đòi hỏi các ông đủ mọi thứ?

Lại thêm một lần, tất cả đều im lặng và sự im lặng này bỗng làm

cho tôi khủng khiếp. Tôi hét lớn:

- Các ông nói lên đi! Các ông mất trí hết rồi hay sao? Thật tình các ông không nghĩ rằng mọi việc sẽ xảy ra như thế này chứ?

Họ vẫn không mảy may cử động.

Tôi liền nói với Suzanne Ternant:

- Nếu đó là một tai nạn, như bà vừa bảo, bà việc gì phải lo sợ trước mặt cảnh sát cũng như tòa án. Bà không muốn tôi gánh tội của bà chứ?

Bà ta tiếp tục nhìn tôi không nháy mắt, lặng thinh, vẻ mặt đáng sợ.

Tôi gào lên:

- Bà là một mẹ đàn bà ghê tởm. Còn ông, ông Ternant, ông cũng chấp thuận như thế? Tôi vẫn tưởng ông là người chu đáo và công chính?

Montbertaut chận lời:

- Nếu ông ấy công chính, ông ấy sẽ lo cứu vợ ông ấy trước, chứ đâu tới phiên mày.

Paul Ternant không trả lời với một ai trong chúng tôi. Có lẽ ông ta thật tình không thốt nổi một tiếng nào. Vụ phát giác tội ác của vợ ông ta đã khiến ông ta rụng rời. Tôi liền quay sang kêu gọi Batz lúc bấy giờ đang bám chặt lưng chiếc ghế bành của cụ Antoine Valonne, nhưng Montbertaut lại chưa cay bảo:

- Henri, anh hãy cho nó biết chính anh đã nêu ý kiến cho tôi viết mảnh giấy để hãm hại mẹ nó năm xưa. Nó sẽ hiểu anh có thể giúp được gì bây giờ.

Mỗi lúc tôi một thêm có cảm tưởng mình đang vùng vẫy trong một cơn ác mộng chỉ gồm có những tảng đá ngầm và những chuyện sỉ nhục. Một cơn tê liệt từ từ xâm chiếm lấy tay chân tôi.

Montbertaut lại nói tiếp với Batz:

- Vả lại, nếu bà Ternant bị bắt và bị đưa ra tòa, chuyện tai tiếng này sẽ làm cho anh rơi xuống tận đất đen. Lẽ tất nhiên, đối với ông

Ternant, sẽ không còn có vụ ông ấy cộng tác làm ăn với anh. Anh sẽ không có tiền cũng như bảo đảm tinh thần. Ông chồng của một nữ phạm nhân mang tội giết người sẽ không thể giúp đỡ anh gì hết.

Tôi vẫn cố nói:

- Bà Batz, bà đừng chịu làm đồng lõa cho một vụ sát nhân khác. Bà sẽ không giữ nổi bình tĩnh và bà sẽ bị bắt.

Kiệt quệ vì xúc động và sợ hãi, bà ta chỉ biết cúi đầu xuống và úp mặt vào hai bàn tay, trong lúc Montbertaut vội vàng trả lời:

- Giữa sự phá sản và mạng sống của mày, bà ấy đã lựa chọn. Và bà sẽ giữ được bình tĩnh... như bao người khác. Sẽ không có một ai dơ tay ra cứu mày đâu. Mày sẽ bị chôn vùi trong chiếc bẫy do chính mày tạo ra. Cả xứ này sẽ buộc tội sát nhân vào cổ mày. Tên khốn nạn, mày tàn đời đến nơi rồi!

Tôi cố giữ tự tin rằng kéo dài thêm được phút nào lại càng có lợi cho tôi bởi vì, nếu mình có thể hạ sát một người trong một cơn tức giận bất thần, thì trái lại, mình rất khó giết người sau khi đã hăm he cả hai chục lần. Luận điệu tuyệt vọng này vẫn không giúp tôi tìm được cách xử trí với tình trạng bế tắc hiện tại. Về quả quyết mà tôi đọc thấy trong đôi mắt của Montbertaut làm tê liệt mọi khả năng lý luận của tôi.

Trong khẩu súng lúc này chỉ còn một viên đạn, nhưng đứng ngay tầm bắn, nên tôi đành bó tay thúc thủ. Chạy trốn là một chuyện không thể nào thực hiện được. Cánh cửa về phía sân thượng tuy hé mở sẵn, nhưng cách xa xôi tới tám hoặc mười thước. Cụ Antoine và Batz chặn ngang đường qua thư viện. Montbertaut hiểu ngay tư tưởng của tôi lúc thấy tôi liếc mắt về phía những lối thoát này.

Y liền bảo tôi:

- Mày bước một bước là tao hạ mày ngay. Sớm hay muộn thì vẫn thế mà thôi. Trước sau gì mày cũng sẽ chết.

Tôi cứng sững người, phải hết sức cố gắng mới nói được với vị chúa tể của Foncourt lúc đó đang quay sang hướng khác:



- Cự Valonne, đã đến lúc cự cần cho ý kiến.

Ông cự vẫn không hề có một cử động nhỏ.

Giọng nói tôi ghen ngào lúc tôi hỏi ông cự:

- Cự không ngăn cản một vụ mưu sát thứ hai sắp xảy ra trong nhà cự hay sao?

Nhiều giây trôi qua trong im lặng, khiến cho hai chân tôi lại càng thêm nặng trĩch như đã hóa thành chì.

- Cu để cho người ta giết chết đứa cháu nội của cự ngay trước mặt cự à?

Cự Antoine Valonne vẫn không nhúc nhích một phân, ngay cả mí mắt cũng không hề nháy, hai thái dương của tôi đau nhói hơn nữa. Cái liên minh quái đản này đang vây chặt lấy tôi, không cách gì phá tan nổi. Tôi chợt vùng lên ý thức phản kháng và ghê tởm, hét lớn vào mặt họ:

- Tất cả các ông đều dè tiện... Tất cả là một lũ quái vật không có tâm hồn.

Chỉ một mình Simone Batz có phản ứng bằng cách dứt ngón tay vào lỗ tai.

Bổng Montbertaut lên tiếng:

- Các ông hãy nghe tôi nói đây. Mình sẽ làm như thế này...

Tôi la lớn:

- Các ông sẽ không làm nên trò trống gì. Kế hoạch của các ông sẽ gãy đổ. Để tôi chứng tỏ cho các ông thấy. Tôi không đến Foncourt một mình. Có một người khác đã phát giác vụ án mạng cùng một lúc với tôi, và người đó sẽ làm chứng để phá tan âm mưu của các ông.

Montbertaut vội vàng bảo:

- Nói phét!

Tôi đáp lại:

- Xe hơi đã bị hỏng, nhưng tôi không đi thuê một chiếc khác. Có

một người đã đưa tôi đến đây bằng xe của người ấy và ngồi chờ đợi tôi ở gần đây,

Lúc bấy giờ Suzanne Ternant mới chịu mở miệng, tuyên bố với một vẻ hách dịch lạnh lùng:

- Không đúng. Tôi có thể xác nhận điều này. Anh ta quả thật đã đến đây một mình.

- Bà tin tưởng như vậy, bởi vì bà đã nghe tôi cam đoan với ba tôi rằng tôi không cho một ai hay biết về cuộc gặp gỡ giữa ông ấy với tôi. Đó là điểm duy nhất tôi đã nói dối ông ấy.

Montbertaut liền hỏi tiếp:

- Vậy thì ai đã đưa mày đến đây?

Ngay lúc y vừa hỏi, tôi đã hiểu tôi không thể trả lời. Nếu tôi tiết lộ tên Sylvie ra, nàng sẽ lâm nguy ngay lập tức. Bọn họ rất có thể tìm bắt luôn nàng và thủ tiêu nàng một cách dễ dàng không kém gì họ đang chuẩn bị thủ tiêu tôi.

Montbertaut đặc ý trước sự câm nín bất thần của tôi, hí hửng bảo:

- Nó lại nói láo, vả lại, dù nó nói thật đi nữa, vẫn không thay đổi gì. Đối với cảnh sát, đó sẽ là một tên đồng lõa và lời khai của y chẳng có gam nào nguy hại cho mình. Thôi, bây giờ xin các ông hãy nghe tôi nói.

Tôi trông thấy mọi đôi mắt đều xoay về phía y, kể cả đôi mắt của cụ già. Sự kiện ông cụ không còn nhìn vào hư vô như từ nãy giờ và quay nhìn kẻ sắp giết tôi, chứng tỏ ông cụ đã bằng lòng tham gia vào kế hoạch khủng khiếp, và điều đó bộc lộ rõ trong ánh mắt của ông cụ. Tuy nhiên, nó lại xui khiến tôi nghĩ ra một cuộc tấn công cuối cùng:

- Montbertaut, ông phải điên lắm mới tin rằng mấy người này trói chân tay lại tự nạp mạng cho ông để ông tha hồ làm tiên! Ông hãy nhìn kỹ lại họ đi. Họ đang run lên vì nóng ruột, tự hỏi ông có gan bắn hay không. Họ sẽ để cho ông giết tôi, nhưng sau đó, họ sẽ định đoạt luôn số phận của ông. Đó chính là điều họ đang suy nghĩ. Khi ông đã bắn viên đạn độc nhất rồi một người trong bọn họ sẽ nhặt con dao lên

và đâm ông cho kỳ được, ngay chỗ tôi đã mời sẵn!... Như vậy sự tự vệ chính đáng của ông lại càng thêm hữu lý... Cả tôi và ông đã giết lẫn nhau, Montbertaut ông cũng sắp sửa tàn đời rồi, ông có nghĩ đến chuyện ấy không?

Lý lẽ của tôi hình như làm y xao xuyến tinh thần. Tôi trông thấy quai hàm y siết lại và đôi mắt của y lén lút hết nhìn người này đến người khác. Đột nhiên, y trấn tĩnh lại, và trả lời, với một cái nhếch mép đầy thú vị một cách hiểm độc, trong lúc máu vẫn tiếp tục thẩm ra từ vết thương của y:

- Bà Ternant sẽ bế mạc cuộc đời nếu tôi không còn sống để ra khỏi đây. Bà ấy biết mà: chắc chắn cha mày đã nói với bà ấy. Tôi đã cẩn thận đề phòng từ lâu. Nếu tôi chết đi... một cách bất ngờ, một bức hình sẽ được đăng lên mặt báo. Người ta sẽ trông thấy trong hình bà Ternant và ông Pierre Valonne trong một tư thế không đúng cương vị của họ một chút nào. Sự kiện đó sẽ khiến cảnh sát đặc biệt lưu ý.

Lần này, tôi không còn nghĩ đến việc công kích Montbertaut nữa. Nỗi sợ hãi chứa sẵn trong lòng tôi thêm với sự tê liệt tứ chi, làm cho tôi gần như mê loạn. Tất cả da thịt tôi, trên toàn diện thân thể tôi, như đã đóng thành băng. Tôi đang trôi giạt về cõi chết phi lý nhất.

- Montbertaut, hãy buông súng xuống, nếu không tôi bắn!

Tôi chợt nghe thấy tiếng này và tôi trông thấy rõ ràng một cảnh sát viên, súng lục cầm tay, đột nhập vào phòng, theo lối cửa sân thượng. Tuy nhiên, tôi không sao phân biệt được đó là sự thật hay chỉ là một ảo giác điên cuồng. Hai nòng súng xanh lơ đang chĩa vào ngực tôi bỗng hạ xuống. Có tiếng bước chân dồn dập trên nền nhà, kể đó một cảnh sát viên khác xuất hiện ở ngoài cửa tiền đình. Cuối cùng, một người thứ ba xông vào, cũng theo lối sân thượng.

Lúc ấy tôi mới chịu nhận rằng phép lạ đã xảy đến. Tôi nhắm mắt và để cho khỏi khua răng, tôi nghiêng mạnh quai hàm lại.

Montbertaut ấp úng:

- Tôi chỉ dọa cho anh ta sợ, nhưng tôi xin thề với các ông...

Một trong ba cảnh sát viên chặn lời y ngay:

- Thôi! Tôi đứng núp từ lâu sau cánh cửa nên đã nghe quá đủ rồi. Ông ở trong tình trạng bị câu lưu...

Ông ta ngừng lại một lát, rồi nói tiếp:

- Bà Ternant, bà cũng vậy.

Tôi mở mắt ra và tôi trông thấy người vừa nói mấy câu đó. Ông ta đang cầm trong tay một khẩu súng lục, và tay kia tước khẩu súng săn khỏi tay Montbertaut. Ánh mắt của ông ta đi từ cụ Antoine Valonne đến Suzanne Ternant, với một vẻ sững sờ gần như đau đớn, và cuối cùng dừng lại ở tôi. Tôi có cảm tưởng ánh mắt đó ấm dịu lại.

Tôi phải hết sức cố gắng mới hỏi được một câu:

- Vì sao các ông đến đây?

Ông ta trả lời:

- Vị hôn thê của ông đã báo tin cho chúng tôi. Tôi đã hiểu cô ấy không nói dối, khi cô ấy kể lại câu chuyện của ông.

Tôi dần dần tỉnh trí trở lại. Tứ chi của tôi bắt đầu bớt tê liệt và có thể cử động như cũ.

Viên cảnh sát bảo một trong hai người kia:

- Anh hãy ra dẫn cô gái vào. Cho cô ấy hay vị hôn phu của cô vô tội. Đừng nói gì thêm nữa.

Ông ta vội vàng đi ra theo lối tiền đình. Một lát sau, Sylvie bước vào. Nàng băng ngang phòng khách như một người máy đến ôm chầm lấy tôi, túng túng nói:

- Xin anh đừng trách giận em! Em đã không nghe lời anh... Em đã quá sức lo sợ vì phải đợi chờ trong mơ hồ. Rồi, em đã trông thấy một cặp vợ chồng đi ra. Em nghĩ có lẽ họ đi báo cảnh sát... Em hoảng hồn. Em liền đi trước họ... để nói hết sự thật.

Tôi còn sống được là vì Sylvie đã không chịu ngồi yên một cách thụ động trong xe hơi, như tôi đã căn dặn nàng. Thế mà buồn cười thay, nàng lại ngỏ lời xin lỗi tôi!

Tôi không biết đúng ra tôi muốn cười hay muốn khóc. Tôi không

hắn hoàn toàn sung sướng vì còn sống. Tôi đã chứng kiến tất cả sự hèn hạ của con người và tôi tin chắc suốt đời tôi sẽ không bao giờ gột rửa được hình ảnh ngày hôm nay.

Sylvie thở không ra hơi, hỏi tôi:

- Ai đã giết ba anh?

Tôi ôm nàng trong vòng tay và từ từ dẫn nàng bước về phía thư viện. Trước Suzanne Ternant, tôi dừng lại, bảo vắn tắt:

- Bà này.

Tôi cảm thấy Sylvie rùng mình và tôi nói tiếp với tên nữ sát nhân:

- Tại sao ba tôi có thể dan díu với một người đàn bà quái đản như thế này?

Y thị nhìn sững tôi, với một vẻ thách đố kiêu ngạo. Một cảnh sát viên đang đứng kèm sau lưng y thị.

Xa hơn, tôi đi qua sát cụ Antoine Valonne, lúc bấy giờ thụt người trong chiếc ghế bành, như một con thú già bị trọng thương sắp sửa chết.

Tôi lại bảo:

- Quả thật chung quanh ba tôi chỉ có toàn những quái vật.

Trước xác chết mắt vẫn còn mở, chúng tôi cùng đứng lặng một hồi lâu. Quả thật, tôi đã từng thù hận và khinh bỉ con người này, cho đến giờ được đón tiếp trong nhà của ông. Tuy gặp gỡ quá ngắn ngủi, tôi vẫn đã bước lại gần ông và, trong ba phút đồng hồ đi trong đêm tối, tôi đã có cảm tưởng mình vừa tìm được một nguồn hạnh phúc mới.

Tại sao tôi đã tước đoạt không cho ông hưởng một niềm vui tương tự, niềm vui cuối cùng? Tại sao tôi đã che giấu không cho ông biết tôi vừa chuyển ý, như ta vẫn thường che giấu một yếu điểm đáng xấu hổ? Lòng kiêu hãnh của tôi còn những gì, sau những giờ phút tàn khốc này?

Sylvie nhẹ nhàng gỡ vòng tay của tôi, cúi xuống thân hình đã khô cạn máu và, với hai ngón tay rãnh rãnh của y sĩ, nàng vuốt mí mắt cho ba

tôi.

Lúc nàng đứng lên lại, tôi nghĩ rằng đêm hôm nay đã xảy ra quá nhiều chuyện khiến cho tôi cũng như nàng không ai còn có lòng dạ nào để bàn tính chuyện xây dựng lại cuộc đời.

Lát nữa, tôi sẽ giải thích cho nàng biết nàng đã cứu tôi khỏi chết như thế nào, mà chính tôi không sao có thể ngờ trước được. Tôi tin chắc nàng sẽ bảo tôi rằng từ nay về sau, tôi cần phải có nàng mới sống được.

HẾT

◆ Nơi in: Nhà in ANH MINH 159C Cô Giang Sg2

◆ Ngày phát hành: 22-5-74

◆ Số lượng ấn bản: 1500 cuốn

◆ GIẤY PHÉP: Số 21 42174 - BDVCH/KSALP/TP

Ngày 8-5-1974

Bảng đặc biệt

TÁC PHẨM CỦA BỒ-GIANG (dịch thuật):

Đã xuất bản:

◆ TIẾNG GÀO TRONG ĐÊM LẠNH (hết) Chiêu Dương 1970

◆ LUẬT GIANG HỒ (hết) Đông Phương (1972)

◆ ĐI TÌM KẼ THÙ Đồng Nai 1973

◆ KẼ GÂY HẤN Tủ Sách Bồ-Giang 1974

Sẽ phát hành trong tủ sách BỒ GIANG -

Tháng 6-74: TUẦN TRĂNG MẬT THẨM KHỐC

◆ Tháng 7-74: ÁI NỮ CỦA BỐ GIÀ

◆ Mọi tác phẩm trong Tủ Sách Bồ-Giang không tìm thấy ở các nhà sách đều có thể đặt mua thẳng nhà xuất bản bằng đường bưu điện. Xin xem thư mục đầy đủ và thể lệ mua ở cuối cuốn sách này.

◆ Các Đại lý muốn mua sỉ sẽ được tính giá đặc biệt riêng. Xin liên lạc với ông Nguyễn Thanh Tám. 159C Cô Giang, Saigon 2. ĐT. 99316

<sup>[1]</sup> Niccolò Paganini (1782-1840) là một nhạc sư vĩ cầm lừng danh người nước Ý, đã soạn nhiều bản hợp tấu vĩ cầm nổi tiếng.